

دين الإسلام تعرضه نصوص القرآن

وسنة خير الأنام

Tôn Giáo Islam

Tôn Giáo Islam

Được thể hiện qua các văn bản Qur'an và Sunnah của người tốt đẹp nhất

Biên soạn:

Fahd bin Hamd Al-Mubarak

Nhân danh Allah, Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung

Lời Mở Đầu

Alhamdulillah, mọi lời ca ngợi và tán dương đều kính dâng Allah, bây tôi xin tạ ơn Ngài, thành tâm cầu xin Ngài giúp đỡ và tha thứ. Khẩn cầu Allah che chở tránh khỏi mọi điều xấu xuất phát từ bản thân của bây tôi và trong mọi việc làm của bây tôi. Ai được Ngài dẫn dắt sẽ không bao giờ lầm lạc và ai bị Ngài bỏ mặc sẽ không tìm được chân lý. Bề tôi tuyên thệ không có Thượng Đế nào đích thực ngoài Allah, Đấng duy nhất không có cộng tác cùng Ngài và xin chứng nhận Muhammad là nô lệ, là Thiên Sứ của Ngài.

Amma ba'd:

Ngày nay, nhu cầu cấp thiết về một cuốn sách ngắn gọn, đơn giản trình bày toàn diện về tôn giáo Islam, liên quan đến niềm tin, thờ phượng, quan hệ xã hội, đạo đức và những gì khác, để người đọc có một suy nghĩ rõ ràng, toàn diện và đầy đủ về tôn giáo Islam, tìm thấy trong đó các tài liệu tham khảo chính thống về tôn giáo Islam cho việc học hỏi các giáo luật, đạo đức, mệnh lệnh và những điều cấm

của nó. Vì vậy, cuốn sách này trở thành bạn đồng hành của những người kêu gọi đến với Allah, họ có thể dịch sang nhiều ngôn ngữ khác nhau, trao nó cho tất cả những ai hỏi về đạo Islam, cho tất cả những ai mới cải đạo Islam, hướng dẫn bất cứ ai được Allah phù hộ đến với chỉ đạo của Ngài, và thiết lập chứng cứ và lập luận chống lại những người chệch hướng và lầm lạc.

Trước khi bắt đầu viết tác phẩm này, cần phải đặt ra các phương án và nguyên buộc tác giả phải tuân theo, để đạt được mục tiêu chính của cuốn sách này, chúng tôi xin liệt kê các nguyên tắc đó như sau:

Trình bày về tôn giáo này qua các văn bản Qur'an cao quý và Sunnah thuần khiết của Nabi – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –, không phải bằng các phương pháp của con người và cũng không phải bằng các phương pháp ngôn từ trong đối thoại và thuyết phục, vì một số điều:

a) Bằng cách cho nghe và hiểu được ý nghĩa lời phán của Allah để Ngài hướng dẫn bất kỳ ai mà Allah muốn theo chỉ đạo của Ngài, và để thiết lập chứng cứ chống lại mọi sự lệch lạc, ngoan cố, như Đấng Tối phán:

(وَإِنْ أَحَدٌ مِنَ الْمُشْرِكِينَ اسْتَجَارَكَ فَأَجِرْهُ حَتَّى يَسْمَعَ كَلَامَ اللَّهِ ثُمَّ أَبْلِغْهُ مَأْمَنَهُ)

﴿Nếu có người đa thần nào đến xin Người (hỡi Thiên Sứ Muhammad) chỗ tị nạn thì Người hãy che chở y để y có thể nghe lời phán của Allah, sau đó đưa y đến nơi an toàn.﴾ (chương 9 – At-Tawbah: 6), Và

có thể các phương pháp cũng như cách diễn giải bằng lời nói mang nhiều thiếu sót và khiếm khuyết của con người không là chứng cứ và lập luận.

b) Allah đã ra lệnh cho chúng ta truyền đạt tôn giáo và lời mặc khải của Ngài giống như Ngài đã ban xuống. Ngài không ra lệnh cho chúng ta sáng chế cách thức ngôn từ và lời nói để thuyết phục người nghe trong việc hướng dẫn những người mà chúng ta nghĩ rằng chúng ta sẽ chạm đến trái tim họ. Vậy tại sao chúng ta lại bận tâm đến những gì chúng ta không được lệnh và quay lưng lại với những gì Ngài đã ra lệnh cho chúng ta?

c) Các phương pháp mời gọi khác, chẳng hạn như nói nhiều về những sai lệch của đối phương, đối đáp lại họ, cho dù về lĩnh vực tín ngưỡng, hoặc thờ cúng hoặc luân lý hoặc đạo đức hoặc kinh tế, hoặc sử dụng các lập luận trí tuệ hợp lý, chẳng hạn như nói về việc chứng minh sự tồn tại của Allah – Allah tối cao hơn những gì mà những kẻ lệch lạc đã mô tả về Ngài - hoặc nói về sự xuyên tạc được tìm thấy trong Injil (Kinh Tân Ước), trong Tawrah (Kinh Cựu Ước) và các sách của các tôn giáo khác, và giải thích sự thiếu sót và không hợp lệ của chúng... Tất cả những điều này thích hợp trở thành mục mở đầu trình bày sự hủy hoại trong các nguyên tắc và niềm tin của những người chống đối, và cũng thích hợp trở thành một nguồn bổ sung đạo đức cho người Muslim - mặc dù sự thiếu hiểu biết về nó không gây hại gì cả -

nhưng nó hoàn toàn không phù hợp làm cơ sở và tiêu điểm cho sự mời gọi đến với Allah.

d) Những người cải đạo sang Islam theo những phương pháp trên không chắc chắn là tín đồ Muslim thực thụ. Đôi khi một người vào Islam do ngưỡng mộ một vấn đề nhất định nào đó mà họ nhận thấy là đơn giản nhưng có thể họ lại không tin vào những vấn đề chính khác của tôn giáo, ví dụ một người ngưỡng mộ những ưu điểm về kinh tế học Islam, nhưng họ lại không tin vào Đời Sau, hoặc không tin vào sự tồn tại của Jinn, Shaytan, v.v.

Loại người này có hại cho Islam hơn là có lợi.

e) Kinh Qur'an có thẩm quyền đối với linh hồn và trái tim, vì vậy, nếu để linh hồn và trái tim có cơ hội tiếp cận Qur'an thì những linh hồn thuần khiết sẽ đáp lại Qur'an giúp gia tăng đức tin và lòng mộ đạo, vậy tại sao lại ngăn cản việc linh hồn và trái tim tiếp cận Qur'an?!

Những phản ứng, áp lực của thực tại và bối cảnh trước đây không can thiệp vào việc trình bày tôn giáo này, mà là thể hiện tôn giáo này giống như nó được mặc khải, theo phương pháp của nó để đối xử với mọi người và đưa họ vào con đường ngay chính.

Tìm kiếm kiếm sự đơn giản trong cách viết và diễn đạt, ngắn gọn hết mức có thể để dễ dàng mang theo sách và lưu truyền giữa mọi người.

Chúng tôi đã hoàn thành quyển sách này, đã dịch nó sang nhiều ngôn ngữ khác và in thành mười triệu bản, và truyền nó đến tay được mười triệu người. Vì

vậy, chỉ một phần trăm trong số họ tin vào những câu Kinh và các Hadith, còn lại 99% thì không tin và ngoảnh mặt, và một phần trăm đó đã tìm đến chúng tôi mong muốn đức tin và lòng Taqwa (mộ đạo). Vậy bạn có biết một phần trăm đó là bao nhiêu không? Nghĩa là có đến một trăm nghìn người cải đạo vào Islam? Đây chắc chắn là một thành tựu tuyệt vời, và nếu Allah hướng dẫn một người cải đạo thông qua bạn, điều đó tốt cho bạn hơn là những con lạc đà hung dữ.

Cho dù, nếu không ai trong số những người được mời gọi đến có đức tin, và tất cả họ đều quay lưng lại với tôn giáo này, thì chúng ta cũng đã hoàn thành xong và truyền đi thông điệp mà Allah đã truyền đến cho chúng ta.

Nhiệm vụ của những người mời gọi đến với Allah không phải là thuyết phục mọi người theo tôn giáo này, hoặc - như Qur'an đã đề cập - làm sao để hướng dẫn được họ.

(إِنْ تَحَرَّصَ عَلَى هُدَاهُمْ فَإِنَّ اللَّهَ لَا يَهْدِي مَنْ يُضِلُّ)

﴿(Hỡi Muhammad), cho dù Người có cố chỉ cho chúng con đường đúng đắn đến đâu, Allah cũng không hướng dẫn những kẻ mà Ngài để cho chúng đi lạc đường.﴾ (chương 16 – An-Nahl: 37), Nhưng sứ mệnh chính của họ là sứ mạng của vị Thiên Sứ của họ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – như Đấng Hiển Vinh và Tối Cao phán với Người:

(يَا أَيُّهَا الرَّسُولُ بَلِّغْ مَا أُنْزِلَ إِلَيْكَ مِنْ رَبِّكَ وَإِنْ لَمْ تَفْعَلْ فَمَا بَلَغْتَ رِسَالَتَهُ وَاللَّهُ يَعْصِمُكَ مِنَ النَّاسِ)

﴿Hỡi Thiên Sứ (Muhammad), Người hãy truyền đạt toàn bộ thông điệp mà Thượng Đế của Người đã ban xuống cho Người. Nếu như Người không làm vậy thì quả thật Người đã không truyền đạt thông điệp của Ngài. Allah sẽ bảo vệ Người khỏi (sự hãm hại của) thiên hạ.﴾ (chương 5 – Al-Ma-idah: 67),

Chúng tôi cầu xin Allah – HiểnVinh và Tối Cao – phù hộ toàn thể chúng ta chung tay hợp tác trong việc truyền đạt tôn giáo của Ngài đến với tất cả mọi người, xin Ngài biến chúng ta thành những chìa khoá dẫn đến điều thiện tốt, mời gọi đến với điều đó, và là vách ngăn chặn điều xấu, điều tệ hại. Allah am tường tất cả, và cầu xin Ngài ban bình an và phúc lành cho Nabi của chúng ta Muhammad.

Bạn đọc thân mến:

Cuốn sách trước mặt bạn giới thiệu với bạn về tôn giáo Islam theo một cách đơn giản bao gồm tất cả các khía cạnh của tôn giáo (niềm tin - nghi thức - giáo luật - tất cả các giáo điều khác).

Tôi thấy một vài vấn đề chính của cuốn sách này như sau:

Thứ nhất: Tập trung vào những điều cơ bản của tôn giáo mà nó được thiết lập.

Thứ hai: Rút gọn hết mức có thể.

Thứ ba: Trình bày về Islam thông qua các bộ nguồn chính thống (Kinh Qur'an cao quý và các

Hadith của vị Sứ Giả – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –) giúp người đọc đứng đối diện với các bộ nguồn chính thống của Islam để họ trực tiếp rút ra sự hướng dẫn và các bài học qua các lời dạy trong đó.

Bạn đọc thân mến, sau khi đọc hết cuốn sách, bạn sẽ thấy mình đã hình thành được một ý tưởng rõ ràng về tôn giáo Islam, sau đó bạn có thể tìm hiểu chuyên sâu về tôn giáo này.

Cuốn sách trước mặt bạn là một cuốn sách mà đông đảo mọi người quan tâm, vì nó chủ yếu dành cho những người muốn cải đạo Islam và tìm hiểu về tín ngưỡng, nghi thức và luật tôn giáo.

Nó cũng có nghĩa là những người quan tâm đến việc tìm hiểu về các tôn giáo, đặc biệt là tôn giáo được hàng trăm triệu người đã cải đạo sang. Nó cũng có nghĩa là những người bạn của Islam có thiện cảm với nó và ngưỡng mộ một số phẩm chất của tôn giáo. Nó cũng có nghĩa là những kẻ thù của Islam, những người chống đối tôn giáo, có lẽ bởi do thiếu hiểu biết về tôn giáo là một trong những lý do chính dẫn đến sự thù địch và ghét bỏ này.

Những người quan tâm đến cuốn sách này ở mức độ lớn là tín đồ Muslim muốn quảng bá tôn giáo Islam cho mọi người. Lẽ đó, cuốn sách này đã rút ngắn tối đa, tạo điều kiện thuận lợi cho công việc của họ.

Đọc giả thân mến, bạn có thể thấy rằng - nếu bạn không có định kiến về tôn giáo Islam -, thì bạn cần phải tập trung cao độ và đọc kỹ để biết hết ý nghĩa

trong cuốn sách này, vì vậy, bạn đừng cảm thấy nhàm chán, vì có nhiều trang web Islam trả lời hết tất cả câu hỏi của bạn.

1- Lời Tawhid “Laa i laa ha il lol loh”

Nền tảng cơ bản trong tôn giáo Islam là lời Tawhid “Laa i laa ha il lol loh” và nếu không có nền tảng vững chắc này thì không thể xây dựng được tòa nhà Islam bền vững. Đó là lời đầu tiên phải được tuyên bố khi một người muốn vào tôn giáo Islam cùng với việc tin vào nó và tin vào tất cả ý nghĩa và nội hàm của nó. Vậy thì nội dung ý nghĩa của “Laa i laa ha il lol loh” là gì?

“Laa i laa ha il lol loh” nghĩa là:

Không có Đấng Tạo Hoá nào ngoài Allah.

Không có Đấng Chúa Tể, Đấng Chi Phối trong sự tồn tại này ngoài Allah.

Không có Thượng Đế nào xứng đáng được thờ phượng ngoài Allah.

Allah, Ngài đã tạo hoá ra vũ trụ xinh đẹp bao la này, bầu trời với muôn ngàn vì sao khổng lồ và các hành tinh của nó đang chuyển động trong một hệ thống phức tạp, và quả nhiên đó là một chuyển động tuyệt vời mà chỉ có Allah duy nhất mới có thể nắm giữ chúng. Và trái đất này với núi non, thung lũng, sông ngòi, cây cối và vườn tược, không khí và nước, đất liền và biển cả, ban đêm và ban ngày, bất cứ ai ở trong đó và ai đi trên đó, đều được Allah tạo ra từ hư không.

Allah Tối Cao phán trong Kinh Sách cao quý của Ngài:

(وَالشَّمْسُ تَجْرِي لِمُسْتَقَرٍّ لَهَا ذَلِكَ تَقْدِيرُ الْعَزِيزِ الْعَلِيمِ * وَالْقَمَرَ قَدَرْنَا مَنَازِلَ حَتَّىٰ عَادَ كَالْعُرْجُونِ الْقَدِيمِ * لَا الشَّمْسُ يَنْبَغِي لَهَا أَنْ تُدْرِكَ الْقَمَرَ وَلَا اللَّيْلُ سَابِقُ النَّهَارِ وَكُلٌّ فِي فَلَكٍ يَسْبَحُونَ)

﴿(38) Mặt trời di chuyển theo quỹ đạo đã được ấn định cho nó. Đó là sự định đoạt và an bài của Đấng Toàn Năng, Đấng Toàn Tri.

(39) Và mặt trăng, TA đã ấn định cho nó các giai đoạn (tròn khuyết) cho đến khi nó trở lại hình dạng giống lưỡi liềm như cũ.

(40) Mặt trời không đuổi kịp mặt trăng và ban đêm không qua mặt ban ngày; tất cả đều bơi trong quỹ đạo (đã được ấn định).﴾ (chương 36 – Yasin: 38 – 40).

(وَالْأَرْضَ مَدَدْنَاهَا وَأَلْقَيْنَا فِيهَا رَوَاسِيَ وَأَنْبَتْنَا فِيهَا مِنْ كُلِّ شَيْءٍ نَبَاتٍ * وَذَكَرَىٰ لِكُلِّ عِبْدٍ مُّنبِيٍّ * وَنَزَّلْنَا مِنَ السَّمَاءِ مَاءً مُّبَارَكًا فَأَنْبَتْنَا بِهِ جَنَّاتٍ وَحَبَّ الْحَصِيدِ * وَالنَّخْلَ بَاسِقَاتٍ لَهَا طَلْعٌ نَضِيدٌ)

﴿(7) Và trái đất, TA đã trải rộng nó ra và ném lên nó những quả núi vững chắc và TA đã cho mọc trên nó đủ loại cây cối và thảo mộc.

(8) (TA đã tạo ra tất cả những thứ đó để đưa ra) cái nhìn sâu sắc và một sự nhắc nhở cho mỗi người bề tôi quay về (với TA).

(9) Và TA đã ban từ trên trời xuống nguồn nước (mưa) mà TA dùng làm mọc ra những khu vườn và (các loại) hạt vào mùa thu hoạch.

(10) (TA làm mọc ra những) cây chà là cao lớn có trái từng chùm chồng lên nhau.)

(chương 50 – Qaf: 7 – 10).

Đây là sự sáng tạo của Allah Tối Cao, Ngài đã tạo ra trái đất ổn định, rồi Ngài đặt vào nó lực hấp dẫn tương xứng với nhu cầu cuộc sống trên đó, nó không dư thừa trở nên khó khăn trong di chuyển trên nó, cũng không thiếu làm cho những sinh vật sống bay ra khỏi nó, và mọi thứ đều có mức lượng phù hợp.

Ngài đã ban nước tinh khiết từ trên trời xuống, bởi không có sự sống nếu không có nước.

(وَجَعَلْنَا مِنَ الْمَاءِ كُلَّ شَيْءٍ حَيٍّ)

(Và TA đã tạo mọi sinh vật từ nước.) (chương 21 – Al-Ambiya: 30), Ngài cho cây cối và hoa quả sinh sôi nảy nở nhờ có nước, Ngài cấp nước cho gia súc và con người, Ngài làm cho đất đai thành kho lưu giữ nước, và dẫn nó vào các sông, suối.

Ngài dùng nước làm phát triển những khu vườn đầy cây cối, hoa lá mang vẻ đẹp quyến rũ của nó. Allah đã khởi tạo ra mọi thứ một cách hoàn hảo và Ngài khởi tạo con người từ đất sét.

Con người đầu tiên được Allah tạo ra là Adam, ông tổ của loài người – ‘A lai his sa lam –. Allah tạo ra Người từ đất sét, Ngài tạo hình cho Người và thổi vào Người linh hồn của Ngài, rồi từ Người Ngài tạo ra cho Người người vợ. Rồi, Ngài tạo ra dòng dõi của (Adam) từ một loại nước (tinh dịch) đáng khinh.

Allah Tối Cao phán:

(وَلَقَدْ خَلَقْنَا الْإِنْسَانَ مِنْ سُلَالَةٍ مِنْ طِينٍ * ثُمَّ جَعَلْنَاهُ نُطْفَةً فِي قَرَارٍ مَكِينٍ * ثُمَّ خَلَقْنَا النُّطْفَةَ عَلَقَةً فَخَلَقْنَا الْمُضْغَةَ عَلَاقًا فَخَلَقْنَا الْمُضْغَةَ عِظَامًا فَكَسَوْنَا الْعِظَامَ لَحْمًا * ثُمَّ أَنْشَأْنَاهُ خَلْقًا آخَرَ فَتَبَارَكَ اللَّهُ أَحْسَنُ الْخَالِقِينَ)

﴿(12) Quả thật, TA (Allah) đã tạo con người (Adam) từ một loại hỗn hợp đất sét.

(13) Sau đó, TA tạo ra con người (con cháu của Adam) từ tinh dịch được lưu trữ tại một nơi an toàn (dạ con của người mẹ).

(14) Rồi TA tạo tinh dịch thành một hòn máu đặc, kể đến TA tạo hòn máu đặc thành một miếng thịt, rồi từ miếng thịt TA tạo hóa thành xương, sau đó TA lại bao xương bằng thịt rồi làm cho nó thành một tạo vật khác (có linh hồn và được ra đời). Bởi thế, thật phúc thay Allah, Đấng Tạo Hóa Ưu Việt!﴾
(chương 23 – Al-Muminun: 12 - 14).

Đấng Hiển Vinh phán:

(أَفَرَأَيْتُمْ مَا تُمْنُونَ * أَنْتُمْ تَخْلُقُونَهُ أَمْ نَحْنُ الْخَالِقُونَ * نَحْنُ قَدَرْنَا بَيْنَكُمْ الْمَوْتَ وَمَا نَحْنُ بِمَسْبُوقِينَ * عَلَى أَنْ نُبَدِّلَ أَمْثَالَكُمْ وَنُنْشِئَكُمْ فِي مَا لَا تَعْلَمُونَ)

﴿(58) Các người (hỡi con người) có thấy thứ (tinh dịch) mà các người xuất ra (vào âm đạo của phụ nữ) không?

(59) Có phải các người đã tạo ra nó hay chính TA là Đấng đã tạo ra?

(60) Chính TA đã định đoạt cái chết giữa các người và TA không hề bất lực.

(61) Trong việc thay đổi hình hài của các người cũng như trong việc tạo ra các người trong hình hài

khác mà các người không biết.} (chương 56 – Al-Waqi'ah: 58 - 61).

Hãy suy ngẫm về sự sáng tạo của Allah khi Ngài tạo ra bạn (như một cỗ máy), và bạn sẽ thấy điều kỳ diệu về các thiết bị chính xác và hệ thống chặt chẽ mà bạn ít biết về hoạt động của chúng, chưa nói đến việc kiểm soát chúng. Đây là một thiết bị tích hợp để tiêu hóa thức ăn. Nó bắt đầu bằng miệng nghiền thức ăn thành từng miếng nhỏ để dễ tiêu hóa rồi đến yết hầu, rồi thực phẩm đã nghiền được đưa vào cổ họng, sau đó nắp thanh quản (lưỡi gà) mở thực quản và cửa khí quản bị chặn lại trên đó, rồi thực phẩm bị nghiền trượt vào dạ dày thông qua thực quản. Trong dạ dày, quá trình tiêu hóa tiếp tục, khi thức ăn chuyển thành chất lỏng, môn vị trong dạ dày sẽ mở ra và đi đến tá tràng, nơi quá trình tiêu hóa tiếp tục, là quá trình chuyển hóa nguyên liệu thô của thức ăn thành một chất phù hợp để nuôi dưỡng các tế bào của cơ thể. Sau đó, từ đó đến ruột non, nơi mà quá trình tiêu hóa cuối cùng được hoàn thành và thức ăn trở nên thích hợp để được các nhung mao trong ruột hấp thụ để lưu thông với máu. Đây là một thiết bị tích hợp cho quá trình lưu thông máu kéo dài trong các động mạch phức tạp, nếu bạn tách chúng ra, chiều dài của chúng sẽ tăng lên hàng nghìn km, được kết nối với một trạm bơm trung tâm có tên là trái tim, nơi vận chuyển máu không mệt mỏi qua các động mạch đó.

Ngoài ra, còn có nhiều bộ máy khác để thờ, bộ máy thứ tư cho dây thần kinh, bộ máy thứ năm để thái phân, và bộ máy thứ sáu, thứ bảy và mười và cứ mỗi ngày chúng ta càng nhận thức được nhiều hơn, tuy nhiên những gì chúng ta không biết trong chúng ta nhiều hơn những gì chúng ta biết. Ai đã tạo ra con người này với sự hoàn hảo như vậy nếu không phải là Allah?!

Vì vậy, tội lỗi lớn nhất trong sự tồn tại là việc bạn dựng lên một thần linh để thờ phượng trong khi Ngài đã tạo ra bạn.

Hãy bước đi với một trái tim rộng mở và một tinh thần thông suốt, và suy ngẫm về sự sáng tạo tuyệt vời của Allah Tối Cao, hãy suy ngẫm về không khí mà bạn hít vào và thấm vào cơ thể bạn ở khắp mọi nơi, không có màu sắc làm mờ mắt. Nếu như nó bị tách khỏi bạn chỉ trong vài phút thì bạn sẽ chết. Đây là nước bạn uống và kia thức ăn bạn ăn. Đây là người bạn yêu, và đây là trái đất bạn bước đi trên nó, kia là bầu trời mà bạn ngắm nhìn. Tất cả những gì bạn thấy và những gì bạn không thấy từ các sinh vật, dù lớn hay nhỏ, đều là do sự sáng tạo của Allah, Đấng Tạo Hóa, Đấng Toàn Tri.

Việc chiêm ngưỡng các tạo vật của Allah giúp chúng ta nhận biết sự vĩ đại và quyền năng của Ngài. Những kẻ ngu ngốc nhất, thiếu hiểu biết và lầm lạc nhất là những kẻ khi nhìn thấy sự sáng tạo tuyệt vời, vĩ đại, hài hòa và hoàn hảo này, biểu thị cho sự khôn ngoan và quyền năng tuyệt đối, thì lại không tin vào

Đấng Tạo Hóa, Đấng đã tạo ra chúng từ hư không.
Allah Tối Cao phán:

(أَمْ خُلِقُوا مِنْ غَيْرِ شَيْءٍ أَمْ هُمُ الْخَالِقُونَ* أَمْ خَلَقُوا السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضَ بَلْ لَا يُوقِنُونَ)

﴿(35) Chúng được tạo ra từ cái không là gì hay chúng tự tạo ra bản thân chúng?﴾

(36) Hay phải chăng chúng đã tạo ra các tầng trời và trái đất? Không, (chỉ vì) chúng không có một niềm tin vững chắc (nơi Allah mà thôi).﴾ (chương 52 – At-Tur: 35, 36).

Quả thật, bản năng tự nhiên vốn đã nhận biết rõ Allah Hiển Vinh và Tối Cao mà không cần phải học. Ngài đã tạo dựng ra bản năng tự nhiên (của con người) có khuynh hướng về Ngài, nhưng nó bị lầm lạc và bị kéo ra xa Ngài.

Do đó, nếu một thảm họa, một đại dịch hoặc tình trạng khó khăn hoặc một đau khổ nghiêm trọng xảy đến với một người, trên đất liền hoặc biển cả, y lập tức hướng đến Allah cầu xin Ngài sự giúp đỡ và cứu rỗi tránh khỏi những gì y đang gặp phải, và Allah Hiển Vinh sẽ đáp lại cho những người đau khổ và giải nạn cho họ nếu họ khẩn cầu Ngài.

Đấng Tạo Hóa vĩ đại này vĩ đại hơn tất cả mọi thứ, đúng hơn là không có gì trong sự sáng tạo của Ngài có thể so sánh được với Ngài, vì Ngài là Đấng Vĩ Đại với sự vĩ đại không có giới hạn và không ai có thể hiểu thấu được Ngài. Ngài ở bên trên tất cả tạo vật, bên trên các tầng trời của Ngài.

(أَلَيْسَ كَمِثْلِهِ شَيْءٌ وَهُوَ السَّمِيعُ الْبَصِيرُ)

{Không có cái gì giống Ngài. Và Ngài là Đấng Hằng Nghe, Đấng Hằng Thấy.} (chương 42 – Ash-Shura: 11) Không có tạo vật nào của Ngài có thể so sánh được với Ngài, và bất cứ điều gì bạn nghĩ đến thì Allah đều không như vậy.

Đấng Hiển Vinh luôn nhìn thấy chúng ta từ trên các tầng trời của Ngài, nhưng chúng ta không thấy Ngài.

(لَا تُدْرِكُهُ الْأَبْصَارُ وَهُوَ يُدْرِكُ الْأَبْصَارَ وَهُوَ اللَّطِيفُ الْخَبِيرُ)

{Không một ánh nhìn nào bắt kịp được Ngài trong lúc Ngài bắt kịp mọi ánh nhìn, bởi Ngài là Đấng Tinh Tế, Đấng Thông Toàn.} (chương 6 – Al-An'am: 103), Đúng hơn là các giác quan và sức mạnh của chúng ta không thể chịu đựng nổi khi nhìn thấy Ngài trên cuộc sống này.

Quả thật đã có một vị Nabi của Allah, đó là Musa (Môi-sê) – ‘A lai his sa lam – yêu cầu điều đó. khi Allah nói chuyện với Người tại Núi At-Tur thì Người thỉnh cầu: “Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài cho bề tôi được nhìn thấy Ngài.” Allah Tối Cao nói với Người:

(لَنْ تَرَانِي وَلَكِنْ انْظُرْ إِلَى الْجَبَلِ فَإِنِ اسْتَقَرَّ مَكَانَهُ فَسَوْفَ تَرَانِي فَلَمَّا تَجَلَّى رَبُّهُ لِلْجَبَلِ جَعَلَهُ دَكًّا وَخَرَّ مُوسَى صَعِقًا فَلَمَّا أَفَاقَ قَالَ سُبْحَانَكَ تُبْتُ إِلَيْكَ وَأَنَا أَوَّلُ الْمُؤْمِنِينَ)

{“Người không thể nào nhìn thấy được TA. Tuy nhiên, Người hãy nhìn vào ngọn núi kia, nếu như nó vẫn còn nguyên vẹn tại vị trí của nó thì lúc đó Người

sẽ nhìn thấy được TA.” Nhưng khi Thượng Đế của Y hiện ra, ngọn núi liền vỡ tan (do ánh sáng của Ngài) còn Musa thì té xuống bất tỉnh. Sau khi tỉnh lại, (Musa) liền nói: “Quang Vinh và Tối Cao thay Ngài, bề tôi xin sám hối với Ngài và bề tôi là người đầu tiên có đức tin (nơi Ngài).”} (chương 7 – Al-‘Araf: 143), Ngọn núi vĩ đại và cao ngất đã sụp đổ và tan nát khi ánh sáng của Allah xuất hiện cho Người thấy, vậy làm sao con người có thể chịu đựng được điều đó với sức lực yếu ớt và có hạn của mình.

Trong số các thuộc tính của Allah Hiển Vinh và Tối Cao là Ngài toàn năng trên mọi thứ.

(وَمَا كَانَ اللَّهُ لِيُعْجِزَهُ مِنْ شَيْءٍ فِي السَّمَاوَاتِ وَلَا فِي الْأَرْضِ)

{Quả thật, Allah không bất lực trước bất cứ thứ gì trong các tầng trời và trái đất.} (chương 35 – Fatir: 44).

Sự sống và cái chết đều nằm trong tay Ngài. Mọi sinh vật đều phụ thuộc vào Ngài, còn Ngài thì không cần bất cứ tạo vật nào. Allah Tối Cao phán:

(يَا أَيُّهَا النَّاسُ أَنْتُمُ الْفُقَرَاءُ إِلَى اللَّهِ وَاللَّهُ هُوَ الْغَنِيُّ الْحَمِيدُ)

{Hỡi nhân loại, các ngươi toàn là những kẻ nghèo hèn luôn cần đến Allah còn Allah là Đấng Giàu Có, đáng được ca tụng.} (chương 35 – Fatir: 15).

Một trong các thuộc tính của Ngài là sự hiểu biết bao trùm tất cả mọi thứ:

(وَعِنْدَهُ مَفَاتِيحُ الْغَيْبِ لَا يَعْلَمُهَا إِلَّا هُوَ وَيَعْلَمُ مَا فِي الْبَرِّ وَالْبَحْرِ وَمَا تَسْفُتُ مِنْ وَرَقَةٍ إِلَّا يَعْلَمُهَا وَلَا حَبَّةٍ فِي ظِلْمَاتِ الْأَرْضِ وَلَا رَطْبٍ وَلَا يَابِسٍ إِلَّا فِي كِتَابٍ مُبِينٍ)

{Mọi chìa khóa (kho tàng) của cõi vô hình đều nằm ở nơi (Allah), không ai biết rõ chúng ngoại trừ một mình Ngài. Ngài biết rõ mọi vật trên đất liền cũng như trong biển cả, không một chiếc lá nào rơi rụng cũng như không một hạt nào trong bóng tối của lòng đất mà Ngài không biết, cái xanh tươi hay khô héo, tất cả đều được ghi sẵn trong một quyển sổ định mệnh (Lawhu Al-Mahfuzh) rõ ràng.} (chương 6 – Al-An’am: 59), Ngài biết rất rõ những gì lưỡi của chúng ta nói ra và tay chân của chúng ta làm, và thậm chí cả những gì được giấu kín trong lòng của chúng ta:

(يَعْلَمُ خَائِنَةَ الْأَعْيُنِ وَمَا تُخْفِي الصُّدُورُ)

{Ngài (Allah) biết rõ điều gian trá nơi cặp mắt của họ cũng như những gì được giấu kín trong lòng họ.} (chương – 40 – Ghafir: 19).

Allah Hiên Vinh biết rõ về chúng ta, cũng như không một vật thể nào ở dưới đất, ở trên trời có thể ẩn giấu khỏi tầm kiểm soát của Ngài, Ngài không làm ngơ, không quên và không ngủ. Allah Tối Cao phán:

(اللَّهُ لَا إِلَهَ إِلَّا هُوَ الْحَيُّ الْقَيُّومُ لَا تَأْخُذُهُ سِنَّةٌ وَلَا نَوْمٌ لَهُ مَا فِي السَّمَاوَاتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ مَنْ ذَا الَّذِي يَشْفَعُ عِنْدَهُ إِلَّا بِإِذْنِهِ يَعْلَمُ مَا بَيْنَ أَيْدِيهِمْ وَمَا خَلْفَهُمْ وَلَا يُحِيطُونَ بِشَيْءٍ مِنْ عِلْمِهِ إِلَّا بِمَا شَاءَ وَسِعَ كُرْسِيُّهُ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضَ وَلَا يَئُودُهُ حِفْظُهُمَا وَهُوَ الْعَلِيُّ الْعَظِيمُ)

{Allah (là Thượng Đế), không có Thượng Đế (đích thực) nào ngoài Ngài, Đấng Hằng Sống, Đấng Bất Diệt, Ngài không ngủ và cũng không buồn ngủ.

Tất cả vạn vật trong các tầng trời và tất cả vạn vật trong trái đất đều thuộc về Ngài. Không ai có quyền can thiệp (biện minh, cầu xin ân xá cho ai) trước Ngài trừ phi Ngài cho phép. Ngài biết hết mọi điều xảy ra phía trước họ và đằng sau họ, không một ai đủ năng lực biết được kiến thức của Ngài ngoại trừ điều nào Ngài muốn cho y biết. Kursi(1) (Bệ gác chân) của Ngài bao trùm hết cả các tầng trời và trái đất, và việc quản lý trời đất không làm Ngài mỗi một bởi Ngài là Đấng Tối Thượng, Đấng Vĩ Đại.)¹ (chương 2 – Al-Baqarah: 255).

Tất cả thuộc tính của Ngài là hoàn hảo tuyệt đối không thiếu sót hay khiếm khuyết.

Các tên gọi của Ngài đều tốt đẹp và các thuộc tính của Ngài đều Tối thượng. Allah Tối Cao phán:

(وَلِلَّهِ الْأَسْمَاءُ الْحُسْنَىٰ فَادْعُوهُ بِهَا وَذَرُوا الَّذِينَ يُلْحِدُونَ فِي أَسْمَائِهِ سَيُجْزَوْنَ مَا كَانُوا يَعْمَلُونَ)

(Allah có các tên gọi tốt đẹp nhất, bởi thế, các người hãy cầu nguyện Ngài với những tên gọi đó. Các người hãy mặc kệ những kẻ bóp méo các tên gọi của Ngài, rồi đây chúng sẽ nhận lấy hậu quả cho những điều chúng làm.) (chương 7 – Al-‘Araf: 180).

Allah Hiên Vinh không có đối tác trong quyền thống trị của Ngài, Ngài không có đồng đẳng và không cần hỗ trợ.

¹ Có lời Tafsir rằng Kursi là Ngai vương và Bệ gác chân. Và cũng có lời Tafsir rằng Kursi muốn nói trong câu Kinh này ám chỉ kiến thức của Allah, và đây là sự lựa chọn của học giả Al-Qurtubi.

Allah Hiển Vinh không có vợ, không có con, đúng hơn, Ngài vượt trên tất cả những điều đó. Ngài phán:

(قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ * اللَّهُ الصَّمَدُ * لَمْ يَلِدْ وَلَمْ يُولَدْ * وَلَمْ يَكُنْ لَهُ كُفُوًا أَحَدٌ)

{(1) Người (Thiên Sứ Muhammad) hãy nói: “Ngài là Allah, Đấng Duy Nhất.”

(2) “Allah là Đấng Tự Hữu (Ngài không cần ai nhưng tất cả đều cần Ngài).”

(3) “Ngài không sinh ra ai và cũng không do ai sinh ra, (mà là Đấng Tạo Hóa).”

(4) “Và không có một ai (cái gì) có thể so sánh cùng Ngài.” (chương 112 – Al-Ikhlâs: 1 - 4). Allah Tối Cao phán:

(وَقَالُوا اتَّخَذَ الرَّحْمَنُ وَلَدًا * لَقَدْ جِئْتُمْ شَيْئًا إِدًّا * تَكَادُ السَّمَاوَاتُ يَتَفَطَّرْنَ مِنْهُ وَتَنْشَقُّ الْأَرْضُ وَتَخِرُّ الْجِبَالُ هَدًّا * أَنْ دَعَوْا لِلرَّحْمَنِ وَلَدًا * وَمَا يَنْبَغِي لِلرَّحْمَنِ أَنْ يَتَّخِذَ وَلَدًا * إِنْ كُلُّ مَنْ فِي السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ إِلَّا آتِي الرَّحْمَنِ عَبْدًا)

{(88) Và họ (Do Thái, Thiên Chúa và một số kẻ đa thần) nói: “Đấng Độ Lượng đã có một đứa con trai.”

(89) Quả thật các người (hỡi những kẻ đã nói lời đó) đã mang đến một điều sàm bậy quá mức.

(90) Các tầng trời gần như muốn vỡ tung, trái đất gần như muốn nứt ra làm hai và những quả núi gần như muốn sụp đổ từ lời nói đó.

(91) Họ đã bịa đặt cho Đấng Độ Lượng có con trai.

(92) Và thật không hợp lẽ chút nào khi cho rằng Đấng Độ Lượng có một đứa con trai.

(93) Bởi quả thật tất cả những ai trong các tầng trời và trái đất đều đến trình diện Đấng Độ Lượng như một người bề tôi.) (chương 19 – Maryam: 88 – 93).

Allah Hiển Vinh được mô tả bởi các thuộc tính tối cao, hoàn mỹ, sức mạnh, vĩ đại, niềm kiêu hãnh, vương quyền và thống trị.

Ngài cũng được mô tả bởi các thuộc tính rộng lượng, tha thứ, nhân từ và tử tế, bởi Ngài là Ar-Rahman (Đấng Độ Lượng), Đấng mà lòng thương xót của Ngài bao trùm mọi thứ.

Ngài là Ar-Rahim (Đấng Khoan Dung), Đấng mà lòng thương xót của Ngài đi trước cơn thịnh nộ của Ngài.

Ngài là Al-Karim (Đấng Hào Phóng), Đấng mà sự hào phóng của Ngài không có giới hạn và kho tài nguyên của Ngài không cạn kiệt.

Tất cả tên gọi của Ngài đều tốt đẹp, biểu thị các thuộc tính hoàn hảo tuyệt đối chỉ dành riêng cho Allah.

Việc nhận biết được các thuộc tính của Allah làm tăng lòng yêu thương, tôn kính, kính sợ và phục tùng Ngài.

Do đó, ý nghĩa của “Laa i laa ha il lol loh” là không hướng bất cứ hình thức thờ phượng nào đến ai khác ngoài Allah, do đó không có Thượng Đế đích thực ngoại trừ Allah, bởi vì Allah được mô tả bởi các thuộc tính thiêng liêng và hoàn hảo, và Ngài là Đấng Tạo Hóa, Đấng Cung Cấp, Đấng ban ân huệ, Đấng

nắm giữ sự sống và cái chết, Đấng ban ơn cho tạo vật của Ngài, chỉ một mình Ngài xứng đáng được tôn thờ, không có đối tác đồng đẳng.

Ai từ chối thờ phượng Allah hoặc thờ phượng thần linh khác ngoài Ngài, người đó đã phạm tội Shirk (đa thần) và vô đức tin.

Vì vậy, không quỳ lạy, không cúi mình, không phục tùng và cầu nguyện ngoại trừ một mình Allah.

Không cầu xin sự giúp đỡ ngoại trừ Allah, không hướng lời cầu xin ngoài Allah, không khẩn vái ngoài Allah, và không thờ phượng, phục tùng hay bất cứ hình thức cúng tế nào ngoại trừ một mình Allah:

(قُلْ إِنْ صَلَاتِي وَنُسُكِي وَمَحْيَايَ وَمَمَاتِي لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ * لَا شَرِيكَ لَهُ وَبِذَلِكَ أُمِرْتُ وَأَنَا أَوَّلُ الْمُسْلِمِينَ)

﴿(162) Người (hỡi Thiên Sứ Muhammad) hãy nói: “Quả thật, lễ nguyện Salah của Ta, việc giết tế của Ta, cuộc sống và cái chết của Ta đều dành trọn cho một mình Allah, Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật.”

(163) “(Allah) không có đối tác ngang vai. Đó là điều mà Ta được lệnh và Ta là một tín đồ Muslim đầu tiên.”﴾ (chương 6 – Al-An’am: 162, 163).

b- Tại sao Allah tạo ra chúng ta?

Câu trả lời cho câu hỏi lớn này rất quan trọng, nhưng cần phải lấy câu trả lời từ lời mặc khải của Allah, vì Ngài là Đấng đã tạo ra chúng ta, và Ngài là Đấng cho chúng ta biết về mục đích mà Ngài đã tạo ra chúng ta. Ngài phán:

(وَمَا خَلَقْتُ الْجِنَّ وَالْإِنْسَ إِلَّا لِيَعْبُدُونِ.)

﴿TA đã không tạo ra loài Jinn và loài người ngoại trừ là để chúng thờ phượng một mình TA.﴾ (chương 51 – Azd-Zdariyat: 56) Vì vậy, sự nô dịch là đặc tính chung của vô số các tạo vật của Allah, từ những sinh vật đáng kính nhất (các Thiên Thần) đến những sinh vật khác biểu thị những kỳ công sáng tạo của Allah. Tất cả mỗi cộng đồng này dù là theo bản năng tự nhiên (tin và thừa nhận Đấng Tạo Hóa) hoặc bị áp đặt trong cuộc sống đều là nô dịch và tụng niệm Allah, Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật:

(تُسَبِّحُ لَهُ السَّمَاوَاتُ السَّبْعُ وَالْأَرْضُ وَمَنْ فِيهِنَّ ۚ وَإِنْ مِنْ شَيْءٍ إِلَّا يُسَبِّحُ بِحَمْدِهِ وَلَكِنْ لَا تَفْقَهُونَ تَسْبِيحَهُمْ)

﴿Bảy tầng trời và trái đất cùng tất cả vạn vật giữa trời đất đều tán dương Ngài (Allah), không một vật thể nào lại không tán dương, ca ngợi Ngài, chỉ có điều các người không hiểu được lời tán dương của chúng mà thôi.﴾ (chương 17 - Al-Isra: 44) Các Thiên Thần truyền cảm hứng cho sự tôn vinh giống như con cháu Adam truyền cảm hứng cho linh hồn.

Tuy nhiên, sự nô dịch của con người đối với Đấng Tạo Hóa của mình là tự nguyện, không bắt buộc (tùy chọn):

(هُوَ الَّذِي خَلَقَكُمْ فَمِنْكُمْ كَافِرٌ وَمِنْكُمْ مُؤْمِنٌ ۚ وَاللَّهُ بِمَا تَعْمَلُونَ بَصِيرٌ.)

﴿Chính Ngài là Đấng đã tạo hóa các người (hời nhân loại) nhưng trong các người có người không tin và có người tin tưởng vào điều đó. Và Allah thấy

rõ những gì các người làm.) (chương 64 – At-Taghabun: 2)

(أَلَمْ تَرَ أَنَّ اللَّهَ يَسْجُدُ لَهُ مَن فِي السَّمَاوَاتِ وَمَن فِي الْأَرْضِ وَالشَّمْسُ وَالْقَمَرُ
وَالنُّجُومُ وَالْجِبَالُ وَالشَّجَرُ وَالدَّوَابُّ وَكَثِيرٌ مِّنَ النَّاسِ ۚ وَكَثِيرٌ حَقَّ عَلَيْهِ الْعَذَابُ
ۚ وَمَن يُهِنِ اللَّهُ فَمَا لَهُ مِن مُّكْرِمٍ.)

(Lẽ nào Người (Thiên Sứ Muhammad) không thấy rằng Allah là Đấng mà bất cứ ai trong các tầng trời và bất cứ ai trong trái đất cùng với mặt trời, mặt trăng, các tinh tú, núi non, cây cối, thú vật và đa số nhân loại đều phải phủ phục quỳ lạy? Tuy nhiên, vẫn có nhiều kẻ đáng bị Ngài trừng phạt. Và ai bị Allah hạ nhục chắc chắn sẽ không tìm thấy một ai có thể làm cho y vinh danh.)

(chương 22 – Al-Hajj: 18)

Allah đã tạo ra chúng ta để thờ phượng Ngài và để thử thách xem sự thành công của chúng ta trong việc thờ phượng này. Vì vậy, ai thờ phượng Allah, yêu thương Ngài, phục tùng Ngài, tuân theo các mệnh lệnh của Ngài và tránh các điều cấm của Ngài, người đó sẽ đạt được sự hài lòng, lòng thương xót và tình yêu của Allah, và Ngài sẽ ban thưởng cho y một phần thưởng xứng đáng. Và ai từ chối việc thờ phượng Allah, Đấng đã tạo ra họ, cung cấp thức ăn cho họ, và tự cao tự đại không phục tùng mệnh lệnh của Allah và không tránh xa các điều cấm của Ngài, người đó phải chịu cơn thịnh nộ của Allah và chịu sự trừng phạt đau đớn của Ngài. Allah Toàn Năng đã không tạo ra chúng ta một cách vô nghĩa và

không bỏ chúng ta sống một cách vô ích. Quả thật, người ngu dốt và khờ khạo nhất trong loài người là người nghĩ rằng mình đến được thế giới này và được phú cho thính giác, thị giác và lý trí, rồi được sống trên cuộc đời này trong một khoảng thời gian và sau đó chết đi, y không biết tại sao mình đến thế giới này, và không biết sẽ đi đâu sau đó. Allah Toàn Năng phán:

(أَفَحَسِبْتُمْ أَنَّمَا خَلَقْنَاكُمْ عَبَثًا وَأَنَّكُمْ إِلَيْنَا لَا تُرْجَعُونَ)

{“Có phải các người nghĩ rằng TA đã tạo hóa các người là để vui chơi vô ích và rằng các người sẽ không quay trở lại trình diện TA chăng?”} (chương 23 – Al-Muminun: 115).

Đối với Allah, người có đức tin nơi Ngài, phó thác cho Ngài, phân xử theo giáo luật của Ngài, yêu thương Ngài, phục tùng Ngài, tìm cách đến gần Ngài bằng các hình thức thờ phượng và tìm kiếm những gì có thể làm hài lòng Ngài trong tất cả mọi nơi không ngang bằng với kẻ không tin nơi Ngài, Đấng đã tạo hoá ra y, nắn ra hình hài của y, và phủ nhận các Lời mặc khải và Tôn giáo của Ngài, từ chối phục tùng mệnh lệnh của Ngài.

Người thứ nhất sẽ đạt được danh dự, phần thưởng, tình yêu và sự hài lòng, còn người kia sẽ phải chịu sự phẫn nộ, tức giận và trừng phạt.

Allah sẽ phục sinh loài người sống lại sau khi chết từ các ngôi mộ và sẽ ban thưởng cho người làm tốt trong số họ bằng các ân huệ và vinh dự trong Thiên

Đàng vĩnh cửu; đồng thời Ngài sẽ trừng phạt kẻ tội lỗi kiêu ngạo từ chối thờ phượng Allah bằng sự trừng phạt trong Hoả Ngục.

Và bạn có thể nghĩ về sự vĩ đại của vinh dự và phần thưởng dành cho người làm tốt khi mà phần thưởng và vinh dự này đến từ Allah, Đấng Giàu Có, Đấng Hào Phóng, Đấng có lòng rộng lượng và nhân từ vô tận, và kho tàng của Ngài không hề cạn kiệt. Phần thưởng này sẽ là một đỉnh cao trong hạnh phúc vô tận và không dứt (và đây là điều chúng ta sẽ nói sau).

Tương tự như vậy, bạn có thể hình dung mức độ kinh hoàng của hình phạt và sự dày vò đau đớn đối với người vô đức tin, khi nó đến từ Allah, Đấng Quyền Năng, Đấng Vĩ Đại, Đấng Tự Hào, Đấng không có bất cứ gì cưỡng lại được.

2- Muhammad là Thiên Sứ của Allah:

Niềm tin vào sứ mạng của Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – là nội dung thứ hai của trụ cột cơ bản của Islam, và là nền tảng chính mà nó được xây dựng.

Một người trở thành một tín đồ Muslim sau khi y tuyên bố lời chứng nhận đức tin bằng hai câu “Ash ha du al laa i laa ha il lol loh wa ash ha du anh na mu ham ma đanh ro su lul loh.”

A- Ý nghĩa của Sứ Giả? Muhammad là ai? Có những sứ giả nào khác ngoài Người không?

Đây là những gì chúng tôi sẽ cố gắng trả lời trong những trang này.

Sứ Giả là một người đàn ông ở đỉnh cao nhất của sự trung thực và đạo đức tốt. Allah chọn Người trong nhân loại để thiên khải cho Người điều Ngài muốn về các mệnh lệnh tôn giáo hoặc các vụ việc vô hình và truyền đạt chúng cho mọi người. Vì vậy, Sứ Giả vốn là con người giống như tất cả mọi người, Người ăn uống như mọi người ăn uống, Người có nhu cầu giống như bao người có nhu cầu, Người chỉ khác với mọi người ở chỗ là Người nhận được lời mạc khải của Allah. Ngài cho Người biết về điều gì Ngài muốn về những vấn đề vô hình và các mệnh lệnh tôn giáo để Người truyền đạt cho mọi người. Một điều khác biệt nữa là Sứ Giả được Allah bảo vệ khỏi việc vi phạm đại tội hoặc bất kỳ vấn đề nào ảnh hưởng đến việc truyền tải thông điệp của Ngài đến với con người.

Chúng tôi sẽ thuật lại một số câu chuyện của các Sứ Giả trước Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – để chúng ta thấy rõ rằng thông điệp của các Sứ Giả chỉ là một, đó là mời gọi (nhân loại) đến với sự thờ phượng một mình Allah. Chúng ta bắt đầu bằng cách xem lại câu chuyện về sự khởi đầu của loài người và sự thù hận của Shaytan đối với tổ phụ của nhân loại, Adam và con cái của Người.

B- Vị Nabi đầu tiên là ông tổ của chúng ta, Adam – ‘A lai his sa lam –

Allah đã tạo ra Adam, tổ phụ của chúng ta – ‘A lai his sa lam – từ đất sét và sau đó Ngài thổi vào đó linh hồn của Ngài. Allah phán:

(وَلَقَدْ خَلَقْنَاكُمْ ثُمَّ صَوَّرْنَاكُمْ ثُمَّ قُلْنَا لِلْمَلَائِكَةِ اسْجُدُوا لِآدَمَ فَسَجَدُوا إِلَّا إِبْلِيسَ لَمْ يَكُنْ مِنَ السَّاجِدِينَ* قَالَ مَا مَنَعَكَ أَلَّا تَسْجُدَ إِذْ أَمَرْتُكَ ۖ قَالَ أَنَا خَيْرٌ مِنْهُ خَلَقْتَنِي مِنْ نَارٍ وَخَلَقْتَهُ مِنْ طِينٍ* قَالَ فَاهْبِطْ مِنْهَا فَمَا يَكُونُ لَكَ أَنْ تَتَكَبَّرَ فِيهَا فَاخْرُجْ إِنَّكَ مِنَ الصَّاغِرِينَ* قَالَ أَنْظِرْنِي إِلَى يَوْمِ يُبْعَثُونَ* قَالَ إِنَّكَ مِنَ الْمُنظَرِينَ.)

﴿(11) Quả thật, TA (Allah) đã tạo hóa các người (hỡi loài người) rồi ban cho các người hình thể. TA đã ra lệnh cho các Thiên Thần quỳ lạy chào Adam (tổ tiên của các người). Tất cả (các Thiên Thần) đều quỳ lạy ngoại trừ Iblis, hắn không chịu quỳ lạy.

(12) (Allah) phán bảo (Iblis): “Điều gì đã cản nhà người không chịu quỳ lạy khi TA ban lệnh cho người (hỡi Iblis)?” Hắn nói: “Vì bề tôi tốt hơn Y (Adam), Ngài tạo bề tôi từ lửa và Ngài tạo Y từ đất sét.”

(13) (Allah) phán: “Nhà người hãy xuống khỏi đó (Thiên Đàng), nhà người không được ngạo mạn trong đó. Nhà người hãy đi ra, nhà người quả là một tên đáng khinh.”

(14) (Iblis) khẩn cầu: “Xin Ngài hãy tạm tha cho bề tôi được sống cho đến Ngày Phục Sinh.”

(15) (Allah) phán: “Được, nhà người sẽ được tạm tha (cho đến ngày tiếng còi đầu tiên được cất lên).” ﴾ (chương 7 – Al-‘Araf: 11 – 15)

Hắn cầu xin Allah tạm tha cho mình một thời gian và đừng vội trừng phạt hắn và cho phép hắn cám dỗ Adam và con cái của Người vì lòng ganh tị và hận thù họ. Vì vậy, Allah đã chấp nhận lời thỉnh cầu thể hiện sự sáng suốt như Ngài muốn. Nhờ đó mà Shaytan cám dỗ được Adam và con cháu của Người ngoại trừ những tội tớ chân thành của Allah. Bên cạnh đó, Allah ra lệnh cho Adam và các con cháu của Người không được thờ phượng Shaytan và không đầu hàng trước sự cám dỗ của hắn và hãy luôn cầu xin Allah che chở khỏi hắn. Sự cám dỗ mà Shaytan bắt đầu là đối với Adam và vợ Người là Hawwa - Ê-va (người vợ được Allah tạo ra từ xương sườn của Người) trong câu chuyện được chính Đấng Toàn Năng kể:

(وَيَا آدَمُ اسْكُنْ أَنْتَ وَزَوْجُكَ الْجَنَّةَ فَكُلَا مِنْ حَيْثُ شِئْتُمَا وَلَا تَقْرَبَا هَذِهِ الشَّجَرَةَ فَتَكُونَا مِنَ الظَّالِمِينَ * فَوَسْوَسَ لَهُمَا الشَّيْطَانُ لِيُبْدِيَ لَهُمَا مَا وُورِيَ عَنْهُمَا مِنْ سَوَاتِحِهِمَا وَقَالَ مَا نَهَاكُمَا رَبُّكُمَا عَنْ هَذِهِ الشَّجَرَةِ إِلَّا أَنْ تَكُونَا مَلَكَتَيْنِ أَوْ تَكُونَا مِنَ الْخَالِدِينَ * وَقَاسَمَهُمَا إِنِّي لَكُمَا لَمِنَ النَّاصِحِينَ * فَدَلَّاهُمَا بِغُرُورٍ ۖ فَلَمَّا ذَاقَا الشَّجَرَةَ بَدَتْ لَهُمَا سَوَاتِحُهُمَا وَطَفِقَا يَخْصِفَانِ عَلَيْهِمَا مِنْ وَرَقِ الْجَنَّةِ ۖ وَنَادَاهُمَا رَبُّهُمَا أَلَمْ أَنْهَكُمَا عَنْ تِلْكَ الشَّجَرَةِ وَأَقُلْ لَكُمَا إِنَّ الشَّيْطَانَ لَكُمَا عَدُوٌّ مُبِينٌ * قَالَا رَبَّنَا ظَلَمْنَا أَنْفُسَنَا وَإِنْ لَمْ تَغْفِرْ لَنَا وَتَرْحَمْنَا لَنَكُونَنَّ مِنَ الْخَاسِرِينَ * قَالَ اهْبِطُوا بَعْضُكُمْ لِبَعْضٍ عَدُوٌّ ۖ وَلَكُمْ فِي الْأَرْضِ مُسْتَقَرٌّ وَمَتَاعٌ إِلَىٰ حِينٍ * قَالَ فِيهَا تَحْيَوْنَ وَفِيهَا تَمُوتُونَ وَمِنْهَا تُخْرَجُونَ * يَا بَنِي آدَمَ قَدْ أَنْزَلْنَا عَلَيْكُمْ لِبَاسًا يُؤَارِي سَوَاتِعَكُمْ وَرِيشًا ۖ وَلِبَاسَ التَّقْوَىٰ ذَٰلِكَ خَيْرٌ ۚ ذَٰلِكَ مِنْ آيَاتِ اللَّهِ لَعَلَّهُمْ يَذَّكَّرُونَ * يَا بَنِي آدَمَ لَا يَفْتِنَنَّكُمُ الشَّيْطَانُ كَمَا أَخْرَجَ أَبَوَيْكُم مِّنَ الْجَنَّةِ يَنزِعُ عَنْهُمَا لِبَاسَهُمَا لِيُرِيَهُمَا سَوَاتِحَهُمَا ۚ إِنَّهُ يَرَائِيكُمْ هُوَ وَقَبِيلُهُ مِنْ حَيْثُ لَا تَرَوْنَهُمْ ۚ إِنَّا جَعَلْنَا الشَّيَاطِينَ أَوْلِيَاءَ لِلَّذِينَ لَا يُؤْمِنُونَ.)

((19) (Allah) phán: “Này Adam, Người và vợ của Người hãy sống trong Thiên Đàng, hai Người hãy ăn thỏa thích những gì mình muốn, nhưng hai Người chớ đừng đến gần cây này kéo hai Người trở thành những kẻ làm điều sai quấy.”

(20) Tuy nhiên, Shaytan (Iblis) đã thì thầm xúi giục hai người hầu làm cho hai người họ lộ ra phần xấu hổ của mình, hắn nói: “Sở dĩ Thượng Đế cấm hai người đến gần cái ‘Cây’ này là vì không muốn hai người trở thành Thiên Thần hoặc trở thành người sống bất tử ấy thôi!”

(21) Hắn đã thề thốt với hai người họ, bảo: “Thật ra ta chỉ là một người cố vấn thật lòng cho hai người thôi.”

(22) Thế là hắn đã dụ dỗ được hai người họ thông qua sự lường gạt và lừa dối. Ngay sau khi hai người họ ném (trái của) ‘Cây cấm’ đó thì phần xấu hổ của cả hai liền lộ ra, hai người phải lượm lá cây trong Thiên Đàng che kín thân thể của mình lại. (Lúc đó), Thượng Đế gọi hai người họ, phán: “Chẳng phải TA đã cấm hai người đến gần cái Cây đó và bảo hai người rằng Shaytan là kẻ thù công khai của hai người đó sao?!”

(23) Cả hai đồng thưa: “Lạy Thượng Đế của bầy tôi, quả thật bầy tôi đã bất công với chính bản thân mình, nếu Ngài không tha thứ và đoái thương bầy tôi thì chắc chắn bầy tôi sẽ trở thành những kẻ thua thiệt.”

(24) (Allah) phán: “Cả ba nhà người (Adam, Hauwa và Iblis) hãy (rời khỏi Thiên Đàng) đi xuống (trái đất), các người sẽ là kẻ thù của nhau. Trên trái đất, các người sẽ có một nơi cư ngụ và phương tiện sinh sống cho đến thời hạn ấn định.”

(25) (Allah) phán: “Các người sẽ sống trên trái đất và chết ở đó và cũng từ đó các người sẽ được phục sinh trở lại.”

(26) Hỡi con cháu của Adam (loài người), quả thật, TA đã ban xuống cho các người y phục để các người che đậy phần xấu hổ của mình và để các người làm đẹp; tuy nhiên, y phục tốt nhất là lòng Taqwa(2). Đây là một trong các dấu hiệu của Allah, mong rằng họ biết lưu tâm.¹²

(27) Hỡi con cháu Adam (loài người), các người chớ để Shaytan lừa gạt các người giống như h�n đã từng (lừa gạt và) trục xuất cha mẹ của các người ra khỏi Thiên Đàng. H�n đã lột y phục của hai người họ để cả hai lộ ra phần xấu hổ của cơ thể. Quả thật, h�n và bộ lạc của h�n nhìn thấy các người trong khi các người không nhìn thấy chúng. Quả thật, TA đã để những tên Shaytan làm những vị bảo hộ cho những kẻ vô đức tin.)

(chương 7 – Al-‘Araf: 19 – 27)

Sau khi Adam xuống trtr đất và sinh con đẻ cái, Người chết đi, rồi thế hệ con cháu của Người nhân

1

2 Sự ngay chính, ngoan đạo và kính sợ Allah.

lên, thế hệ này sang thế hệ khác, chịu sự cám dỗ của Shaytan, rồi sự lệch lạc lan tràn giữa họ, xuất hiện việc thờ phượng các ngôi mộ của những người ngoan đạo từ những ông bà qua đời của họ, vv họ chuyển từ đức tin (nơi Allah duy nhất) sang đa thần. Vì vậy, Allah đã phái đến họ một vị Sứ Giả xuất thân từ họ (Nuh - 'A lai his sa lam).

C- Nuh - 'A lai his sa lam:

Khoảng cách thời gian giữa Người và Nabi Adam là mười thế kỷ, Allah cử phái Người đến với dân chúng của mình sau khi họ đã lầm lạc và thờ phượng các thần linh ngoài Allah, họ đã thờ phượng các bực tượng, các tượng đá, mồ mả, các thần linh nổi tiếng nhất của họ là: Wad, Suwa', Yaghuth, Ya'uq và Nasra. Allah đã cử phái Người đến với họ để đưa họ trở về với sự thờ phượng một mình Allah, như Ngài đã cho chúng ta biết điều đó qua lời phán:

(لَقَدْ أَرْسَلْنَا نُوحًا إِلَىٰ قَوْمِهِ فَقَالَ يَا قَوْمِ اعْبُدُوا اللَّهَ مَا لَكُمْ مِنْ إِلَهِ غَيْرُهُ إِنِّي أَخَافُ عَلَيْكُمْ عَذَابَ يَوْمٍ عَظِيمٍ)

{Quả thật, TA (Allah) đã cử phái Nuh (Nô-ê) đến với người dân của Y. Y đã bảo (dân của mình): “Này hỡi dân ta, các người hãy thờ phượng một mình Allah thôi, các người không hề có thần linh nào khác ngoài Ngài. Ta thực sự lo sợ giùm cho các người về sự trừng phạt vào một ngày vĩ đại!”} (chương 7 – Al-'Araf: 59), Người đã kêu gọi người dân của mình thờ phượng Allah trong một thời gian rất dài, nhưng chỉ

có một số ít tin theo Người, vì vậy Người đã cầu xin Thượng Đế mình:

(رَبِّ إِيَّيْ دَعَوْتُ قَوْمِي لَيْلًا وَنَهَارًا * فَلَمْ يَزِدْهُمْ دُعَائِي إِلَّا فِرَارًا * وَإِنِّي كُلَّمَا
دَعَوْتُهُمْ لَتَنَغِفِرَ لَهُمْ جَعَلُوا أَصَابِعَهُمْ فِي آذَانِهِمْ وَاسْتَعْصَمُوا وَتَوَلَّوْا
وَاسْتَكْبَرُوا اسْتَكْبَارًا * ثُمَّ إِنِّي دَعَوْتُهُمْ جَهَارًا * ثُمَّ إِنِّي أَعْلَنْتُ لَهُمْ وَأَسْرَرْتُ لَهُمْ
إِسْرَارًا * فَقُلْتُ اسْتَغْفِرُوا رَبَّكُمْ إِنَّهُ كَانَ غَفَّارًا * يُرْسِلِ السَّمَاءَ عَلَيْكُمْ مِدْرَارًا *
وَيُمِدِّدْكُمْ بِأَمْوَالٍ وَبَنِينَ وَيَجْعَلْ لَكُمْ جَنَّاتٍ وَيَجْعَلْ لَكُمْ أَنْهَارًا * مَا لَكُمْ لَا تَرْجُونَ
لِلَّهِ وَقَارًا * وَقَدْ خَلَقَكُمْ أَطْوَارًا)

﴿(5) (Nuh) nói: “Lạy Thượng Đế của bề tôi! Bề tôi thực sự đã kêu gọi người dân của bề tôi cả ngày lẫn đêm.”

(6) “Nhưng lời kêu gọi của bề tôi đã không làm tăng thêm được gì cho họ mà chỉ làm cho họ chạy xa hơn.”

(7) “Và quả thật, mỗi khi bề tôi kêu gọi họ để Ngài tha thứ cho họ, họ đều lấy ngón tay bịt lỗ tai, lấy áo trùm đầu; họ cứ ngoan cố và quá ư kiêu ngạo.”

(8) “Rồi (có lúc) bề tôi đã kêu gọi họ một cách lớn tiếng.”

(9) “Rồi (có lúc) bề tôi đã thuyết giảng cho họ trước công chúng, (có lúc) bề tôi đã nói chuyện với họ một cách riêng tư.”

(10) “Bề tôi đã nói với họ: “Các người hãy cầu xin Thượng Đế của các người tha thứ tội lỗi cho các người. Quả thật, Ngài là Đấng Tha Thứ.”

(11) “Ngài sẽ ban mưa dồi dào từ trên trời xuống cho các người.”

(12) “Và Ngài sẽ gia tăng của cải và con cái cho các người, và Ngài sẽ ban cho các người vườn tược và ban cho các người sông ngòi.”

(13) Có chuyện gì với các người, sao các người không sợ Quyền Uy và sự Vĩ Đại của Allah?

(14) Quả thật, Ngài đã tạo hóa các người theo từng giai đoạn.} (chương 71 – Nuh: 5 - 14) Người đã nỗ lực không ngừng và lòng đầy nhiệt huyết trong việc hướng dẫn người dân của mình, nhưng họ đã phủ nhận Người, chế nhạo Người, và cho rằng Người là kẻ mất trí.

Thế là Allah mặc khải cho Người:

(لَنْ يُؤْمِنَ مِنْ قَوْمِكَ إِلَّا مَنْ قَدْ آمَنَ فَلَا تَبْتَئِسْ بِمَا كَانُوا يَفْعَلُونَ)

“Sẽ không còn ai trong đám dân của Người có đức tin ngoại trừ những người đã có đức tin (trước đó). Vì vậy, Người đừng buồn về những gì chúng làm.”} (chương 11 – Hud: 36), Và Ngài ra lệnh cho Người đóng một con tàu để chở tất cả những ai tin tưởng cùng Người:

(وَيَصْنَعُ الْفُلَكَ وَكَلَّمَا مَرْ عَلَىهِ مَلَأَ مِنْ قَوْمِهِ سَخِرُوا مِنْهُ قَالَ إِنْ تَسْخَرُوا مِنَّا فَإِنَّا نَسْخَرُ مِنْكُمْ كَمَا تَسْخَرُونَ * فَسَوْفَ تَعْلَمُونَ مَنْ يَأْتِيهِ عَذَابٌ يُخْزِيهِ وَيَجِلُّ عَلَيْهِ عَذَابٌ مُّهِيمٌ * حَتَّى إِذَا جَاءَ أَمْرُنَا وَفَارَ التَّنُّورُ قُلْنَا احْمِلْ فِيهَا مِنْ كُلِّ زَوْجَيْنِ اثْنَيْنِ وَأَهْلَكَ إِلَّا مَنْ سَبَقَ عَلَيْهِ الْقَوْلُ وَمَنْ آمَنَ وَمَا آمَنَ مَعَهُ إِلَّا قَلِيلٌ * وَقَالَ ارْكَبُوا فِيهَا بِسْمِ اللَّهِ مَجْرَاهَا وَمُرْسَاهَا إِنَّ رَبِّي لَغَفُورٌ رَحِيمٌ * وَهِيَ تَجْرِي بِهِمْ فِي مَوْجٍ كَالْجِبَالِ وَنَادَى نُوحٌ ابْنَهُ وَكَانَ فِي مَعْزِلٍ يَا بُنَيَّ ارْكَبْ مَعَنَا وَلَا تَكُنْ مَعَ الْكَافِرِينَ * قَالَ سَأُولِي إِلَى جَبَلٍ يَعْصِمُنِي مِنَ الْمَاءِ قَالَ لَا عَاصِمَ الْيَوْمَ مِنْ أَمْرِ اللَّهِ إِلَّا مَنْ رَجِمَ وَحَالَ بَيْنَهُمَا الْمَوْجُ فَكَانَ مِنَ الْمَغْرِقِينَ * وَقِيلَ يَا أَرْضُ ابْلَعِي مَاءَكَ وَيَا سَمَاءُ أَفْلَعِي وَغِيضَ الْمَاءِ وَقُضِيَ الْأَمْرُ وَاسْتَوَتْ عَلَى الْجُودِيِّ وَقِيلَ بُعْدًا لِلْقَوْمِ الظَّالِمِينَ * وَنَادَى نُوحٌ رَبَّهُ فَقَالَ رَبِّ إِنَّ ابْنِي مِنْ أَهْلِي وَإِنَّ

وَعَذَابُ الْحَقِّ وَأَنْتَ أَحْكَمُ الْحَاكِمِينَ * قَالَ يَا نُوحُ إِنَّهُ لَيْسَ مِنْ أَهْلِكَ إِنَّهُ عَمَلٌ غَيْرُ صَالِحٍ فَلَا تَسْأَلْنِ مَا لَيْسَ لَكَ بِهِ عِلْمٌ إِنِّي أَعِظُكَ أَنْ تَكُونَ مِنَ الْجَاهِلِينَ * قَالَ رَبِّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ أَنْ أَسْأَلَكَ مَا لَيْسَ لِي بِهِ عِلْمٌ وَإِلَّا تَغْفِرْ لِي وَتَرْحَمْنِي أَكُنْ مِنَ الْخَاسِرِينَ * قِيلَ يَا نُوحُ اهْبِطْ بِسَلَامٍ مِنَّا وَبَرَكَاتٍ عَلَيْكَ وَعَلَى أُمَمٍ مِمَّنْ مَعَكَ وَأَمَّمْ سُمَّتِغُهُمْ ثُمَّ يَمْسُهُمْ مِنَّا عَذَابٌ أَلِيمٌ

﴿(38) Vậy là (Nuh) đóng tàu (theo lệnh truyền của Allah). Mỗi khi những tên lãnh đạo trong đám dân của Y đi ngang qua, chúng đều buông lời chế nhạo Y. Nuh nói với chúng: “Các người chế nhạo Ta, rồi đây Ta sẽ chế nhạo lại các người giống như những gì các người chế nhạo Ta.”

(39) “Rồi đây, các người sẽ biết ai sẽ phải nhận một sự trừng phạt nhục nhã (trên cõi trần) và ai sẽ phải chịu một hình phạt lâu dài (ở Đờì Sau).”

(40) Mãi đến khi lệnh của TA được ban hành với dấu hiệu nước sẽ phun lên từ lò lửa. TA bảo (Nuh): “Người hãy mang lên tàu tất cả mỗi loài vật một cặp (đực và cái) và gia đình Người cùng những người có đức tin, trừ những kẻ mà lời hứa trừng phạt đã định cho chúng.” Tuy nhiên, số lượng những người có đức tin cùng với Y thật quá ít.”

(41) (Nuh) bảo (những người có đức tin và gia đình của Y): “Mọi người hãy nhân danh Allah mà lên tàu mặc kệ nó đậu hay trôi, quả thật, Thượng Đế của Ta là Đấng Tha Thứ, Đấng Nhân Từ.”

(42) Con tàu đưa họ trôi đi giữa những con sóng to như những quả núi. Nhìn thấy con trai đứng ở đằng xa, Nuh hô gọi: “Này con trai của Ta, con hãy

mau lên tàu cùng bọn ta. Con đừng ở cùng với những kẻ vô đức tin.”

(43) (Đứa con trai của Nuh) đáp: “Con sẽ leo lên đỉnh núi, nó sẽ giúp con tránh được dòng nước (của trận lụt này).” (Nuh) nói: “Ngày hôm nay sẽ không một thứ gì có thể bảo vệ con khỏi sắc lệnh của Allah trừ những ai mà Ngài thương xót.” (Bỗng lúc ấy), những con sóng ập đến chia cắt hai cha con và đứa con trai (của Nuh) nằm trong số những kẻ bị nhấn chìm (trong dòng nước).

(44) (Sau khi tất cả mọi thứ bị nhấn chìm, Allah) phán: “Hỡi đất, hãy nuốt nước của ngươi lại. Hỡi bầu trời, hãy ngưng mưa của ngươi lại.” Vậy là nước rút xuống và sự việc đã xong. Con tàu (của Nuh) đậu trên núi Al-Judi. Và có lời báo: “Thật đáng đời cho những kẻ làm điều sai trái!”

(45) Nuh cầu xin Thượng Đế của Y: “Lạy Thượng Đế của bề tôi, quả thật, con trai của bề tôi thuộc về gia đình của bề tôi. Lời của Ngài là sự thật và Ngài là Đáng Thăm Phán Công Bằng nhất.”

(46) (Allah) phán: “Này Nuh, nó thực sự không thuộc gia đình của Ngươi. Quả thật việc làm của nó không tốt. Vì vậy, Ngươi đừng cầu xin TA về những điều Ngươi không biết, TA khuyên Ngươi (nên dừng lại việc cầu xin) kéo Ngươi trở thành một trong những kẻ ngu muội.”

(47) (Nuh) nói: “Lạy Thượng Đế của bề tôi, bề tôi xin Ngài che chở bề tôi tránh khỏi việc đòi hỏi Ngài về những điều bề tôi không biết. Nếu Ngài không tha

thứ và thương xót bề tôi thì chắc chắn bề tôi sẽ nằm trong số những kẻ thua thiệt.”

(48) (Allah) phán: “Hỡi Nuh, Người hãy xuống tàu bằng sự bình an và phúc lành từ nơi TA. TA ban bằng an và phúc lành cho Người và cho những cộng đồng từ thế hệ con cháu của những ai cùng Người. Riêng những cộng đồng (vô đức tin), TA sẽ cho chúng chìm trong lạc thú (của trần gian) rồi chúng sẽ bị trừng phạt đau đớn (ở Đời Sau).” ﴿ (chương 11 – Hud: 38 – 48).

D- Thiên Sứ Hud – ‘A lai his sa lam

Sau một khoảng thời gian, Allah cử phái đến bộ tộc ‘Ad thuộc một khu vực được gọi là Al-Ahqaf (cồn cát) - sau khi người dân đã lầm lạc và thờ phượng ngoài Allah -, Ngài đã cử phái đến họ một sứ giả xuất thân từ trong số họ, Người là Hud – ‘A lai his sa lam.

Allah cho chúng ta biết về sự kiện đó qua lời phán:

(وَإِلَىٰ عَادِ أَخَاهُمْ هُودًا قَالَ يَا قَوْمِ اعْبُدُوا اللَّهَ مَا لَكُمْ مِنْ إِلَهٍ غَيْرُهُ أَفَلَا تَتَّقُونَ * قَالَ الْمَلَأُ الَّذِينَ كَفَرُوا مِنْ قَوْمِهِ إِنَّا لَنَرَاكَ فِي سَفَاهَةٍ وَإِنَّا لَنُظَنُّكَ مِنَ الْكَاذِبِينَ * قَالَ يَا قَوْمِ لَيْسَ بِي سَفَاهَةٌ وَلَكِنِّي رَسُولٌ مِنْ رَبِّ الْعَالَمِينَ * أُبَلِّغُكُمْ رِسَالَاتِ رَبِّي وَأَنَا لَكُمْ نَاصِحٌ أَمِينٌ * أَوْعِيتُكُمْ أَنْ جَاءَكُمْ ذِكْرٌ مِنْ رَبِّكُمْ عَلَىٰ رَجُلٍ مِنْكُمْ لِيُنذِرَكُمْ وَأَذْكُرُوا إِذْ جَعَلَكُمْ خُلَفَاءَ مِنْ بَعْدِ قَوْمِ نُوحٍ وَزَادَكُمْ فِي الْخَلْقِ بَسْطَةً فَاذْكُرُوا آلَاءَ اللَّهِ لَعَلَّكُمْ تَفْلَحُونَ * قَالُوا أَجِئْتَنَا لِنَعْبُدَ اللَّهَ وَحْدَهُ وَنَذَرَ مَا كَانَ يَعْبُدُ آبَاؤُنَا فَأْتِنَا بِمَا تَعِدُنَا إِنْ كُنْتَ مِنَ الصَّادِقِينَ * قَالَ قَدْ وَقَعَ عَلَيْكُمْ مِنْ رَبِّكُمْ رِجْسٌ وَغَضَبٌ أَنْجَادِلُونَنِي فِي أَسْمَاءِ سَمَيْتُمُوهَا أَنْتُمْ وَآبَاؤُكُمْ مَا نَزَّلَ اللَّهُ بِهَا مِنْ سُلْطَانٍ فَانظُرُوا إِلَيَّ مَعَكُمْ مِنَ الْمُنتَظِرِينَ * فَأَنجَيْنَاهُ وَالَّذِينَ مَعَهُ بِرَحْمَةٍ مِنَّا وَقَطَعْنَا دَابِرَ الَّذِينَ كَذَّبُوا بِآيَاتِنَا وَمَا كَانُوا مُؤْمِنِينَ)

{(65) Về người dân ‘Ad, (TA đã cử) Hud, người anh em của họ đến với họ. (Hud) nói: “Này hỡi dân ta, các người hãy thờ phượng một mình Allah thôi, các người không hề có thần linh nào khác ngoài Ngài. Lẽ nào các người không kính sợ Ngài?”

(66) Những tên lãnh đạo và cầm quyền trong đám dân của (Hud) bảo Y: “Bọn ta thấy ngươi là kẻ điên rồ. Bọn ta nghĩ ngươi là một tên nói dối.”

(67) (Hud) đáp: “Hỡi người dân của Ta, Ta không phải là kẻ điên rồ. Ta đích thực là Sứ Giả do Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật cử phái đến.”

(68) “Ta truyền đạt lại cho các người các thông điệp của Thượng Đế Ta. Ta là người khuyên răn chân thành cho các người.”

(69) “Phải chăng các người ngạc nhiên về việc lời nhắc nhở của Thượng Đế của các người do một người xuất thân từ các người mang đến cảnh báo các người? Các người hãy nhớ lại khi Ngài làm cho các người kế vị sau người dân của Nuh và ban thêm cho các người (ân huệ) qua việc tạo cho các người có dáng vóc to lớn và vạm vỡ. Các người hãy nhớ đến hồng phúc mà Allah đã ban cho các người hi vọng các người là những người thành đạt.”

(70) (Người dân của Hud) nói: “(Này Hud), ngươi đến là để bảo bọn ta chỉ tôn thờ một mình Allah duy nhất và từ bỏ hết các thần linh mà tổ tiên bọn ta đã tôn thờ trước đây đúng không? Vậy thì ngươi hãy mang đến điều (hình phạt) mà ngươi đã

cảnh báo bọn ta xem nào, nếu như ngươi là kẻ nói thật.”

(71) (Nuh) nói: “Chắc chắn sự trừng phạt và cơn thịnh nộ của Thượng Đế của các người sẽ giáng xuống các người. Lẽ nào các người lại tranh luận với ta về những cái tên (thần linh) do chính các người và tổ tiên của các người bịa ra chứ Allah không hề ban cho bất cứ thẩm quyền nào? Vậy thì các người hãy chờ xem, Ta cũng sẽ chờ xem cùng với các người.”

(72) Thế rồi TA đã cứu vớt (Hud) cùng với những ai đi theo Y bằng lòng thương xót nơi TA và TA đã loại bỏ toàn bộ những kẻ đã phủ nhận các dấu hiệu của TA vì chúng đã không có đức tin.) (chương 7 – Al-‘Araf: 65 - 72)

Vậy là Allah đã gửi đến họ một cơn gió làm tê liệt trong tám ngày, phá hủy mọi thứ theo lệnh của Thượng Đế của nó, và Allah đã cứu Hud và những người có đức tin theo Người.

E- Thiên Sứ Saleh – ‘A lai his sa lam

Sau một khoảng thời gian, bộ tộc Thamud hình thành ở phía bắc của bán đảo Ả-rập và họ lệch khỏi sự chỉ đạo giống như thế hệ trước họ. Vì vậy, Allah đã gửi đến họ một vị Sứ Giả xuất thân từ họ, tên là Saleh – ‘A lai his sa lam –, và hỗ trợ cho Người một dấu hiệu chứng minh sự trung thực của Người, đó là một con lạc đà khổng lồ mà không có con vật nào

lớn tương tự, sự kiện được Allah Tối Cao cho biết qua lời phán:

(وَإِلَى ثَمُودَ أَخَاهُمْ صَالِحًا قَالَ يَا قَوْمِ اعْبُدُوا اللَّهَ مَا لَكُمْ مِنْ إِلَهٍ غَيْرُهُ قَدْ جَاءَكُمْ بَيِّنَةٌ مِنْ رَبِّكُمْ هَذِهِ نَاقَةُ اللَّهِ لَكُمْ آيَةٌ فَذَرُوهَا تَأْكُلْ فِي أَرْضِ اللَّهِ وَلَا تَمَسُّوهَا بِسَوْءٍ قِيَا خُذْكُمْ عَذَابٌ أَلِيمٌ * وَادْكُرُوا إِذْ جَعَلَكُمْ خُلَفَاءَ مِنْ بَعْدِ عَادٍ وَبَوَّأَكُمْ فِي الْأَرْضِ تَتَّخِذُونَ مِنْ سُهُولِهَا قُصُورًا وَتَنْجُونَ الْجِبَالَ بَيُوتًا فَادْكُرُوا آيَةَ اللَّهِ وَلَا تَعْتُوا فِي الْأَرْضِ مُفْسِدِينَ * قَالَ الْمَلَأُ الَّذِينَ اسْتَكْبَرُوا مِنْ قَوْمِهِ لِلَّذِينَ اسْتَضَعُّوا لِمَنْ آمَنَ مِنْهُمْ أَتَعْلَمُونَ أَنَّ صَالِحًا مُرْسَلٌ مِنْ رَبِّهِ قَالُوا إِنَّا بِمَا أُرْسِلَ بِهِ مُؤْمِنُونَ * قَالَ الَّذِينَ اسْتَكْبَرُوا إِنَّا بِالَّذِي آمَنْتُمْ بِهِ كَافِرُونَ * فَعَقَرُوا النَّاقَةَ وَعَتَوْا عَنْ أَمْرِ رَبِّهِمْ وَقَالُوا يَا صَالِحُ ائْتِنَا بِمَا تَعِدُنَا إِنْ كُنْتَ مِنَ الْمُرْسَلِينَ * فَأَخَذْنَاهُمُ الرِّجْفَةَ فَأَصْبَحُوا فِي دَارِهِمْ جَاثِمِينَ * فَنَوَلَّى عَنْهُمْ وَقَالَ يَا قَوْمِ لَقَدْ أَبْلَغْتُكُمْ رَسُولَ رَبِّي وَنَصَحْتُ لَكُمْ وَلَكِنْ لَا تُحِبُّونَ النَّاصِحِينَ)

﴿(73) Về người dân Thamud, (TA đã cử) Saleh, người anh em của họ đến với họ. (Saleh) nói: “Hỡi dân ta, các người hãy thờ phượng một mình Allah thôi, các người không hề có thần linh nào khác ngoài Ngài. Quả thật, một bằng chứng rõ ràng từ Thượng Đế của các người đã đến với các người. Đây là con lạc đà cái của Allah, một dấu hiệu dành cho các người. Cho nên, các người hãy để nó được tự do ăn trên đất của Allah và chớ đừng đụng chạm đến nó bằng bất cứ điều xấu nào kéo các người bị trừng phạt đau đớn.”

(74) “Các người hãy nhớ lại khi Ngài làm cho các người kế vị sau người dân của ‘Ad và ban cho các người cuộc sống (hưởng thụ) trên trái đất khi các người đào đất làm lâu đài và đục núi làm nhà. Các người hãy nhớ về các hồng ân của Allah và chớ đừng tàn phá trên trái đất.”

(75) Những tên lãnh đạo và cầm quyền đầy kiêu ngạo trong đám dân của (Saleh) nói với những người yếu thế có đức tin: “Các người có biết chắc Saleh là Sứ Giả được Thượng Đế của Y gửi đến không?” (Những người yếu thế) đáp: “Chúng tôi tin vào điều mà Người mang đến.”

(76) Những tên kiêu ngạo kia bảo: “Bọn ta phủ nhận điều mà các người đã tin.”

(77) Vì vậy, họ đã sát hại con lạc đà cái bất chấp lệnh cấm của Thượng Đế của họ và (thách thức) bảo: “Này Saleh, ngươi hãy mang đến (hình phạt) mà ngươi đã dọa bọn ta xem nào nếu ngươi thực sự là Sứ Giả.”

(78) Thế là một trận động đất dữ dội đã bắt phạt họ vào buổi sáng khiến họ trở thành những cái xác trong chính ngôi nhà của họ.

(79) Rồi (Saleh) rời bỏ họ, nói: “Này người dân của Ta, quả thật, Ta đã truyền đạt cho các người bức thông điệp của Thượng Đế của Ta và Ta cũng đã khuyên bảo các người, nhưng các người vốn không ưa thích lời khuyên bảo bao giờ.”} (chương 7 – Al-‘Araf: 73 - 79).

Sau đó, Allah đã cử phái rất nhiều vị Sứ Giả đến từng cộng đồng một trên trái đất, và không một cộng đồng nào mà lại không có một vị Cảnh Báo đến với họ. Allah đã thông tin cho chúng ta biết về một số vị nhưng còn rất nhiều vị Ngài không cho chúng ta biết về Họ. Tất cả các vị Thiên Sứ đều có chung một sứ mệnh, đó là kêu gọi nhân loại thờ phượng

Allah duy nhất, không tổ hợp với Ngài bất cứ gì và từ bỏ mọi sự thờ phượng ngoài Ngài. Allah Tối Cao phán:

(وَلَقَدْ بَعَثْنَا فِي كُلِّ أُمَّةٍ رَسُولًا أَنِ اعْبُدُوا اللَّهَ وَاجْتَنِبُوا الطَّاغُوتَ فَمِنْهُمْ مَنْ هَدَى اللَّهُ وَمِنْهُمْ مَنْ حَقَّتْ عَلَيْهِ الضَّلَالَةُ فَسِيرُوا فِي الْأَرْضِ فَانظُرُوا كَيْفَ كَانَ عَاقِبَةُ الْمُكْذِبِينَ)

(Quả thật, TA (Allah) đã gửi đến mỗi cộng đồng một vị Sứ Giả (để nói với họ): “Các người hãy thờ phượng một mình Allah và tránh xa tà thần.” Tuy nhiên, trong số họ có người được Allah hướng dẫn và có người không tránh khỏi sự lầm lạc. Vì vậy, các người hãy đi chu du khắp trái đất để quan sát hậu quả của những kẻ phủ nhận (đã bị trừng phạt) như thế nào!) (chương 16 – An-Nahl: 36).

F- Thiên Sứ Ibrahim – ‘A lai his sa lam

Sau đó, Allah cử phái Ibrahim (Áp-ra-ham) – ‘A lai his sa lam – đến với dân chúng của Người sau khi họ lầm lạc và thờ phượng các hành tinh và các bực tượng, Allah Tối Cao phán:

(وَلَقَدْ آتَيْنَا إِبْرَاهِيمَ رُشْدَهُ مِن قَبْلُ وَكُنَّا بِهِ عَالِمِينَ * إِذْ قَالَ لِأَبِيهِ وَقَوْمِهِ مَا هَذِهِ التَّمَاثِيلَ الَّتِي أَنْتُمْ لَهَا عَاكِفُونَ * قَالُوا وَجَدْنَا آبَاءَنَا لَهَا عَابِدِينَ * قَالَ لَقَدْ كُنْتُمْ أَنْتُمْ وَآبَاؤُكُمْ فِي ضَلَالٍ مُّبِينٍ * قَالُوا أَجِئْتَنَا بِالْحَقِّ أَمْ أَنْتَ مِنَ اللَّاعِبِينَ * قَالَ بَلْ رَبُّكُمْ رَبُّ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ الَّذِي فَطَرَهُنَّ وَأَنَا عَلَىٰ ذَلِكُم مِّنَ الشَّاهِدِينَ * وَتَاللَّهِ لَأَكِيدَنَّ أَصْنَامَكُمْ بَعْدَ أَنْ تُولُوا مُدْبِرِينَ * فَجَعَلَهُمْ جُذَاًا إِلَّا كَبِيرًا لَهُمْ لَعَلَّهُمْ إِلَيْهِ يَرْجِعُونَ * قَالُوا مَنْ فَعَلَ هَذَا بِالْهَيْئَةِ إِنَّهُ لَمِنَ الظَّالِمِينَ * قَالُوا سَمِعْنَا فَتًى يَذْكُرُهُمْ يُقَالُ لَهُ إِبْرَاهِيمُ * قَالُوا فَأْتُوا بِهِ عَلَىٰ أَعْيُنِ النَّاسِ لَعَلَّهُمْ يَشْهَدُونَ * قَالُوا أَنْتَ فَعَلْتَ هَذَا بِالْهَيْئَةِ يَا إِبْرَاهِيمُ * قَالَ بَلْ فَعَلَهُ كَبِيرُهُمْ هَذَا فَاسْأَلُوهُمْ إِنْ كَانُوا يَنْطِقُونَ * فَرَجَعُوا إِلَىٰ أَنفُسِهِمْ فَقَالُوا إِنَّكُمْ أَنْتُمُ الظَّالِمُونَ * ثُمَّ نَكِسُوا عَلَىٰ رُءُوسِهِمْ لَقَدْ عَلِمْتَ مَا هَؤُلَاءِ يَنْطِقُونَ * قَالَ أَفَتَعْبُدُونَ مِن دُونِ اللَّهِ مَا لَا يَنْفَعُكُمْ

شَيْئًا وَلَا يَضُرُّكُمْ * أَفَ لَكُمْ وَلِمَا تَعْبُدُونَ مِنْ دُونِ اللَّهِ أَفَلَا تَعْقِلُونَ * قَالُوا حَرِّقُوهُ
وَانصُرُوا آلِهَتَكُمْ إِنْ كُنْتُمْ فَاعِلِينَ * قُلْنَا يَا نَارُ كُونِي بَرْدًا وَسَلَامًا عَلَى إِبْرَاهِيمَ *
وَأَرَادُوا بِهِ كَيْدًا فَجَعَلْنَاهُمُ الْأَخْسَرِينَ

﴿(51) Quả thật trước đây TA đã ban cho Ibrahim sự nhận thức đúng sai và TA biết rõ về Y.

(52) Khi Y nói với cha và người dân của Y: “Những thứ hình tượng này mà các người luôn sùng bái là gì chứ?”

(53) Họ bảo: “Bọn ta thấy cha mẹ của bọn ta thờ cúng chúng.”

(54) (Ibrahim) bảo: “Các người và cha mẹ của các người thật sự đều đã lầm lạc một cách quá rõ ràng.”

(55) Họ nói: “Người nói thật hay đùa giỡn với bọn ta đấy?”

(56) (Ibrahim) nói: “Đúng vậy, Thượng Đế của các người là Thượng Đế của các tầng trời và trái đất, Đấng đã sáng tạo ra chúng (còn những gì các người thờ phượng chẳng có bất cứ quyền năng nào trong sự việc đó cả). Và tôi là một trong những người làm chứng cho điều đó.”

(57) (Ibrahim) nói (trong lòng): “Thề bởi Allah, chắc chắn tôi sẽ lên kế hoạch đập phá những bức tượng của các người sau khi các người quay đi.”

(58) (Đúng như kế hoạch) Ibrahim đã đập phá chúng, chỉ chừa lại bức tượng lớn nhất, (Y làm thế) để mong họ trở lại (hỏi nó về những điều mà Y đã làm).

(59) (Khi họ quay lại, nhìn thấy các bức tượng đã bị đập phá tan tành), họ nói: “Ai đã làm điều này với những thần linh của chúng ta? Hẳn thật là một kẻ sai quấy quá mức mà.”

(60) Một số trong bọn họ bảo: “Chúng tôi có nghe một thanh niên tên Ibrahim đã nói chuyện ra vẻ khinh miệt họ (các thần linh của chúng ta).”

(61) (Những kẻ cầm quyền trong bọn họ) bảo: “Vậy thì bắt nó đưa ra trước công chúng để người dân chúng kiến (điều tội lỗi mà nó đã làm).”

(62) (Thế rồi họ bắt Ibrahim đến) và bảo: “Này Ibrahim! Có phải mày đã làm điều này với các thần linh của bọn tao đúng không?”

(63) Ibrahim (thản nhiên) đáp: “Không! Bức tượng lớn nhất này của chúng đã làm đấy chứ. Các người hãy hỏi chúng xem nếu chúng nói chuyện được.”

(64) (Lúc đó) họ quay nhìn nhau (trong hổ thẹn vì biết bản thân mình đã thờ phượng những thứ vô dụng) rồi bảo nhau: “Các người mới thực sự là những kẻ sai.”

(65) Rồi họ gục đầu (nói với Ibrahim trong xấu hổ): “Chắc hẳn ngươi đã biết rõ những bức tượng này không nói chuyện được!”

(66) Ibrahim (nhân cơ hội) liền bảo: “Sao các người lại tôn thờ ngoài Allah những vật chẳng mang lại lợi ích cũng chẳng hãm hại được gì đến các người?”

(67) “Thật đáng xấu hổ thay cho các người và cho những vật mà các người tôn thờ ngoài Allah! Lẽ nào các người không hiểu ra vấn đề?”

(68) (Không còn lý để tranh luận), họ nói: “Các người hãy bắt nó thiêu sống để giúp những thần linh của các người (đòi lại công bằng) nếu các người thực sự muốn (trừng phạt nó).”

(69) (Sau khi họ ném Ibrahim vào trong hố lửa), TA phán: “Hỡi Lửa! Ngươi hãy nguội mát và bằng an cho Ibrahim”

(70) Họ muốn mưu hại Ibrahim nhưng TA đã làm cho họ thất bại.} (chương 21 – Al-Ambiya: 51 – 70),

Sau đó, Ibrahim – ‘A lai his sa lam – cùng vợ và con trai là Isma’il di cư từ Palestine đến Makkah. Tại đây, Allah ra lệnh bảo cha con họ xây dựng ngôi đền Ka’bah thiêng liêng, và Ngài kêu gọi nhân loại đến đó hành hương và thờ phượng Ngài.

وَعَهْدُنَا إِلَىٰ إِبْرَاهِيمَ وَإِسْمَاعِيلَ أَنَّ طَهِّرَا بَيْتِيَ لِلطَّائِفِينَ وَالْعَاكِفِينَ وَالرُّكَّعِ
السُّجُودِ

{Và TA bắt Ibrahim và Isma’il cam kết giữ Ngôi Đền của TA luôn trong sạch cho những người đến để Tawaf (đi vòng quanh Nó), những người đến để ‘Etikaf (chuyên tu trong Nó) và những người đến để lễ nguyện Salah trong Nó.} 86- (Al-Al-Baqarah: 125).

G- Thiên Sứ Lut – ‘A lai his sa lam –

Sau đó, Allah cử phái Lut đến với dân chúng của Người, và họ là những người xấu xa thờ phượng thần linh khác ngoài Allah, họ cùng nhau làm điều vô luân. Allah Tối Cao phán:

(وَلُوطًا إِذْ قَالَ لِقَوْمِهِ أَتَأْتُونَ الْفَاحِشَةَ مَا سَبَقَكُمْ بِهَا مِنْ أَحَدٍ مِنَ الْعَالَمِينَ * إِنَّكُمْ لَتَأْتُونَ الرِّجَالَ شَهْوَةً مِنْ دُونِ الْبَسَاءِ بَلْ أَنْتُمْ قَوْمٌ مُسْرِفُونَ * وَمَا كَانَ جَوَابَ قَوْمِهِ إِلَّا أَنْ قَالُوا أَخْرِجُوهُمْ مِنْ قَرْيَتِكُمْ إِنَّهُمْ أَنَاسٌ يَتَطَهَّرُونَ)

﴿(80) Và Lut, khi Y bảo người dân của mình: “Phải chăng các người làm điều đồi bại mà chưa từng ai trên đời này đã làm trước đây?”

(81) “Các người tìm đến đàn ông để giải tỏa nhục dục thay vì với phụ nữ. Không, các người thực sự là một đám người vượt quá giới hạn.”

(82) Câu trả lời của đám dân của (Lut) không gì khác ngoài lời: “Mọi người hãy trục xuất chúng (Lut và những người có đức tin) ra khỏi thị trấn của các người, bởi chúng là những người muốn giữ mình trong sạch!”﴾ (chương 7 – Al-‘Araf: 80 - 82) Rồi Người được Allah giải cứu cùng người nhà mình ngoại trừ vợ của Người, bà là người vô đức tin. Allah ra lệnh cho Người và người nhà phải rời thị trấn vào ban đêm. Và khi lệnh trừng phạt của Allah được ban hành, Ngài đã lật ngược (thị trấn của họ) và Ngài trút xuống trận mưa đá cứng như đất sét nung, lớp này chồng lên lớp kia.

H- Thiên Sứ Shu'aib - 'A lai his sa lam -

Sau đó, Allah cử phái đến dân chúng Madyan, người anh em xuất thân từ họ tên Shu'aib sau khi họ đi lạc khỏi sự chỉ đạo và hành vi xấu xa lan tràn trong họ, gây hấn với mọi người và tráo trở trong việc cân đo và đong lường. Allah thông tin về tình trạng của họ qua lời phán:

(وَإِلَىٰ مَدْيَنَ أَخَاهُمْ شُعَيْبًا قَالَ يَا قَوْمِ اعْبُدُوا اللَّهَ مَا لَكُم مِّنْ إِلَهِ غَيْرُهُ قَدْ جَاءَتْكُم بَيِّنَةٌ مِّن رَّبِّكُمْ فَأَوْفُوا الْكَيْلَ وَالْمِيزَانَ وَلَا تَبْخَسُوا النَّاسَ أَشْيَاءَهُمْ وَلَا تُفْسِدُوا فِي الْأَرْضِ بَعْدَ إِصْلَاحِهَا ذَلِكُمْ خَيْرٌ لَّكُمْ إِن كُنْتُمْ مُّؤْمِنِينَ * وَلَا تَقْعُدُوا بِكُلِّ صِرَاطٍ تُوعِدُونَ وَتَصُدُّونَ عَن سَبِيلِ اللَّهِ مَن آمَنَ بِهِ وَتَبْغُوهَا عِوَجًا وَادْكُرُوا إِذْ كُنْتُمْ قَلِيلًا فَكْتَرْتُمْ وَانظُرُوا كَيْفَ كَانَ عَاقِبَةُ الْمُفْسِدِينَ * وَإِن كَانَ طَائِفَةٌ مِّنْكُمْ آمَنُوا بِالَّذِي أُرْسِلْتُ بِهِ وَطَائِفَةٌ لَّمْ يُؤْمِنُوا فَاصْبِرُوا حَتَّىٰ يَحْكُمَ اللَّهُ بَيْنَنَا وَهُوَ خَيْرُ الْحَاكِمِينَ * قَالَ الْمَلَأُ الَّذِينَ اسْتَكْبَرُوا مِن قَوْمِهِ لَنُخْرِجَنَّكَ يَا شُعَيْبُ وَالَّذِينَ آمَنُوا مَعَكَ مِنْ قَرْيَتِنَا أَوْ لَتَعُولُنَّ فِي مِلَّتِنَا قَالَ أَوَلَوْ كُنَّا كَارِهِينَ * قَدْ افْتَرَيْنَا عَلَى اللَّهِ كَذِبًا إِن عُدْنَا فِي مِلَّتِكُمْ بَعْدَ إِذْ نَجَّانَا اللَّهُ مِنْهَا وَمَا يَكُونُ لَنَا أَن نَّعُودَ فِيهَا إِلَّا أَن يَشَاءَ اللَّهُ رَبُّنَا وَسِعَ رَبُّنَا كُلَّ شَيْءٍ عِلْمًا عَلَى اللَّهِ تَوَكَّلْنَا رَبَّنَا افْتَحْ بَيْنَنَا وَبَيْنَ قَوْمِنَا بِالْحَقِّ وَأَنْتَ خَيْرُ الْفَاتِحِينَ * وَقَالَ الْمَلَأُ الَّذِينَ كَفَرُوا مِن قَوْمِهِ لَئِنِ اتَّبَعْتُمْ شُعَيْبًا إِنَّكُمْ إِذًا لَّخَاسِرُونَ * فَأَخَذَتْهُمُ الرَّجْفَةُ فَأَصْبَحُوا فِي دَارِهِمْ جَاثِمِينَ * الَّذِينَ كَذَّبُوا شُعَيْبًا كَأَن لَّمْ يَعْنُوا فِيهَا الَّذِينَ كَذَّبُوا شُعَيْبًا كَانُوا هُمُ الْخَاسِرِينَ * فَتَوَلَّى عَنْهُمْ وَقَالَ يَا قَوْمِ لَقَدْ أَبْلَغْتُكُمْ رِسَالَاتِ رَبِّي وَنَصَحْتُ لَكُم فَكَيْفَ آسَىٰ عَلَىٰ قَوْمٍ كَافِرِينَ)

{(85) Về người dân Madyan (Madian), (TA đã cử) Shu'aib, người anh em của họ đến với họ. (Shu'aib) nói: "Hỡi người dân của Ta, các người hãy thờ phượng một mình Allah thôi, các người không hề có thần linh nào khác ngoài Ngài. Quả thật, một bằng chứng rõ ràng từ Thượng Đế của các người đã đến với các người. Cho nên, các người hãy đong đo

cho đúng, cân cho đủ, các người chớ đừng gian lận thiên hạ bất cứ điều gì, và chớ đừng tàn phá trái đất (bằng tội lỗi) sau khi nó đã được lập trật tự. Điều đó tốt nhất cho các người nếu các người là những người có đức tin.”

(86) “Các người chớ đừng ngồi trên tất cả các nẻo đường mà hăm dọa (giết chóc) và ngăn chặn con đường chính nghĩa của Allah đối với ai đã tin tưởng, và tìm bẻ cong con đường đó (của Ngài). Các người hãy nhớ lại khi trước đây các người (với số lượng) ít ỏi rồi được Ngài gia tăng số lượng thêm đông, các người hãy nhìn xem những kẻ tàn phá đã có kết cuộc như thế nào?”

(87) “Nếu như một nhóm trong các người đã tin tưởng vào điều mà Ta mang đến và nhóm còn lại không tin tưởng thì các người (những người vô đức tin) hãy kiên nhẫn cho đến khi Allah phân xử giữa chúng ta, bởi lẽ Ngài là vị Thẩm Phán Ưu Việt.”

(88) Những tên lãnh đạo kiêu căng trong đám dân của Y nói: “Này Shu’aib, chắc chắn bọn ta sẽ đuổi Người và những kẻ có đức tin cùng với Người ra khỏi thị trấn của bọn ta hoặc các người phải trở lại tín ngưỡng của bọn ta.” (Shu’aib) đáp: “Ngay cả khi chúng tôi không thích ư?”

(89) “Chắc chắn chúng tôi (sẽ là những kẻ) đã đặt điều nói dối cho Allah nếu chúng tôi trở lại tín ngưỡng của các người sau khi Allah đã cứu chúng tôi khỏi nó. Chúng tôi không trở lại với nó trừ phi Allah – Thượng Đế của chúng tôi muốn (khác đi).

Thượng Đế của chúng tôi có kiến thức bao trùm tất cả mọi thứ, chúng tôi nguyện phó thác cho Ngài. Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài hãy phân xử giữa bầy tôi và đám dân của bầy tôi bằng công lý, bởi Ngài là Đấng phân xử ưu việt nhất.”

(90) Những tên lãnh đạo vô đức tin trong đám dân của Y nói: “Nếu như các người đi theo Shu’aib thì chắc chắn các người sẽ thất bại.”

(91) Thế là một trận động đất kinh hoàng đã bắt lấy chúng khiến chúng trở thành những cái xác trong chính ngôi nhà của chúng.

(92) Những kẻ đã phủ nhận Shu’aib giống như họ đã chưa từng sống nơi đó bao giờ; những kẻ đã phủ nhận Shu’aib là những kẻ đã thất bại.

(93) Vậy là (Shu’aib) rời bỏ họ ra đi, nói: “Này người dân của Ta! Quả thật, Ta đã truyền đạt cho các người thông điệp của Thượng Đế của Ta và Ta cũng đã khuyên bảo các người. Làm sao Ta có thể đau buồn cho đám người vô đức tin!”} (chương 7 – Al-‘Araf: 85 – 93).

I- Thiên Sứ Musa (Môi-sê) – ‘A lai his sa lam –

Sau đó, một tên bạo chúa và kiêu ngạo xuất hiện ở Ai Cập, được gọi là Pha-ra-ông, hắn tuyên bố là thượng đế, hắn ra lệnh cho mọi người phải tôn thờ hắn, hắn giết và áp bức bất kỳ ai hắn muốn. Allah Tối Cao cho chúng ta biết về hắn qua lời phán:

(إِنَّ فِرْعَوْنَ عَلَا فِي الْأَرْضِ وَجَعَلَ أَهْلَهَا شِيَعًا يَسْتَضِعُّ طَائِفَةً مِنْهُمْ يَتَّبِعُ
أَبْنَاءَهُمْ وَيَسْتَحْيِي نِسَاءَهُمْ إِنَّهُ كَانَ مِنَ الْمُفْسِدِينَ * وَنُرِيدُ أَنْ نَمُنَّ عَلَى الَّذِينَ

اسْتَضِعُّوْا فِي الْأَرْضِ وَنَجْعَلْهُمُ أَيْمَةً وَنَجْعَلْهُمُ الْوَارِثِينَ * وَنَمَكِّنْ لَهُمْ فِي الْأَرْضِ وَنُرِيْ فِرْعَوْنَ وَهَامَانَ وَجُنُودَهُمَا مِنْهُم مَّا كَانُوا يَحْذَرُونَ * وَأَوْحَيْنَا إِلَىٰ أُمِّ مُوسَىٰ أَنْ أَرْضِعِيْهِ فَإِذَا خَفَتْ عَلَيْهِ قَالِقِيْهِ فِي الْيَمِّ وَلَا تَخَافِي وَلَا تَحْزَنِي إِنَّا رَآئِدُوْهُ إِلَيْكَ وَجَاعِلُوْهُ مِنَ الْمُرْسَلِينَ [1] * فَالْقَطْعَةُ الَّتِي فِرْعَوْنَ لِيَكُوْنَ لَهُمْ عَدُوًّا وَحَزَنًا إِنَّ فِرْعَوْنَ وَهَامَانَ وَجُنُودَهُمَا كَانُوا خَاطِبِينَ * وَقَالَتْ امْرِأْتُ فِرْعَوْنَ فَرُثْ عَيْنِيْ وَلَئِنْ لَا تَقْتُلُوْهُ عَسَىٰ أَنْ يَنْفَعَنَا أَوْ نَخْذَهُ وَلَدًا وَهُمْ لَا يَشْعُرُونَ * وَأَصْبَحَ فُؤَادُ أُمِّ مُوسَىٰ فَارِعًا إِنَّ كَادَتْ لِلَّذِيْ بِهِ لَوْلَا أَنْ رَبَطْنَا عَلَىٰ قَلْبِهَا لِتَكُوْنَ مِنَ الْمُؤْمِنِينَ * وَقَالَتْ لِأَخْتِهِ فَصِّبِيْهِ فَبَصَّرَتْ بِهِ عَنْ جُنُبٍ وَهُمْ لَا يَشْعُرُونَ * وَحَرَّمْنَا عَلَيْهِ الْمَرَاضِعَ مِنْ قَبْلٍ فَقَالَتْ هَلْ أَدُلُّكُمْ عَلَىٰ أَهْلِ بَيْتٍ يَكْفُلُوْنَ لَكُمْ وَهُمْ لَهُ نَاصِحُونَ * فَرَدَدْنَاهُ إِلَىٰ أُمِّهِ كَيْ تَقَرَّ عَيْنُهَا وَلَا تَحْزَنَ وَلَنَعْلَمَ أَنْ وَعَدَ اللَّهُ حَقًّا وَلَكِنْ أَكْثَرُهُمْ لَا يَعْلَمُونَ * وَلَمَّا بَلَغَ أَشُدَّهُ وَاسْتَوَىٰ آتَيْنَاهُ حُكْمًا وَعِلْمًا وَكَذَلِكَ نَجْزِي الْمُحْسِنِينَ * وَدَخَلَ الْمَدِيْنَةَ عَلَىٰ حِينٍ غَفْلَةٍ مِّنْ أَهْلِهَا فَوَجَدَ فِيْهَا رَجُلَيْنِ يَقْتَتِلَانِ هَذَا مِنْ شِيعَتِهِ وَهَذَا مِنْ عَدُوِّهِ فَاسْتَغَاثَهُ الَّذِيْ مِنْ شِيعَتِهِ عَلَى الَّذِيْ مِنْ عَدُوِّهِ فَوَكَرَهُ مُوسَىٰ فَقَضَىٰ عَلَيْهِ قَالَ هَذَا مِنْ عَمَلِ الشَّيْطَانِ إِنَّهُ عَدُوٌّ مُّضِلٌّ مُّبِينٌ * قَالَ رَبِّ إِنِّي ظَلَمْتُ نَفْسِيْ فَاغْفِرْ لِيْ فَغَفَرَ لَهُ إِنَّهُ هُوَ الْغَفُوْرُ الرَّحِيْمُ * قَالَ رَبِّ بِمَا أَنْعَمْتَ عَلَيَّ فَلَنْ أَكُوْنَ ظَهِيرًا لِّلْمُجْرِمِينَ * فَأَصْبَحَ فِي الْمَدِيْنَةِ خَائِفًا يَتَرَقَّبُ فَإِذَا الَّذِي اسْتَنْصَرَهُ بِالْأَمْسِ يَسْتَصْرِخُهُ قَالَ لَهُ مُوسَىٰ إِنَّكَ لَعَوِيٌّ مُّبِينٌ * فَلَمَّا أَنْ أَرَادَ أَنْ يَنْبَاطَ بِالَّذِي هُوَ عَدُوٌّ لَهُمَا قَالَ يَا مُوسَىٰ أَتُرِيدُ أَنْ تَقْتُلَنِيْ كَمَا قَتَلْتُ نَفْسًا بِالْأَمْسِ إِنْ تُرِيدُ إِلَّا أَنْ تَكُوْنَ جَبَّارًا فِي الْأَرْضِ وَمَا تُرِيدُ أَنْ تَكُوْنَ مِنَ الْمُصْلِحِينَ * وَجَاءَ رَجُلٌ مِّنْ أَقْصَى الْمَدِيْنَةِ يَسْعَىٰ قَالَ يَا مُوسَىٰ إِنَّ الْمَلَأَ يَأْتَمِرُونَ بِكَ لِيَقْتُلُوكَ فَاخْرُجْ إِنِّي لَكَ مِنَ النَّاصِحِينَ * فَخَرَجَ مِنْهَا خَائِفًا يَتَرَقَّبُ قَالَ رَبِّ نَجِّنِي مِنَ الْقَوْمِ الظَّالِمِينَ * وَلَمَّا تَوَجَّهَ تَلَقَّاهُ مَدْيَنٌ قَالَ عَسَىٰ رَبِّي أَنْ يَهْدِيَنِي سَوَاءَ السَّبِيلِ * وَلَمَّا وَرَدَ مَاءَ مَدْيَنَ وَجَدَ عَلَيْهِ أُمَّةٌ مِّنَ النَّاسِ يَسْقُونَ وَوَجَدَ مِنْ دُونِهِمْ امْرَأَتَيْنِ تَذُودَانِ قَالَ مَا خَطْبُكُمَا قَالَتَا لَا نَسْقِي حَتَّىٰ يُصَدَرَ الرِّعَاءُ وَأُبُونَا شَيْخٌ كَبِيرٌ * فَسَقَىٰ لَهُمَا ثُمَّ تَوَلَّىٰ إِلَى الظِّلِّ فَقَالَ رَبِّ إِنِّي لِمَا أَنْزَلْتَ إِلَيَّ مِنْ خَيْرٍ فَقِيرٌ * فَجَاءَهُ إِحْدَاهُمَا تَمْشِي عَلَى اسْتِحْيَاءٍ قَالَتْ إِنَّ أَبِي يَدْعُوكَ لِيَجْزِيَكَ أَجْرَ مَا سَقَيْتَ لَنَا فَلَمَّا جَاءَهُ وَقَصَّ عَلَيْهِ الْقِصَصَ قَالَ لَا تَخَفْ نَجَوْتَ مِنَ الْقَوْمِ الظَّالِمِينَ * قَالَتْ إِحْدَاهُمَا يَا أَبَتِ اسْتَأْجِرْهُ إِنَّ خَيْرَ مَنِ اسْتَأْجَرْتَ الْقَوِيُّ الْأَمِينُ * قَالَ إِنِّي أُرِيدُ أَنْ أُنْكِحَ إِحْدَى ابْنَتَيْ هَاتَيْنِ عَلَى أَنْ تَأْجُرَنِي ثَمَانِي حَجَّجَ فَإِنْ أَتَمَمْتَ عَشْرًا فَمِنْ عِنْدِكَ وَمَا أُرِيدُ أَنْ أَمْلِكَ عَلَيْكَ سَتَجِدُنِي إِنْ شَاءَ اللَّهُ مِنَ الصَّالِحِينَ * قَالَ ذَلِكَ بَيْنِي وَبَيْنَكَ أَيَّمَا الْأَجَلَيْنِ قَضَيْتُ

فَلَا عُذْوَانَ عَلَيَّ وَاللَّهُ عَلَى مَا نَقُولُ وَكِيلٌ * فَلَمَّا قَضَىٰ مُوسَى الْأَجَلَ وَسَارَ بِأَهْلِهِ
 آنَسَ مِنْ جَانِبِ الطُّورِ نَارًا قَالَ لِأَهْلِهِ امْكُثُوا إِنِّي آنَسْتُ نَارًا لَّعَلِّي آتِيكُم مِنْهَا
 بِخَبَرٍ أَوْ جَذْوَةٍ مِنَ النَّارِ لَعَلَّكُمْ تَصْطَلُونَ * فَلَمَّا أَنَاهَا نُودِيَ مِنْ شَاطِئِ الْوَادِي
 الْأَيْمَنِ فِي الْبُقْعَةِ الْمُبَارَكَةِ مِنَ الشَّجَرَةِ أَنْ يَا مُوسَى إِنِّي أَنَا اللَّهُ رَبُّ الْعَالَمِينَ *
 وَأَنْ أَلْقِ عَصَاكَ فَلَمَّا رَآهَا تُهَنَّرُ كَأَنهَآ جَانٌّ وَلَّى مُدْبِرًا وَلَمْ يُعَقِّبْ يَا مُوسَى أَقْبِلْ
 وَلَا تَخَفْ إِنَّكَ مِنَ الْأَمِينِينَ * اسْأَلْكَ يَدَّكَ فِي جَنِّكَ تَخْرُجُ بَيْضَاءَ مِنْ غَيْرِ سُوءٍ
 وَاضْمُمْ إِلَيْكَ جَنَاحَكَ مِنَ الرَّهْبِ فَذَانِكَ بُرْهَانَانِ مِنْ رَبِّكَ إِلَىٰ فِرْعَوْنَ وَمَلِكِهِ إِنَّهُمْ
 كَانُوا قَوْمًا فَاسِقِينَ * قَالَ رَبِّ إِنِّي قَتَلْتُ مِنْهُمْ نَفْسًا فَأَخَافُ أَنْ يَقْتُلُون * وَأَخِي
 هَارُونَ هُوَ أَفْصَحُ مِنِّي لِسَانًا فَأَرْسَلْهُ مَعِيَ رِدْءًا يُصَدِّقُنِي إِنِّي أَخَافُ أَنْ يُكَذِّبُون
 * قَالَ سَنَنْشُدُ عَضْدَكَ بِأَخِيكَ وَنَجْعَلُ لَكُمَا سُلْطَانًا فَلَا يَصِلُونَ إِلَيْكُمَا بِآيَاتِنَا أَنْتُمَا

(وَمَنْ اتَّبَعَكُمَا الْغَالِبُونَ)

﴿(4) Quả thật, Pha-ra-ông tự suy tôn mình (là chúa) tối cao trong xứ, (ép dân Israel làm nô lệ), chia họ thành nhiều nhóm nhỏ để làm họ suy yếu, giết chết các con trai và tha sống các con gái của họ. Quả thật, hẳn là một tên tàn bạo quá mức.

(5) TA (Allah) muốn ban ân cho những người yếu thế trong xứ, TA muốn làm cho họ thành những nhà lãnh đạo và thành những người kế thừa.

(6) TA ban cho họ một nơi định cư trong xứ và TA làm cho Pha-ra-ông và Haman cùng binh lính của hai tên đó thấy những điều làm cho bọn họ lo sợ.

(7) TA đã mặc khải cho mẹ của Musa: “Người hãy cho Nó (Musa) bú sữa nhưng khi người lo sợ cho Nó (bị sát hại) thì người hãy ném Nó xuống dòng sông (Nile), người chớ sợ hãi và cũng chớ buồn lo cho Nó,

chắc chắc TA sẽ mang Nó trả lại cho người và cử Nó làm một vị Thiên Sứ (của TA).”(1)¹

(8) Rồi người nhà của Pha-ra-ông đã nhật (Musa từ dòng sông) mang về nuôi (đúng theo ý của Allah, bởi vì Ngài muốn) Musa trở thành kẻ thù và nguồn lo âu cho bọn họ. Quả thật, Pha-ra-ông, Haman và binh lính của bọn họ là những kẻ tội lỗi.

(9) Vợ của Pha-ra-ông nói với (Pha-ra-ông): “Đứa bé này sẽ là một nguồn vui cho cặp mắt của thiếp và bệ hạ. Xin bệ hạ đừng giết Nó, biết đâu sau này Nó sẽ giúp ích cho chúng ta hoặc chúng ta sẽ nhận Nó làm con của chúng ta.” Nhưng bọn họ không nhận thấy (hậu quả của sự việc mình đang làm).

(10) Trái tim của mẹ Musa trở nên trống trải (vì thương nhớ con), nữ ta gần như muốn tiết lộ câu chuyện về đứa con trai của mình nếu như TA không củng cố trái tim của nữ để cho nữ vẫn còn là một người có đức tin.

(11) (Mẹ của Musa) đã bảo người chị của Musa: “Con hãy theo dõi em của con!” Thế là, người chị đứng nhìn đứa em từ đằng xa trong lúc quân lính không để ý.

(12) Và ngay từ đầu, TA (Allah) đã khiến cho (Musa) không bú được sữa của những bà vú em, mãi đến lúc chị của Y thưa: “Quý ngài có muốn tiện nữ chỉ cho quý ngài một gia đình có thể chăm sóc đứa

¹ Mẹ Musa đặt Musa vào chiếc rương và thả nó xuống sông.

bé giùm cho quý ngài một cách chu đáo và họ luôn mong sự bình an cho Nó?”

(13) Với cách đó, TA đã mang (Musa) trả lại cho mẹ của Y để cho nữ ta vui trở lại và không còn buồn lo nữa cũng như để cho nữ ta biết rằng Lời Hứa của Allah là sự thật. Tuy nhiên, đa số bọn họ không biết.

(14) Rồi khi Musa đến tuổi trưởng thành và chính chắn, TA đã ban cho Y sự khôn ngoan và nguồn kiến thức. Đó là cách mà TA đãi ngộ những người làm tốt.

(15) (Có một lần) vào buổi ban trưa, (Musa) đi vào thành phố lúc thị dân không để ý, Y thấy hai người đàn ông ẩu đả nhau nơi đó; một người thuộc phe của Y (dân Israel) và người kia thuộc phe của kẻ thù của Y. Người thuộc phe của Y gọi Y tiếp tay đánh lại kẻ địch. Thế là Musa buông tay đánh kẻ thù và đã lỡ giết chết hẳn. (Musa đã hối hận ngay sau đó), bảo: “Đây đúng là hành động của Shaytan và Shaytan rõ thật là kẻ thù (của con người) chuyên dẫn dắt (họ) đến với sự lầm lạc.”

(16) (Musa) cầu nguyện: “Lạy Thượng Đế của bề tôi, bề tôi đã bất công với chính mình, xin Ngài tha thứ tội lỗi cho bề tôi.” Vậy là Y được Ngài tha thứ, bởi quả thật Ngài là Đấng Hằng Tha Thứ, Nhân Từ.

(17) (Musa) cầu nguyện: “Lạy Thượng Đế của bề tôi, với hồng ân mà Ngài đã ban cho bề tôi, bề tôi quyết sẽ không bao giờ tiếp tay cho những kẻ tội lỗi nữa.”

(18) Rồi sáng ra, khi đang ở trong thành phố, (Musa) lo sợ và ngó chừng (quân lính của Pha-ra-ông) thì Y đột nhiên lại nghe tiếng cầu cứu của kẻ xin trợ giúp ngày hôm qua. Musa đã bảo kẻ đó: “Mày đúng thật là một tên chuyên dắt người ta lầm lạc mà!”

(19) Khi (Musa) vừa định tóm lấy kẻ thù của cả hai thì tên Israel (tưởng Musa cung tay đánh mình nên) vội lên tiếng: “Hỡi Musa, mày định giết tao như mày đã giết một người ngày hôm qua đúng không? Mày thật ra chỉ muốn trở thành một tên tàn bạo trong xứ chó mày không muốn trở thành một người làm điều thiện.”

(20) (Lúc đó), từ cuối phố, có một người chạy đến báo: “Hỡi Musa, các vị tù trưởng đang họp bàn về chuyện của anh để giết anh. Tôi khuyên anh hãy mau chạy trốn.”

(21) (Nghe xong, Musa) liền rời bỏ chỗ đó, Y vừa lo sợ vừa ngó chừng đề phòng (đám lính của Pha-ra-ông). Y cầu nguyện: “Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài cứu bề tôi khỏi đám người làm điều sai quấy bất công kia!”

(22) Khi chạy trốn về phía địa phận của Madyan, (Musa) nói thầm một mình: “Mong rằng Thượng Đế của ta sẽ dắt ta đi đến con đường đúng đắn.”

(23) Rồi khi đến chỗ có nước thuộc địa phận Madyan, (Musa) thấy một đám người đang múc nước, và ngoài đám người đó, (Musa) còn thấy hai người phụ nữ đang đứng riêng lẻ. (Musa) đến hỏi

hai người phụ nữ đó: “Hai cô có chuyện gì vậy?” Hai người nữ kia trả lời: “Chúng tôi không thể múc nước cho đàn cừu của mình uống trừ phi những người chăn cừu kia dắt đàn cừu của họ rời khỏi chỗ đó; và cha của chúng tôi thì đã lớn tuổi.”

(24) Thế là, Musa giúp hai cô gái múc nước rồi lui về nghỉ dưới bóng cây. Sau đó, Y cầu nguyện: “Lạy Thượng Đế của bề tôi, quả thật bề tôi đang cần điều tốt đẹp Ngài ban cho.”

(25) Lúc sau, một trong hai người phụ nữ kia bèn lên bước đến gặp (Musa), nói: “Cha tôi mời anh đến gặp ông ấy để ông ấy đền đáp về việc anh đã giúp chúng tôi múc nước.” (Musa) đi theo cô gái đến gặp người cha và kể lại cho ông nghe câu chuyện của mình. (Người cha của hai cô gái) bảo: “Cậu chớ lo sợ, cậu thực sự đã thoát khỏi đám người làm điều sai quấy bất công kia rồi.”

(26) Một trong hai cô gái nói (với cha của mình): “Thưa cha, cha hãy thuê anh ấy giúp việc. Người thực sự tốt nhất để cha thuê giúp việc nên là một người khỏe mạnh và trung thực.”

(27) (Cha của hai cô gái) nói với (Musa): “Bác có ý gả một trong hai đứa con gái của bác cho cháu với điều kiện cháu phải làm thuê cho bác trong thời hạn tám năm; nhưng nếu cháu muốn làm thêm cho đủ mười năm thì đó là tùy cháu; bác không muốn gây khó khăn cho cháu; insha-Allah, rồi cháu sẽ thấy bác là một người lương thiện.”

(28) (Musa) đáp: “Bác cháu ta cứ thỏa thuận với nhau như thế, dù cháu có thể hoàn tất bất cứ thời hạn nào trong hai thời hạn vừa nói thì bác vẫn không được hờn ghét cháu, Allah làm chứng cho điều chúng ta vừa nói.”

(29) Sau khi kết thúc kỳ hạn thỏa thuận, (Musa) đã cùng gia đình của mình ra đi trong đêm. Từ xa, (Musa) nhìn thấy một ngọn lửa trên sườn núi Tur, Y bảo người nhà: “Hãy dừng lại! Ta thấy lửa ở đằng xa, hy vọng ta sẽ mang về cho mọi người tin tức từ đám lửa đó hoặc ta sẽ mang về một khúc củi cháy cho mọi người sưởi ấm.”

(30) Rồi khi đến chỗ của ngọn lửa, có tiếng gọi từ phía bên phải của thung lũng tại một vùng đất được ban phúc từ một loại cây (Ô-liu): “Hỡi Musa, TA đây là Allah, là Thượng Đế đích thực của vũ trụ và vạn vật.”

(31) “Người hãy ném chiếc gậy của Người xuống.” (Musa liền ném chiếc gậy của mình xuống), khi thấy nó động đậy giống như một con rắn thì Y quay lưng bỏ chạy không dám nhìn lại đằng sau. (Allah phán bảo): “Này Musa, người hãy bước đến gần và chớ sợ, chắc chắn Người an toàn.”

(32) “Người hãy áp bàn tay của Người vào lòng ngực của mình, nó sẽ trở thành trắng toát khi Người rút tay ra nhưng chắc chắn không hề đau đớn gì và Người hãy áp cánh tay của Người vào cạnh sườn của mình để khỏi sợ. Đây là hai dấu hiệu từ Thượng Đế của Người mang đến trình bày cho Pha-ra-ông và

các quan thần của hắn. Bọn họ quả thật là một đám người đại nghịch (với Allah).”

(33) (Musa) cầu nguyện: “Lạy Thượng Đế của bề tôi, quả thật, bề tôi đã giết một người của họ. Vì thế, bề tôi sợ họ sẽ giết bề tôi.”

(34) “Người anh em của bề tôi, Harun, hoạt bát hơn bề tôi, cho nên, bề tôi xin Ngài cử y làm một người phụ tá cùng đi với bề tôi để xác nhận sứ mạng của bề tôi. Bề tôi thực sự sợ rằng họ sẽ cho bề tôi nói dối.”

(35) (Allah) bảo (Musa): “TA sẽ cho người anh em của Người làm trợ thủ cho Người và TA sẽ ban cho cả hai anh em Người quyền uy khiến bọn họ không làm hại được hai Người. Với những Phép Lạ của TA, hai Người và những người theo hai Người chắc chắn sẽ giành chiến thắng.”} (chương 28 – Al-Qasas: 4 – 35).

Theo lệnh, Musa và anh trai là Harun (Aaron) đã đến gặp Pha-ra-ông – tên vua kiêu ngạo - để mời gọi hắn thờ phượng Allah, Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật:

قَالَ فِرْعَوْنُ وَمَا رَبُّ الْعَالَمِينَ * قَالَ رَبُّ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ وَمَا بَيْنَهُمَا إِنَّ كُنْتُمْ مُؤْمِنِينَ * قَالَ لِمَنْ حَوْلَهُ أَلَا تَسْمَعُونَ * قَالَ رَبُّكُمْ وَرَبُّ آبَائِكُمُ الْأَوَّلِينَ * قَالَ إِنَّ رَسُولَكُمْ الَّذِي أُرْسِلَ إِلَيْكُمْ لَمَجْنُونٌ * قَالَ رَبُّ الْمَشْرِقِ وَالْمَغْرِبِ وَمَا بَيْنَهُمَا إِنَّ كُنْتُمْ تَعْمَلُونَ * قَالَ لَئِنْ اتَّخَذْتُ إِلَٰهًا غَيْرِي لَأَجْعَلَنَّكَ مِنَ الْمَسْجُونِينَ * قَالَ أَوَلَوْ جِئْتُكَ بِشَيْءٍ مُّبِينٍ * قَالَ فَأْتِ بِهِ إِنْ كُنْتَ مِنَ الصَّادِقِينَ * فَأَلْقَى عَصَاهُ فَإِذَا هِيَ ثُعْبَانٌ مُّبِينٌ * وَنَزَعَ يَدَهُ فَإِذَا هِيَ بَيْضَاءُ لِلنَّاطِرِينَ * قَالَ لِلْمَلَأِ حَوْلَهُ إِنَّ هَٰذَا لَسَاحِرٌ عَلِيمٌ * يُرِيدُ أَنْ يُخْرِجَكُمْ مِنْ أَرْضِكُمْ بِسِحْرِهِ فَمَاذَا تَأْمُرُونَ * قَالُوا أَرْجِهْ وَأَخَاهُ وَابْعَثْ فِي الْمَدَائِنِ حَاشِرِينَ * يَأْتُوكَ بِكُلِّ سَحَابٍ عَلَيْهِ * فَجَمَعَ

السَّحَرَةُ لِمِيقَاتِ يَوْمٍ مَّعْلُومٍ * وَقِيلَ لِلنَّاسِ هَلْ أَنْتُمْ مُجْتَمِعُونَ * لَعَلَّنا نَتَّبِعُ السَّحَرَةَ
 إِنْ كَانُوا هُمْ الْعَالِيِينَ * فَلَمَّا جَاءَ السَّحَرَةُ قَالُوا لِفِرْعَوْنَ أَئِنْ لَنَا أَجْرًا إِنْ كُنَّا
 نَحْنُ الْعَالِيِينَ * قَالَ نَعَمْ وَإِنَّكُمْ إِذَا لَمِنَ الْمُفَرِّينَ * قَالَ لَهُمْ مُوسَى أَلْقُوا مَا أَنْتُمْ
 مُلْفُونَ * فَأَلْقَوْا حِبَالَهُمْ وَعِصِيَّهُمْ وَقَالُوا بِعِزَّةِ فِرْعَوْنَ إِنَّا لَنَحْنُ الْعَالِيُونَ * فَأَلْفَى
 مُوسَى عَصَاهُ فَإِذَا هِيَ تَلْقَفُ مَا يَأْفِكُونَ * فَأَلْفَى السَّحَرَةُ سَاجِدِينَ * قَالُوا آمَنَّا
 بِرَبِّ الْعَالَمِينَ * رَبِّ مُوسَى وَهَارُونَ * قَالَ آمَنْتُمْ لَهُ قَبْلَ أَنْ آذَنَ لَكُمْ إِنَّهُ لَكَبِيرُكُمْ
 الَّذِي عَلَّمَكُمُ السِّحْرَ فَلْيَسُوْفَ تَعْلَمُونَ لَأَقْطِعَنَّ أَيْدِيَكُمْ وَأَرْجُلَكُمْ مِنْ خِلَافِ
 وَلَأُصَلِّبَنَّكُمْ أَجْمَعِينَ * قَالُوا لَا ضَيْرَ إِنَّا إِلَى رَبِّنا مُنْقَلِبُونَ * إِنَّا نَطْمَعُ أَنْ يَغْفِرَ لَنَا
 رَبُّنا خَطِيئَاتِنَا أَنْ كُنَّا أَوَّلَ الْمُؤْمِنِينَ * وَأَوْحَيْنَا إِلَى مُوسَى أَنْ أَسْرِ بِعِبَادِي إِنَّكُمْ
 مُتَّبَعُونَ * فَأَرْسَلْ فِرْعَوْنَ فِي الْمَدَائِنِ حَاشِرِينَ * إِنْ هُوَ إِلَّا لَشِرْذِمَةٌ قَلِيلُونَ *
 وَإِنَّهُمْ لَنَا لَغَائِظُونَ * وَإِنَّا لَجَمِيعٌ خَاذِرُونَ * فَأَخْرَجْنَاهُمْ مِنْ جَنَّاتٍ وَعُيُونٍ *
 وَكُنُوزٍ وَمَقَامٍ كَرِيمٍ * كَذَلِكَ وَأَوْرَثْنَاهَا بَنِي إِسْرَائِيلَ * فَاتَّبَعُوهُمْ مُشْرِقِينَ * فَلَمَّا
 تَرَأَى الْجَمْعَانِ قَالَ أَصْحَابُ مُوسَى إِنَّا لَمُدْرِكُونَ * قَالَ كَلَّا إِنَّ مَعِيَ رَبِّي
 سَيَهْدِينِ * فَأَوْحَيْنَا إِلَى مُوسَى أَنْ اضْرِبْ بِعَصَاكَ الْبَحْرَ فَانْفَلَقَ فَكَانَ كُلُّ فِرْقٍ
 كَالطُّورِ الْعَظِيمِ * وَأَرْزَقْنَاهُمُ الْآخَرِينَ * وَأَنْجَيْنَا مُوسَى وَمَنْ مَعَهُ أَجْمَعِينَ * ثُمَّ
 أَعْرَفْنَاهُ الْآخَرِينَ * إِنْ فِي ذَلِكَ لَآيَةٌ لِقَوْمٍ مُؤْمِنِينَ * وَإِنَّ رَبَّكَ لَهُوَ
 الْعَزِيزُ الرَّحِيمُ

﴿(23) Pha-ra-ông hỏi (Musa): “Thế Thượng Đế của vũ trụ và muôn loài là gì?”

(24) (Musa) đáp: “Là Thượng Đế của các tầng trời, trái đất và vạn vật giữa trời đất, nếu quý ngài muốn có đức tin vững chắc (nơi Ngài thì quý ngài hãy chỉ thờ phượng một mình Ngài thôi).”

(25) (Pha-ra-ông) nói với các cận thần: “Các khanh có nghe rõ (lời bịa đặt của Musa) chẳng?”

(26) (Musa) nói tiếp: “Đó là Thượng Đế của quý ngài và cả tổ tiên của quý ngài nữa.”

(27) (Pha-ra-ông) bảo: “Chắc chắn Thiên Sứ được gởi đến cho các ngươi là một tên điên!”

(28) (Musa) nói tiếp: “Đó là Thượng Đế của hướng đông, hướng tây và vạn vật giữa hai hướng đó, nếu quý ngài nhận thức được.”

(29) (Pha-ra-ông) nói với (Musa): “Nếu nhà Người quyết tôn thờ một Thượng Đế khác ngoài ta thì chắc chắn ta sẽ cho nhà Người bị tù đầy.”

(30) (Musa) nói với (Pha-ra-ông): “Ngay cả khi tôi mang đến cho ngài một điều gì đó chứng minh rõ ràng ư?”

(31) (Pha-ra-ông) nói: “Vậy nhà Người hãy trình nó ra xem nếu nhà Người đúng là một người nói thật.”

(32) Thề là Musa ném chiếc gậy của Y xuống, nó lập tức biến thành một con rắn hiển hiện.

(33) Và khi Y rút bàn tay của Y ra (sau khi áp nó vào ba sườn), bàn tay của Y trở nên trắng sáng trước những người chứng kiến.

(34) (Pha-ra-ông) quay sang bảo các cận thần: “Tên này quả nhiên là một phù thủy tài giỏi.”

(35) “Hắn định dùng pháp thuật để đánh đuổi các khanh ra khỏi lãnh thổ của các khanh. Vậy các khanh có ý xử trí hắn ra sao?”

(36) (Các cận thần của Pha-ra-ông) thưa: “Hãy tạm tha cho hắn và người anh em của hắn, chúng ta sẽ tập hợp các pháp sư trong các thành phố lại.”

(37) “Tất cả những nhà phù thủy tài giỏi sẽ đến trình diện bệ hạ.”

(38) Vậy là các phù thủy được triệu tập tại một nơi hẹn vào một ngày đã được công bố rõ ràng.

(39) Và mọi người bảo nhau: “Các người không đi dự đại hội (để xem ai thắng trong cuộc so tài giữa Musa và các phù thủy) sao?”

(40) “Có lẽ chúng ta sẽ theo các nhà phù thủy nếu họ thắng cuộc.”

(41) Khi đến nơi, những nhà phù thủy thưa với Pha-ra-ông: “Nếu chúng tôi thắng thì chúng tôi có được ban thưởng không?”

(42) (Pha-ra-ông) bảo: “Chắc chắn có, nhất định lúc đó các ngươi sẽ trở thành các cận thần của ta.”

(43) Musa bảo (các phù thủy): “Quý ngài hãy ném bảo bối của quý ngài xuống.”

(44) Thế là, họ ném những sợi dây và chiếc gậy của họ xuống, nói: “Với quyền lực của Pha-ra-ông, chúng tôi chắc chắn sẽ chiến thắng.”

(45) Nhưng khi Musa ném chiếc gậy của Y xuống, nó nuốt mất những món vật mà họ đã làm giả.

(46) Lúc đó, những tên phù thủy liền cúi xuống quỳ lạy.

(47) Họ nói: “Chúng tôi đã có đức tin nơi Thượng Đế của vũ trụ và muôn loài.”

(48) “Thượng Đế của Musa và Harun.”

(49) (Thấy thế), Pha-ra-ông quát (các nhà phù thủy): “Các ngươi dám tin hấn trước khi ta cho phép các ngươi ư? Hẳn quả nhiên là tên cầm đầu của các ngươi; hẳn đã dạy các ngươi pháp thuật; rồi các ngươi sẽ sớm biết hậu quả. Chắc chắn, ta sẽ cho chặt

tay này và chân kia của các người và sẽ cho đóng đinh toàn bộ các người trên thập tự giá.”

(50) (Các nhà phù thủy) trả lời (Pha-ra-ông): “Chẳng có gì thiệt hại cả, bởi vì rồi đây chúng tôi sẽ quay về gặp Thượng Đế của chúng tôi mà thôi.”

(51) “Chúng tôi kỳ vọng Thượng Đế của chúng tôi sẽ tha thứ cho chúng tôi những lỗi lầm của chúng tôi bởi vì chúng tôi là những người có đức tin đầu tiên.”

(52) TA đã mặc khải cho Musa, phán: “Người hãy dẫn hết đám bầy tôi của TA rời đi ban đêm, quả thật các người sẽ bị truy sát.”

(53) Rồi Pha-ra-ông cho quân lính loan tin đi khắp các thành phố.

(54) “Quả thật, đám dân (Israel) này chỉ là một nhóm nhỏ bé.”

(55) “Chúng thực sự đã phạm tội khi quân vì đã chọc giận ta.”

(56) “Nhưng ta đã luôn cảnh giác đề phòng chúng.”

(57) Bởi thế, TA (Allah) đã tống bọn chúng (Pha-ra-ông và quân lính của hắn) ra khỏi hoa viên và suối nước.

(58) Khỏi những kho tàng châu báu và địa vị cao sang.

(59) Giống như thế, TA đã cho dân Israel thừa kế (những thứ tốt đẹp đó).

(60) Rồi (Pha-ra-ông và quân lính của hắn) truy đuổi họ (dân Israel) vào lúc hừng đông.

(61) Khi hai đoàn người đối diện nhau, các tông đồ của Musa nói: “Chắc chắn chúng ta sẽ bị đuổi kịp.”

(62) (Musa) bảo: “Không đâu, Thượng Đế của Ta luôn sát cánh bên Ta, Ngài sẽ hướng dẫn Ta thôi.”

(63) Ngay lúc đó, TA mặc khải cho Musa, phán: “Người hãy đánh cây gậy của Người xuống mặt biển.” (Y làm theo), tức khắc biển tách ra làm đôi thành những tảng nước hai bên như hai ngọn núi khổng lồ.

(64) TA đẩy đám người kia (Pha-ra-ông và quân lính của hắn) đến gần nơi đó.

(65) Và TA đã cứu nguy Musa và toàn bộ những ai theo Y.

(66) Rồi TA nhấn chìm đám người kia.

(67) Quả thật, trong sự việc đó là một bằng chứng (cho sự trung thực của Musa) nhưng đa số bọn họ không có đức tin.

(68) Và Thượng Đế của Người đích thực là Đấng Quyền Lực, Nhân Từ.} (chương 26 – Ash-Shur’ara: 23 - 68)

Rồi đến khi (Pha-ra-ông) bị nhấn chìm dưới biển thì hắn mới nói: “Bề tôi đã tin rằng quả thật không có Thượng Đế nào ngoài Đấng mà dân Israel đã tin.” Allah đáp lại lời hắn:

(الْآنَ وَقَدْ عَصَيْتَ قَبْلُ وَكُنْتَ مِنَ الْمُفْسِدِينَ* فَالْيَوْمَ نُنَجِّيكَ بِبَدَنِكَ لِتَكُونَ لِمَنْ خَلَقَ آيَةً وَإِنَّ كَثِيرًا مِنَ النَّاسِ عَنْ آيَاتِنَا لَغَافِلُونَ) [يونس: 91، 92].

{(91) (Allah phán:) “Bây giờ (nhà ngươi mới tin ư?) Chẳng phải trước đó ngươi vẫn còn đại nghịch và là một kẻ dấy loạn kia mà?”

(92) Vì vậy, ngày nay TA (Allah) giữ thân xác của ngươi (Pha-ra-ông) lại để làm một dấu hiệu cho những ai sống sau ngươi. Tuy nhiên, hầu hết nhân loại đối với các dấu hiệu của TA vẫn lơ là và không chú ý đến.} (chương 10 – Yunus: 91, 92).

Rồi Allah cho (người dân của Musa), đám người yếu thế thừa kế vùng đất (Sham)(2) nơi mà từ đông sang tây đều được Ngài ban phúc. Và Allah đã phá tan bao công trình mà Pha-ra-ông và đám thuộc hạ của hắn đã xây cất và gầy dựng.¹

Và sau đó, Allah đã ban xuống cho Musa Tawrah (Kinh Cựu Ước), trong đó là sự hướng dẫn cho loài người và là ánh sáng hướng dẫn họ đến những gì Allah yêu thích và hài lòng, và trong đó trình bày về những gì được phép và những gì bị cấm như một luật lệ bắt buộc dân Israel (Y-sơ-ra-ên) – người dân Musa - phải noi theo.

Sau đó, Musa – ‘A lai his sa lam – qua đời. Sau Người, Allah đã cử phái rất nhiều vị Nabi đến với người dân của Người – dân Israel – hướng dẫn họ đến con đường đúng đắn, cứ mỗi khi một vị Nabi chết đi thì Ngài liền dựng lên một vị Nabi khác.

¹ Vùng đất Sham ngày nay được chia thành bốn quốc gia: Palestine, Syria, Jordan và Li Băng.

Allah đã kể một số người trong số họ cho chúng ta biết như Dawood (David), Sulayman (Solomon), Ayyub và Zakariya (Zacharias), và có rất nhiều trong số họ không được Ngài kể ra. Sau đó, Allah kết thúc các vị Nabi này bởi Ysa con trai của Maryam – ‘A lai his sa lam –, Người mà cuộc sống mang đầy những phép lạ bắt đầu từ khi Người sinh ra cho đến khi Người được đưa lên trời.

Tawrah (Kinh Cựu Ước) mà Allah ban xuống cho Musa, trải qua nhiều thế hệ, đã bị bóp méo và thay đổi dưới bàn tay của những người Do Thái, những người tuyên bố rằng họ là tín đồ của Musa – ‘A lai his sa lam –, nhưng Musa vô can đối với họ. Và Tawrah trong tay họ hiện nay không còn là Tawrah được ban xuống xuống từ Allah nữa, vì họ đã thêm vào đó những điều không thuộc những gì ở nơi Allah, họ đã mô tả Allah với những thuộc tính khiếm khuyết, ngu dốt và yếu kém – trong khi Allah tối cao hơn những gì họ nói. Allah Tối Cao phán về họ:

(فَوَيْلٌ لِلَّذِينَ يَكْتُمُونَ الْكِتَابَ بِأَيْدِيهِمْ ثُمَّ يَقُولُونَ هَذَا مِنْ عِنْدِ اللَّهِ لَيْسَتْ رُوحًا بِهِ ثَمَنًا قَلِيلًا فَوَيْلٌ لَهُمْ مِمَّا كَتَبَتْ أَيْدِيهِمْ وَوَيْلٌ لَهُمْ مِمَّا يَكْسِبُونَ)

﴿Bởi thế, thật đáng bị hủy diệt đối với những kẻ đã tự tay mình viết Kinh Sách rồi lại bảo rằng đó là Kinh Sách do Allah ban xuống hầu mang Nó đi bán với cái giá ít ỏi. Họ thật đáng bị hủy diệt bởi những gì họ đã tự tay viết ra và những gì họ đã tích góp (từ việc làm đó).﴾ (chương 2 – Al-Baqarah: 79).

J- Thiên Sứ Ysa (Giê-su) – ‘A lai his sa lam –

Maryam con gái của ‘Imran, một trinh nữ thuần khiết, một trong những nữ nô lệ tuân thủ theo các mệnh lệnh của Allah được mặc khải cho các vị Nabi sau Musa, và bà xuất thân từ gia đình mà Allah đã tuyển chọn vượt trội hơn thiên hạ, như Allah phán:

(إِنَّ اللَّهَ اصْطَفَىٰ آدَمَ وَنُوحًا وَآلَ إِبْرَاهِيمَ وَآلَ عِمْرَانَ عَلَى الْعَالَمِينَ)

{Quả thật, Allah đã chọn Adam, Nuh, dòng dõi của Ibrahim và dòng dõi của ‘Imran vượt trội hơn thiên hạ (trong thời đại của họ).} (chương 3 – Ali ‘Imran: 33). Các Thiên Thần đã báo cho bà biết tin vui về sự lựa chọn của Allah dành cho bà:

(وَإِذْ قَالَتِ الْمَلَائِكَةُ يَا مَرْيَمُ إِنَّ اللَّهَ اصْطَفَاكِ وَطَهَّرَكِ وَاصْطَفَاكِ عَلَى نِسَاءِ الْعَالَمِينَ * يَا مَرْيَمُ اقْنُتِي لِرَبِّكِ وَاسْجُدِي وَارْكَعِي مَعَ الرَّاكِعِينَ)

{(42) (Hỡi Thiên Sứ Muhammad, Người hãy nhớ lại) khi các Thiên thần bảo: “Hỡi Maryam! Quả thật, Allah đã chọn người, Ngài tẩy sạch người và chọn người vượt trội hơn những người phụ nữ khác trong thiên hạ.”

(43) “Hỡi Maryam! Người hãy hết lòng thờ phượng Thượng Đế của người, người hãy quỳ lạy và cúi mình cùng với những người cúi mình (thần phục Allah).”} (chương 3 – Ali ‘Imran: 42, 43).

Sau đó, Allah Hiển Vinh và Tối Cao cho biết việc Ngài tạo hoá Ysa như thế nào khi còn trong bụng mẹ mà không có cha, như Allah Tối Cao phán:

(وَإِذْ كُنَّا فِي الْكِتَابِ مَرْيَمَ إِذِ انْتَبَذَتْ مِنْ أَهْلِهَا مَكَانًا شَرْقِيًّا * فَاتَّخَذَتْ مِنْ دُونِهِمْ حِجَابًا فَأَرْسَلْنَا إِلَيْهَا رُوحَنَا فَتَمَثَّلَ لَهَا بَشَرًا سَوِيًّا * قَالَتْ إِنِّي أَعُوذُ بِالرَّحْمَنِ

مِنْكَ إِنْ كُنْتَ تَقِيًّا * قَالَ إِنَّمَا أَنَا رَسُولُ رَبِّكِ لِأَهَبَ لَكِ غُلَامًا زَكِيًّا * قَالَتْ أَنَّى
يَكُونُ لِي غُلَامٌ وَلَمْ يَمْسَسْنِي بَشَرٌ وَلَمْ أَكْ بَغِيًّا * قَالَ كَذَلِكَ قَالَ رَبُّكِ هُوَ عَلَيَّ
هَيِّئْ وَلِنَجْعَلْهُ آيَةً لِلنَّاسِ وَرَحْمَةً مِنَّا وَكَانَ أَمْرًا مَقْضِيًّا * فَحَمَلَتْهُ فَانْتَبَدَتْ بِهِ
مَكَانًا قَصِيًّا * فَأَجَاءَهَا الْمَخَاضُ إِلَى جِذْعِ النَّخْلَةِ قَالَتْ يَا لَيْتَنِي مِتُّ قَبْلَ هَذَا
وَكُنْتُ نَسِيًّا مَنْسِيًّا * فَنَادَاهَا مِنْ تَحْتِهَا أَلَا تَحْزَنِي قَدْ جَعَلَ رَبُّكِ تَحْتَكِ سَرِيًّا *
وَهَزِي إِلَيْكِ بِجِذْعِ النَّخْلَةِ تُسَاقِطُ عَلَيْكَ رَطْبًا جَنِيًّا * فَكَلَى وَاشْرَبِي وَقَرِّي عَيْنًا
فَإِمَّا تَرَيِنَّ مِنَ الْبَشَرِ أَحَدًا فَقُولِي إِنِّي نَذَرْتُ لِلرَّحْمَنِ صَوْمًا فَلَنْ أَكَلِمَ الْيَوْمَ أَنْسِيًّا
* قَالَتْ بِهِ قَوْمُهَا تَحْمِلُهُ قَالُوا يَا مَرْيَمُ لَقَدْ جِئْتِ شَيْئًا فَرِيًّا * يَا أُخْتُ هَارُونَ مَا
كَانَ أَبُوكَ أَمْرًا سَوْءَ وَمَا كَانَتْ أُمُّكَ بَغِيًّا * فَأُتِيتُ بِالْبَيِّنَاتِ قَالُوا كَيْفَ نُكَلِّمُ مَنْ كَانَ
فِي الْمَهْدِ صَبِيًّا * قَالَ إِنِّي عَبْدُ اللَّهِ آتَانِيَ الْكِتَابَ وَجَعَلَنِي نَبِيًّا * وَجَعَلَنِي مُبَارَكًا
أَيْنَ مَا كُنْتُ وَأَوْصَانِي بِالصَّلَاةِ وَالزَّكَاةِ مَا دُمْتُ حَيًّا * وَبَرًّا بِوَالِدَتِي وَلَمْ
يَجْعَلْ لِي جَبَارًا شَقِيًّا * وَالسَّلَامُ عَلَيَّ يَوْمَ وُلِدْتُ وَيَوْمَ أَمُوتُ وَيَوْمَ أُبْعَثُ حَيًّا * ذَلِكَ
عِيسَى ابْنُ مَرْيَمَ قَوْلَ الْحَقِّ الَّذِي فِيهِ يَمْتَرُونَ * مَا كَانَ لِلَّهِ أَنْ يَتَّخِذَ مِنْ وَلَدٍ
سُبْحَانَهُ إِذَا قَضَى أَمْرًا فَإِنَّمَا يَقُولُ لَهُ كُنْ فَيَكُونُ * وَإِنَّ اللَّهَ رَبِّي وَرَبُّكُمْ فَاعْبُدُوهُ
هَذَا صِرَاطٌ مُسْتَقِيمٌ

(16) Và Người (hỡi Thiên Sứ) hãy nhớ lại trong Kinh Sách về Maryam khi Nữ rời gia đình đi lánh mặt tại một nơi về phía Đông.

(17) Nữ che một bức màn để họ không nhìn thấy (trong lúc Nữ thờ phượng Thượng Đế của Nữ). Thế là TA cử Đại Thiên Thần Jibril của TA đến gặp Nữ. (Jibril) hiện ra trước mặt Nữ trên hình hài của một người đàn ông phạm tục toàn diện.

(18) (Trước sự xuất hiện của người lạ), Nữ (lo sợ) nói: “Tôi cầu xin Đấng Độ Lượng che chở khỏi ông. (Xin ông chớ lại gần tôi) nếu ông thực sự là người ngoan đạo.”

(19) (Jibril) liền bảo: “Thật ra Ta là một vị Sứ Giả của Thượng Đế của Nữ, (Ta đến báo cho Nữ biết

rằng Ngài) sẽ ban cho Nữ một đứa con trai thanh khiết.”

(20) (Maryam không khỏi ngạc nhiên) nói: “Làm sao tôi có thể có được một đứa con trai khi mà chưa từng có một người phàm nào chạm đến người tôi. Hơn nữa, tôi đâu phải là một người phụ nữ hư đốn.”

(21) (Jibril) bảo: “Thượng Đế của Nữ đã phán đúng như thế: Việc đó rất đơn giản đối với TA. Và chắc chắn TA sẽ làm cho đứa con trai đó thành một dấu hiệu lạ cho nhân loại và là một hồng ân từ nơi TA. Đó là điều đã được định đoạt.”

(22) Thế rồi Nữ đã thụ thai và tạm lánh mặt ở một nơi xa.

(23) Rồi những cơn đau đẻ đã đưa Nữ đến dưới một thân cây chà là. Nữ (rên rỉ:) “Phải chi mình chết phút cho xong trước việc này và bị quên lãng đi!”

(24) (Lúc đó, bỗng có tiếng) gọi Nữ từ bên dưới bảo: “Mẹ chớ buồn phiền. Chắc chắn Thượng Đế của mẹ sẽ tạo một mạch nước bên dưới mẹ.”

(25) “Và mẹ hãy lắc thân cây chà là về phía mẹ, trái chín tươi sẽ rụng xuống ngay chỗ mẹ.”

(26) “Mẹ hãy ăn, hãy uống và hãy vui lên. Nhưng khi thấy một người phàm nào thì mẹ hãy nói: quả thật tôi đã nguyện nhịn chay với Đấng Ar-Rahman (Đấng Độ Lượng), cho nên ngày hôm nay tôi nhất định không nói chuyện với bất kỳ ai.”

(27) Rồi Nữ ẵm đứa con về nhà gặp lại người dân của mình (sau khi đã hạ sinh). Thấy thế, người dân

bảo: “Này Maryam! Cô thực sự đã mang về một điều quá ư là tồi tệ.”

(28) “Này em gái của Harun! Cha của cô không phải là một kẻ xấu và mẹ của cô cũng chẳng phải là một phụ nữ hư đốn.”

(29) Rồi (Maryam) lấy tay chỉ vào đứa bé. (Người dân) liền bảo: “Làm sao mà bọn ta có thể nói chuyện được với một đứa bé còn nằm trong nôi chứ?”

(30) (Ngay lúc đó, đứa bé) lên tiếng: “Quả thật Ta là một người bề tôi của Allah. Ngài ban cho Ta Kinh Sách và chọn Ta làm một vị Nabi.”

(31) “Ngài ban phúc cho Ta bất cứ nơi nào Ta có mặt và ra lệnh cho Ta phải dâng lễ nguyện Salah và đóng Zakat suốt thời gian Ta sống trên đời.”

(32) “(Ngài ra lệnh cho Ta) phải hiếu thảo với mẹ của Ta; và Ngài không chỉ định Ta thành kẻ ngạo mạn và vô phúc.”

(33) “Và sự bình an được ban cho Ta vào ngày Ta sinh ra đời, vào ngày Ta chết đi và vào ngày Ta được phục sinh trở lại!”

(34) Đó là Ysa con trai của Maryam, lời nói thật mà (những kẻ lăm lặc) hãy còn hoài nghi.

(35) (Thật không phù hợp với Quyền Năng Siêu Việt) của Allah khi cho rằng Ngài có một đứa con trai. Thật quang vinh và trong sạch thay Ngài! (Đối với Ngài), một khi Ngài định đoạt điều gì, Ngài chỉ cần phán với nó “Hãy thành!” thì nó sẽ lập tức thành (đúng như ý của Ngài).

(36) (Ysa bảo): “Quả thật, Allah là Thượng Đế của Ta và cũng là Thượng Đế của các người. Bởi vậy, các người hãy tôn thờ Ngài. Đây mới chính là con đường ngay thẳng (dẫn đến sự hài lòng của Ngài).”} (chương 19 – Maryam: 16 – 36).

Khi Ysa – ‘A lai his sa lam – kêu gọi mọi người trở về thờ phượng Allah, có người đáp lại nhưng đa số từ chối lời mời gọi của Người. Người vẫn tiếp tục kêu gọi mọi người trở lại thờ phượng Allah, nhưng đa số trong bọn họ phủ nhận Người, chống lại Người và cố giết hại Người. Allah Tối phán với Người:

(يَا عِيسَى ابْنِ مَرْيَمَ كَرَفِيقِكَ وَارْفَعْكَ إِلَيْنَا وَمُطَهِّرُكَ مِنَ الَّذِينَ كَفَرُوا)

{Hỡi Ysa, nay TA sẽ làm cho Người chết (tạm), rồi mang (cả hồn lẫn xác) Người lên cùng với TA và TA sẽ tẩy sạch Người khỏi (mọi lời cáo buộc của) những kẻ vô đức tin.} (chương 3 – Ali ‘Imran: 55). Allah đã biến một trong những người truy đuổi Người thành bộ dạng của Người, thế là họ bắt người đó, vì nghĩ là Ysa con trai của Maryam – ‘A lai his sa lam –, và họ giết và đóng đinh người đó trên cây thập tự; còn Ysa con trai của Maryam đã được Ngài đưa lên nơi Ngài. Và trước khi rời khỏi thế giới này, Người đã báo tin mừng cho các tông đồ của mình rằng Allah sẽ cử đến một Sứ Giả khác tên là Ahmad, Ngài sẽ phù hộ vị Sứ Giả này truyền bá tôn giáo. Allah Tối Cao phán:

(وَإِذْ قَالَ عِيسَى ابْنُ مَرْيَمَ يَا بَنِي إِسْرَائِيلَ إِنِّي رَسُولُ اللَّهِ إِلَيْكُمْ مُصَدِّقًا لِمَا بَيْنَ يَدَيَّ مِنَ التَّوْرَةِ وَمُبَشِّرًا بِرَسُولٍ يَأْتِي مِنْ بَعْدِي اسْمُهُ أَحْمَدُ)

﴿(Người – Thiên Sứ Muhammad, hãy nhớ lại) khi Ysa, con trai của Maryam, nói: “Hỡi con cháu Israel! Ta đích thực là Sứ Giả của Allah được phái đến với các người xác nhận những điều đã đến trước Ta trong Kinh Tawrah đồng thời mang tin tốt lành về một Sứ Giả của Allah sẽ đến sau Ta, tên Ahmad”.﴾ (chương 61 – As-Saf: 6).

Sau một thời gian, những người theo Ysa phân chia thành nhiều nhóm, một trong số đó đã trở nên quá lầm lạc và tuyên bố rằng Ysa là con trai của Allah – Allah vượt bên trên mọi điều họ nói – bởi vì họ nhìn thấy Ysa – ‘A lai his sa lam – được sinh ra không có cha. Allah cho chúng ta biết về điều đó qua lời phán:

(إِنَّ مَثَلَ عِيسَىٰ عِنْدَ اللَّهِ كَمَثَلِ آدَمَ خَلَقَهُ مِنْ تُرَابٍ ثُمَّ قَالَ لَهُ كُنْ فَيَكُونُ)

﴿Quả thật, việc tạo hóa Ysa đối với Allah cũng giống như (việc Ngài đã tạo ra) Adam. Ngài đã tạo (Adam) từ đất sét rồi phán: “Hãy thành!” thế là (Adam) thành (con người hoàn chỉnh đúng như thế).﴾ (chương 3 – Ali ‘Imran: 59). Việc tạo hoá ra Ysa không có cha không đáng ngạc nhiên bằng việc tạo hoá ra Adam không có cả cha và mẹ.

Vì vậy, Allah phán bảo với dân Israel trong Kinh Qur’an để giúp họ tránh xa sự vô đức tin này qua lời phán:

(يَا أَهْلَ الْكِتَابِ لَا تَغْلُوا فِي دِينِكُمْ وَلَا تَقُولُوا عَلَى اللَّهِ إِلَّا الْحَقَّ إِنَّمَا الْمَسِيحُ عِيسَى ابْنُ مَرْيَمَ رَسُولُ اللَّهِ وَكَلِمَتُهُ أَلْقَاهَا إِلَىٰ مَرْيَمَ وَرُوحٌ مِنْهُ فَآمِنُوا بِاللَّهِ وَرُسُلِهِ وَلَا تَقُولُوا ثَلَاثَةٌ انْتَهُوا خَيْرًا لَّكُمْ إِنَّمَا اللَّهُ إِلَهٌ وَاحِدٌ سُبْحَانَهُ أَنْ يَكُونَ لَهُ

وَلَدَ لَهُ مَا فِي السَّمَاوَاتِ وَمَا فِي الْأَرْضِ وَكَفَى بِاللَّهِ وَكِيلًا * أَنْ يُسْتَغْتَفَبَ الْمَسِيحُ
 أَنْ يَكُونَ عَبْدًا لِلَّهِ وَلَا الْمَلَائِكَةُ الْمُقَرَّبُونَ وَمَنْ يُسْتَغْتَفَبَ عَنْ عِبَادَتِهِ وَيُسْتَغْتَفَبَ
 فَسَيَحْشُرُهُمْ إِلَيْهِ جَمِيعًا * فَأَمَّا الَّذِينَ آمَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ فَيُوَفِّيهِمْ أُجُورَهُمْ
 وَيَزِيدُهُمْ مِنْ فَضْلِهِ وَأَمَّا الَّذِينَ اسْتَنكَفُوا وَاسْتَغْبَرُوا فَيُعَذِّبُهُمْ عَذَابًا أَلِيمًا وَلَا
 يَجِدُونَ لَهُمْ مِنْ دُونِ اللَّهِ وَلِيًّا وَلَا نَصِيرًا

﴿(171) Hỡi dân Kinh Sách (Thiên Chúa), các người chớ dừng thái quá trong tôn giáo của mình, chớ dừng nói về Allah ngoại trừ đúng theo chân lý. Quả thật, Masih Ysa con trai của Maryam chỉ là một Sứ Giả của Allah và (Ngài tạo ra Y từ) một lời phán được thổi vào Maryam và linh hồn từ Ngài. Cho nên các người hãy tin vào Allah, tin vào các Thiên Sứ của Ngài và chớ dừng nói chúa ba ngôi, các người hãy dừng lại ngay, điều đó tốt cho các người. Quả thật, Allah là Đấng duy nhất, Ngài Siêu Việt vượt bên trên việc Ngài có một đứa con, vạn vật trong các tầng trời và vạn vật trong trái đất đều thuộc về Ngài. Quả thật, một mình Allah thôi đã đủ điều hành và chi phối mọi thứ.

(172) Masih (Ysa) chẳng có gì phải e ngại khi là một người bề tôi của Allah, và các vị Thiên thần cận kề (Ngài) cũng vậy. Người nào xem thường việc thờ phượng Ngài và tỏ thái độ ngạo mạn thì Ngài sẽ triệu tập họ toàn bộ trình diện trước Ngài.

(173) Đối với những ai có đức tin và hành thiện thì Ngài (Allah) sẽ ban cho họ đầy đủ phần công đức của họ và Ngài sẽ ban thêm cho họ phần thiên lộc của Ngài. Ngược lại, đối với những ai xem thường và tỏ ra ngạo mạn thì Ngài sẽ trừng phạt họ bằng hình

phạt đau đớn, và họ sẽ không tìm được ai ngoài Allah làm người bảo hộ và giúp đỡ.﴾ (chương 4 – An-Nisa: 171 – 173).

Allah thăm tra Ysa trong Ngày Tận Thế qua lời phán:

(وَإِذْ قَالَ اللَّهُ يَا عِيسَى ابْنُ مَرْيَمَ أَأَنْتَ قُلْتُ لِلنَّاسِ اتَّخِذُونِي وَأُمِّي إِلَهَيْنِ مِنْ دُونِ اللَّهِ قَالَ سُبْحَانَكَ مَا يَكُونُ لِي أَنْ أَقُولَ مَا لَيْسَ لِي بِحَقٍّ إِنْ كُنْتُ فَلَنُفْعَدَ عِلْمُهُ تَعْلَمَ مَا فِي نَفْسِي وَلَا أَعْلَمُ مَا فِي نَفْسِكَ إِنَّكَ أَنْتَ عَلَّامُ الْغُيُوبِ * مَا قُلْتُ لَهُمْ إِلَّا مَا أَمَرْتَنِي بِهِ أَنْ أَعْبُدُوا اللَّهَ رَبِّي وَرَبَّكُمْ وَكُنْتُ عَلَيْهِمْ شَهِيدًا مِمَّا دُمْتُ فِيهِمْ فَلَمَّا تَوَفَّيْتَنِي كُنْتُ أَنْتَ الرَّقِيبَ عَلَيْهِمْ وَأَنْتَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ شَهِيدٌ * إِنْ تُعَذِّبُهُمْ فَإِنَّهُمْ عَبْدُكَ وَإِنْ تُعْفِرْ لَهُمْ فَإِنَّكَ أَنْتَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ * قَالَ اللَّهُ هَذَا يَوْمُ يَنْفَعُ الصَّادِقِينَ صِدْقُهُمْ لَهُمْ جَنَّاتٌ تَجْرِي مِنْ تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ خَالِدِينَ فِيهَا أَبَدًا رَضِيَ اللَّهُ عَنْهُمْ وَرَضُوا عَنْهُ ذَلِكَ الْفَوْزُ الْعَظِيمُ)

﴿(116) (Người - hỡi Thiên Sứ hãy nhớ lại) khi Allah phán bảo: “Hỡi Ysa con trai của Maryam, phải chăng nhà Người đã bảo thiên hạ ‘các người hãy tôn vinh Ta và mẹ của Ta như hai thượng đế thay vì Allah’ đúng không? (Ysa) thưa: “Thật vinh quang và tối cao thay Ngài, làm sao bề tôi dám nói ra điều mà bề tôi không có thẩm quyền. Nếu như bề tôi thực sự đã nói như thế thì chắc chắn Ngài đã biết bởi vì Ngài biết rõ những gì trong bản thân bề tôi còn bề tôi thì không biết những điều trong bản thân Ngài. Quả thật, Ngài là Đấng thông toàn mọi điều vô hình.”

(117) “Bề tôi chỉ nói với họ những gì Ngài đã ra lệnh cho bề tôi, (đó là): ‘Các người hãy thờ phượng Allah, Thượng Đế của Ta và Thượng Đế của các người.’ Bề tôi là nhân chứng cho họ trong suốt thời gian bề tôi còn sống bên họ, nhưng sau khi Ngài đưa

bề tôi lên cùng với Ngài thì Ngài là Đấng Giám Sát họ và Ngài làm chứng cho tất cả mọi việc.”

(118) “Nếu Ngài trừng phạt họ thì bởi vì họ vốn dĩ là đám bầy tôi của Ngài nhưng nếu Ngài lượng thứ cho họ thì bởi vì Ngài là Đấng Toàn Năng, Sáng Suốt.”

(119) (Allah) phán (với Ysa): “Đây là Ngày mà những người trung thực sẽ được hưởng lợi từ sự trung thực của họ. Họ sẽ có được những Ngôi Vườn Thiên Đàng bên dưới có dòng sông chảy, họ sẽ sống trong đó đời đời, Allah sẽ hài lòng về họ và họ cũng sẽ hài lòng về Ngài. Đó là sự thành tựu vĩ đại.”} (chương 5 – Al-Ma-idah: 116 – 119).

Do đó, Masih Ysa con trai của Maryam – ‘A lai his sa lam – hoàn toàn vô can với hàng triệu người tự xưng là Cơ đốc giáo và cho rằng họ là tín đồ của Masih.

3- Muhammad Thiên Sứ của Allah (Vị Nabi và Sứ Giả cuối cùng)

Sau khi Ysa – ‘A lai his sa lam – được đưa lên trời, bằng đi một thời gian dài gần sáu thế kỷ, con người đã lệch xa chỉ đạo, sự vô đức tin, lầm lạc và thờ phượng ngoài Allah Tối Cao tràn lan trong họ. Vì vậy, Allah đã dựng Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – xuất thân tại Makkah thiêng liêng trong vùng đất Hijaz mang sự hướng dẫn và tôn giáo của chân lý, để thờ phượng một mình Allah duy nhất, không tổ hợp với Ngài bất cứ thần linh nào

ngoài Ngài, Ngài hỗ trợ cho Người các câu Kinh và các phép lạ khẳng định sứ mạng Nabi và Sứ Giả của Người cũng như khẳng định Người là Thiên Sứ cuối cùng. Allah ấn định tôn giáo của Người là tôn giáo cuối cùng và Ngài bảo vệ tôn giáo này khỏi mọi sự thay đổi, chỉnh sửa, thêm bớt cho đến khi giờ tận thế được thiết lập. Vậy, Muhammad là ai? Dân chúng của Người là ai? Người nhận sự mặc khải ra sao? Đây là bằng chứng khẳng định sứ mạng Nabi của Người? Chi tiết cuộc đời của Người? Đây là những gì chúng tôi sẽ cố gắng trình bày trong những trang ngắn gọn này dưới sự cho phép của Allah.

A- Xuất thân cao quý của Người

Người tên Muhammad, là con trai của ‘Abdullah cháu nội của ‘Abdul Muttalib bin Hashim bin ‘Abdu Manaf bin Qusay bin Kilab, thuộc dòng dõi của Thiên Sứ Isma’il con trai Thiên Sứ Ibrahim – ‘A lai hi mus sa lam –, thuộc bộ tộc Quraish và Quraish thuộc hệ Ả-rập, sinh ra ở Makkah vào năm 571 dương lịch. Cha của Người qua đời khi Người còn trong bụng mẹ, Người sinh ra là đứa trẻ mồ côi và được nuôi dưỡng dưới sự bảo trợ của ông nội Abdul Muttalib. Sau khi ông nội qua đời, Người được người bác là ông Abu Talib nuôi dưỡng và đỡ đầu.

B- Đặc điểm nhân cách và diện mạo của Người

Chúng tôi đã nói rằng Sứ Giả là người được Allah chọn lựa, vì vậy, Người phải ở đỉnh cao nhất về sự

vượt trội của bản thân, lời nói trung thực và đạo đức tốt. Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – là một người trung thực, đáng tin cậy, nhân cách tốt, ăn nói hoạt bát, được mọi người gần xa yêu mến; Người được dân chúng của mình kính trọng và được đặt cho biệt danh là Al-Amin (người đáng tin cậy); và họ thường nhờ Người giữ hộ những thứ quý giá mỗi khi họ đi xa.

Ngoài đức tính tốt, Người còn có một ngoại hình đẹp, mắt sẽ không chán khi nhìn Người, Người có gương mặt trắng sáng, mắt to, lông mi dài, tóc đen, vai rộng, dáng người cao vừa phải. Một vị Sahabah (bạn đạo) của Người kể lại:

"رَأَيْتُ رَسُولَ اللَّهِ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ فِي خُلَّةٍ يَمَانِيَةٍ فَمَا رَأَيْتُ أَحْسَنَ مِنْهُ قَطُّ."

"Tôi đã nhìn thấy Sứ Giả của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – trong bộ y phục Yemen, và tôi chưa bao giờ thấy ai đẹp hơn Người". Người mù chữ, không biết đọc và viết như bao người trong cộng đồng của người rất ít người có thể đọc và viết tốt, bù lại họ rất thông minh, trí nhớ tốt và nhanh nhạy.

C- Quraish và Ả-rập

Người dân của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – và gia tộc của Người sống ở Makkah thiêng liêng, bên cạnh Ka’bah linh thiêng, ngôi đền mà Allah đã truyền lệnh cho hai cha con Ibrahim và Isma’il – ‘A lai hi mus sa lam – xây dựng.

Tuy nhiên, cùng với thời gian dài, họ đã chệch khỏi tôn giáo của Ibrahim (Áp-ra-ham), một tôn giáo thuần túy chỉ thờ Allah duy nhất. Họ và các bộ lạc sống quanh Ka'bah đã đặt những bức tượng bằng đá, bằng cây và bằng vàng xung quanh Ka'bah. Họ tự thần thánh hóa chúng lên và tin rằng chúng có thể mang lại lợi ích và gây hại! Họ tự nghĩ ra các nghi thức thờ cúng cho chúng, trong đó nổi tiếng nhất là thần tượng Hubal, là bức tượng lớn nhất và được tôn kính nhất trong số các bức tượng. Ngoài ra, còn có các bức tượng và cây cối khác bên ngoài Makkah được tôn thờ thay vì Allah, và được thần thánh hoá như Al-Lat, Al-'Uzza và Manat. Cuộc sống của họ trong môi trường đầy sự kiêu ngạo, tự phụ, thích gây hấn với người khác và các cuộc chiến khốc liệt, mặc dù họ có một số phẩm chất tốt như dũng cảm, tôn trọng và hiếu khách, trung thực trong lời nói và các đức tính khác.

D- Sứ mệnh Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –

Khi Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – được bốn mươi tuổi và trong một lần đang ở trong hang núi Hira bên ngoài Makkah, sự mặc khải đầu tiên được ban xuống từ Allah. Đại Thiên Thần Jibril (Gabriel) đến gặp Người và ôm chặt lấy Người và nói: {Hãy đọc!} Người đáp: {Tôi không biết đọc}; Jibril ôm chặt Người lần thứ hai đến khi Người gần kiệt sức thì ngài buông ra và nói: {Hãy đọc!} Người

đáp: {Tôi không biết đọc}; Jibril lại ôm chặt Người lần thứ ba đến khi Người gần kiệt sức hơn cả lần trước thì buông ra và nói: {Hãy đọc!.} Người đáp: {Tôi đọc gì đây?} Jibril nói:

(أَفْرَأُ بِاسْمِ رَبِّكَ الَّذِي خَلَقَ * خَلَقَ الْإِنْسَانَ مِنْ عَلَقٍ * افْرَأْ وَرَبُّكَ الْأَكْرَمُ * الَّذِي عَلَّمَ بِالْقَلَمِ * عَلَّمَ الْإِنْسَانَ مَا لَمْ يَعْلَمْ)

﴿(1) Hãy đọc! Nhân danh Thượng Đế của Người, Đấng đã tạo.

(2) Đấng đã tạo ra con người từ một cục máu.

(3) Hãy đọc! Quả thật, Thượng Đế của Người là Đấng Quảng Đại.

(4) Đấng đã dạy bằng cây viết.

(5) Đấng đã dạy con người điều y không biết.﴾
(chương 96 – Al-‘Alaq: 1 – 5).

Xong, Đại Thiên Thần rời đi bỏ lại Người. Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –trở về nhà gặp vợ với tinh thần hốt hoảng và sợ hãi, Người bảo vợ mình, bà Khadijah: {Hãy đắp chăn cho Ta, quả thật, Ta rất sợ cho bản thân mình.} Vợ của Người trấn an nói: {Không , xin thề bởi Allah rằng Ngài sẽ không bao giờ sỉ nhục anh vì anh luôn hàn gắn tình họ hàng, gánh vác tất cả khó nhọc và giúp đỡ bệnh vực chân lý.}

Sau đó, Jibril đến gặp Người trong hình dạng được Allah tạo ra cho mình, ngài xuất hiện che phủ các chân trời, nói: {Hỡi Muhammad, ta là Jibril (Gabriel) và Người là Sứ Giả của Allah.}

Sau đó, lời mặc khải liên tục được ban xuống cho Thiên Sứ, ra lệnh cho Người kêu gọi người dân của mình trở lại thờ phượng một mình Allah duy nhất và cảnh báo họ về sự vô đức tin và tín ngưỡng đa thần. Vì vậy, Người đã bắt đầu gọi từng người dân của mình, bắt đầu từ những người bà con gần nhất và gần nhất, Người mời gọi họ gia nhập tôn giáo Islam. Người đầu tiên tin vào lời gọi của Người là vợ của Người, bà Khadijah con gái Khuwaylid, kế đến là người bạn tri kỷ của Người Abu Bakar Assiddiq, và kế đến là người em họ của Người 'Ali bin Abi Talib.

Sau khi người dân của Người biết được sự rao truyền của Người, họ bắt đầu đối đầu với Người, âm mưu và lên kế hoạch chống lại Người. Vào một buổi sáng nọ, Người ra ngoài đi lên ngọn đồi cao lớn tiếng hô gọi "Wa Isba hah!", đây là một từ mà một người dùng để nói khi muốn tập trung mọi người lại. Vì vậy, dân của Người bắt đầu tập hợp lại để nghe những gì muốn được nói với họ. Khi họ tụ tập, Người nói với họ: {Nếu tôi nói với các người rằng kẻ thù sẽ tấn công các người vào buổi sáng hoặc chiều thì các người có tin tôi không?} Họ đồng đáp: {Chúng tôi chưa từng biết người nói dối.} Thiên Sứ - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam - tuyên bố: {Quả thật, tôi xin cảnh báo các người về một cực hình đau đớn.} Ông Abu Lahab - một trong những người bác của Người, và ông và vợ của ông nằm trong số những người thù địch với Thiên Sứ nhất - lên tiếng:

“Mày thật đáng bị hủy diệt, đây là lý do mày tập trung bọn tao lại sao?!” Thế là Allah mặc khải cho Thiên Sứ của Ngài chương Kinh:

تَبَّتْ يَدَا أَبِي لَهَبٍ وَتَبَّ * مَا أَغْنَىٰ عَنْهُ مَالُهُ وَمَا كَسَبَ * سَيَصْلَىٰ نَارًا ذَاتَ
لَهَبٍ * وَامْرَأَتُهُ حَمَّالَةَ الْحَطَبِ * فِي جِيدِهَا حَبْلٌ مِّن مَّسَدٍ

﴿(1) Abu Lahab, hăn và đôi tay của hăn sẽ bị hủy diệt.

(2) Của cải, tiền tài và những gì hăn có được sẽ chẳng giúp ích gì cho hăn.

(3) Hăn sẽ bị thiêu đốt trong Lửa ngàn ngục cháy.

(4) Và cả vợ của hăn, kẻ đã vác củi gai (cũng chung số phận với hăn).

(5) Cổ của ả ta sẽ bị thắt bởi sợi dây thừng được xe từ xơ ﴾ (chương 111 – Al-Masad: 1 – 5).

Sau đó, Sứ Giả – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – tiếp tục sứ mạng kêu gọi họ đến với Islam, Người nói với họ: {Các người hãy nói Laa i laa ha il lol loh thì các người sẽ thành công.} Họ đáp: “Lẽ nào hăn (Muhammad) nhập tất cả các thần linh thành một Thượng Đế duy nhất, đây quả là một điều hết sức quái gở?”

Và những câu Kinh được ban xuống từ nơi Allah kêu gọi họ đến với sự chỉ đạo và cảnh báo họ về sự lầm lạc mà họ đang mắc phải, và một trong số các câu Kinh mà Allah Tối Cao đã mặc khải:

قُلْ أَنتَ كُمْ لَتَكْفُرُونَ بِالَّذِي خَلَقَ الْأَرْضَ فِي يَوْمَيْنِ وَتَجْعَلُونَ لَهُ أُنْدَادًا ذَلِكَ رَبُّ
الْعَالَمِينَ * وَجَعَلَ فِيهَا رَوَاسِيَ مِّن فَوْقِهَا وَبَارَكَ فِيهَا وَقَدَّرَ فِيهَا أَقْوَانَهَا فِي

أَرْبَعَةَ أَيَّامٍ سَوَاءٍ لِّلْسَائِلِينَ * ثُمَّ اسْتَوَىٰ إِلَى السَّمَاءِ وَهِيَ دُخَانٌ فَقَالَ لَهَا وَلِلْأَرْضِ
 ائْنِيَا طَوْعًا أَوْ كَرْهًا قَالَتَا أَتَيْنَا طَائِعِينَ * فَفَضَّاهُنَّ سَبْعَ سَمَاوَاتٍ فِي يَوْمَيْنِ
 وَأَوْحَىٰ فِي كُلِّ سَّمَاءٍ أَمْرَهَا وَزَيَّنَّا السَّمَاءَ الدُّنْيَا بِمَصَابِيحَ وَحِفْظًا ذَلِكَ تَقْدِيرُ
 الْعَزِيزِ الْعَلِيمِ * فَإِنْ أَعْرَضُوا فَقُلْ أَنْذَرْتُكُمْ صَاعِقَةً مِّثْلَ صَاعِقَةِ عَادٍ وَثُمُودَ

((9) Người (Thiên Sứ) hãy nói với họ: “Lẽ nào các người phủ nhận Đấng đã tạo hóa trái đất trong hai ngày và lẽ nào các người lại dựng lên cùng với Ngài những thần linh ngang vai trong khi Ngài là Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật ư?”

(10) Ngài đã đặt trên bề mặt của trái đất những quả núi vững chắc, Ngài đã ban phúc cho trái đất và phân định lương thực cho dân cư của nó trong bốn ngày, đồng đều cho những người đòi hỏi.

(11) Sau đó, Ngài hướng về bầu trời (lúc đó) chỉ là một lớp khói, Ngài phán bảo nó và trái đất: “Hai người hãy đến (thành theo lệnh), thuận hay không thuận?” Cả hai cùng thưa: “Bây tôi xin thuận đến (thành theo lệnh Ngài).”

(12) Rồi Ngài đã hoàn tất việc tạo hóa bảy tầng trời trong hai ngày (thứ năm và thứ sáu) và Ngài mặc khải cho mỗi tầng trời công việc của riêng nó. Và TA đã trang hoàng tầng trời hạ giới với những chiếc đèn (là các vì sao) và (TA đã cử các Thiên Thần) canh giữ nó. Đó là sự an bày và định đoạt của Đấng Toàn Năng, Đấng Toàn Tri.

(13) Nếu chúng ngoảnh đi thì Người (hỡi Thiên Sứ) hãy nói (với chúng): “Ta cảnh báo các người về tia sét giống như tia sét đã đánh dân ‘Ad và dân Thamud.”) (chương 41 – Fussilat: 9 - 13).

Nhưng những câu Kinh này và lời kêu gọi đó chỉ làm tăng thêm sự kiêu ngạo và tự phụ của họ trong việc chấp nhận sự thật. Không những thế, họ bắt đầu đàn áp tất cả những ai theo Islam, đặc biệt là những người yếu thế không có ai bảo vệ. Họ đặt tảng đá lớn lên ngực một trong số những người yếu thế và kéo lê anh ta qua các khu chợ trong lúc trời nắng nóng và bảo với anh ta: “Người hãy phủ nhận tôn giáo của Muhammad hoặc hài lòng với hình phạt này.” Và trong số họ đã có người chết vì bị tra tấn dã man.

Về phần Sứ Giả của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – thì được sự che chở và bảo vệ từ người bác của mình là Abu Talib, ông đã hết mực yêu thương Người và Người nương tựa vào ông. Abu Talib là một trong những lãnh đạo lớn của bộ tộc Quraish rất được nể trọng, tuy nhiên, ông đã không vào Islam.

Quraish đã cố gắng trao đổi với Sứ Giả – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – về sự mời gọi của Người. Họ đã đề nghị trao tiền bạc, quyền lực và nhiều lợi ích khác cho Người với điều kiện Người phải ngừng việc kêu gọi đến với tôn giáo mới này khi nó xúc phạm đến các thần linh mà họ đang tôn vinh và thờ phượng. Tuy nhiên, Sứ Giả – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – vẫn giữ vững lập trường, bởi vì đây là mệnh lệnh của Allah chỉ thị Người phải truyền bá nó cho mọi người, và nếu Người không thực hiện lệnh này, Allah sẽ trừng phạt Người. Người nói với họ:

{Thực ra, Ta muốn điều tốt nhất cho các người, bởi các người là dân tộc của Ta, là gia tộc của Ta.

"والله لو كذبت الناس كلهم ما كذبتكم ولو غششت الناس كلهم ما غششتكم".

Xin thề bởi Allah, dù Ta nói dối với toàn thiên hạ nhưng chắc chắn Ta sẽ không nói dối các người, và dù Ta lừa gạt toàn thể loài người nhưng chắc chắn Ta không lừa gạt các người.}

Khi thương lượng không thành công về việc chặn lại con đường rao truyền tôn giáo của Thiên Sứ, sự thù ghét của Quraish đối với Người và những người theo Người tăng thêm. Quraish yêu cầu Abu Talib giao Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – cho họ để giết và họ sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu của Abu Talib hoặc Abu Talib hãy chỉ để Người duy trì tôn giáo trong phạm vi những người đã theo. Thế là bác của Người đã yêu cầu Người dừng lại việc truyền bá tôn giáo này.

Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – giữ vững lập trường của mình, Người nói:

"يا عم والله لو وضعوا الشمس في يميني والقمر في يساري على أن أترك هذا الدين ما تركته حتى يُظهره الله أو أهلك دونه".

{Thưa bác, cháu thề với Allah, dẫu cho họ có đặt mặt trời và mặt trăng lần lượt lên tay phải và tay trái của cháu, yêu cầu cháu phải bỏ tôn giáo này, cháu cũng không từ bỏ nó cho đến khi Allah để tôn giáo này được thể hiện hoặc cháu sẽ chết vì nó.}

(Trước sự cương quyết Người,) bác của Người nói: "Cháu hãy đi và nói bất cứ điều gì cháu muốn,

xin thề bởi Allah rằng họ sẽ không gây hại được cháu bất cứ gì trừ khi họ giết bác trước." Khi nhận được tin bác hấp hối, Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – liền đến thăm. Khi Người đến, một số trưởng tộc Quraish đã có mặt, lúc này Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – rất cố gắng thuyết phục bác vào Islam, Người nói: {Thưa bác, bác hãy nói một câu thề, rồi cháu sẽ cầu xin cho bác trước Allah, bác hãy nói: Laa i laa ha il loll oh.} Vừa dứt lời, các trưởng tộc Quraish nói: “Lẽ nào ông lại từ bỏ tôn giáo của ‘Abdul Muttalib (lẽ nào ông lại từ bỏ tôn giáo của tổ tiên, ông bà sao?)” Abu Talib nghĩ mình sẽ không được tôn trọng nếu bỏ tôn giáo tổ tiên để vào Islam, nên ông đã chọn cái chết là một người đa thần. Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – rất đau buồn vì bác đã chết trong tín ngưỡng đa thần. Lúc đó, Allah mặc khải cho Người:

(إِنَّكَ لَا تَهْدِي مَنْ أَحْبَبْتَ وَلَكِنَّ اللَّهَ يَهْدِي مَنْ يَشَاءُ وَهُوَ أَعْلَمُ بِالْمُهْتَدِينَ)

{(Hỡi Thiên Sứ) chắc chắn Người không thể hướng dẫn được bất cứ ai Người yêu thương mà chính Allah mới là Đấng hướng dẫn người nào Ngài muốn. Quả thật, Ngài biết rõ nhất về những người được hướng dẫn (theo Chính Đạo).} (chương 28 – Al-Qasas: 56).

Sau cái chết của Abu Talib, Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – bắt đầu bị đàn áp dữ dội, họ đã lấy chất dơ (nhau thai lạc đà) đổ lên lưng Người

lúc Người đang quỳ lạy trong lễ nguyện Salah tại Ka'bah.

Sau đó, Sứ giả – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã đi đến thành phố Ta'if để mời gọi người dân ở đó theo Islam, (thành phố cách Makkah 70 km). Tuy nhiên, người dân Ta'if lại cự tuyệt sự kêu gọi của Người dữ dội hơn cả dân Makkah, họ xúi trẻ con ném đá đuổi Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – ra khỏi Ta'if làm chảy máu đôi gót chân cao quý của Người.

Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – cầu nguyện Thượng Đế của Người sự giúp đỡ. Allah gửi một Thiên Thần đến, ngài nói với Người: “Quả thật, Thượng Đế của ngươi đã nghe lời của người dân của ngươi nói về ngươi, nếu ngươi muốn ta sẽ ép chết chúng bằng hai ngọn núi to này.” Người đáp: {Không, tôi hi vọng Allah sẽ cho ra từ thế hệ con cháu của họ những người chỉ thờ phượng Allah duy nhất và không tổ hợp với Ngài bất cứ gì.}

Sau đó, Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – trở về Makkah. Lúc này, sự thù địch và đối đầu từ người dân của Người tiếp tục hướng đến với tất cả những người tin tưởng vào Người. Sau đó, một nhóm người từ Yathrib – sau này được đổi tên thành Madinah – đến gặp Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –, và họ chấp nhận Islam ngay sau khi được Người mời gọi vào Islam. Người đã gửi theo họ một vị Sahabah tên là Mus'ab bin 'Umair để

dạy họ các giáo lý Islam và dân chúng Madinah vào Islam rất đông dưới tay của ông.

Sau đó, họ trở lại gặp Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – vào năm sau, họ thề trung thành với Người trong việc theo Islam. Sau đó, Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – ra lệnh cho những Sahabah bị đàn áp di cư đến Madinah, vì vậy họ đã di cư theo từng nhóm và từng cá nhân - và họ được gọi Muhajirin. Người dân Madinah đã đón tiếp dân Muhajirin một cách nồng hậu và thân thiện, họ chia sẻ tiền bạc và nhà cửa với người di cư – từ đó họ được gọi là dân Ansar.

Khi Quraish biết về cuộc di cư này, họ quyết định giết Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam. Họ bao vây ngôi nhà của Người, khi Người bước ra thì họ cùng nhau xông tới chém chết Người. Tuy nhiên, Allah đã giải cứu Người thoát khỏi vòng vây của họ mà họ không hề cảm nhận được. Người rời khỏi nhà đến gặp Abu Bakr As-Siddiq và ra lệnh cho ‘Ali ở lại Makkah thay Người trả lại những đồ vật cho những ai đã gửi với Người.

Trên đường di cư, Quraish đã treo một phần thưởng lớn cho những ai bắt được Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – dù sống hay chết, nhưng Allah đã giải cứu Người khỏi bọn họ. Vì vậy, Người đã đến Madinah cùng với người bạn đồng hành của mình một cách an toàn.

Dân chúng Madinah đã nồng nhiệt chào đón Người, họ vô cùng vui mừng. Tất cả họ đều ra khỏi

nhà để tiếp đón Sứ Giả của Allah, họ hô to: Sứ Giả của Allah đã đến, Sứ Giả của Allah đã đến.

Sau khi đã ổn định, việc đầu tiên mà Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – bắt đầu tại Madinah là xây dựng Masjid để thiết lập lễ nguyện Salah. Sau đó, Người bắt đầu dạy mọi người các giáo lý Islam, dạy họ Qur’an, dạy họ phẩm chất đạo đức. Các Sahabah thường tụ tập xung quanh Người học hỏi sự hướng dẫn của Người, thanh lọc tâm hồn của họ, nâng cao đạo đức của họ, và họ càng ngày càng yêu quý Sứ Giả – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – và họ đã ảnh hưởng bởi những phẩm chất cao cả của Người, và tình anh em trong đức tin giữa họ trở nên vững chắc. Madinah đã trở thành thành phố lý tưởng cho cuộc sống hạnh phúc và tình anh em, không có sự khác biệt giữa giàu và nghèo, da trắng và da đen, Ả-rập và không phải Ả-rập, không ai được ưu ái hơn ai ngoại trừ đức tin và Taqwa (lòng mộ đạo), và thế hệ này được gọi là thế hệ Islam tốt nhất được biết đến trong lịch sử.

Một năm sau khi Sứ Giả – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – di cư, Sứ Giả và những người bạn đồng hành của Người bắt đầu những cuộc đối đầu và các trận chiến chống lại bộ tộc Quraish và những đồng minh thù địch tôn giáo Islam cùng với họ.

Trận chiến đầu tiên là trận đại chiến Badr, diễn ra tại một thung lũng giữa Makkah và Madinah. Trong trận chiến này, Allah đã phù hộ người Muslim với số lượng chỉ 314 người chống lại Quraish với số

lượng 1000 quân. Người Muslim giành được thắng lợi, trong đó bảy mươi người Quraish đã bị giết, hầu hết là những tộc trưởng và thủ lĩnh, và bảy mươi người khác bị bắt làm tù binh và số còn lại bỏ chạy.

Sau đó nhiều trận chiến khác xảy ra giữa hai phe Muslim và Quraish. Cuối cùng Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – quyết định (sau tám năm từ khi rời khỏi Makkah) dẫn 10.000 quân trở về chinh phục Makkah thiêng liêng. Người đã tiến vào trong bằng vũ lực và đánh bại họ với chiến thắng giòn giã, đồng thời đánh bại bộ tộc muốn sát hại Người và tra tấn Sahabah của Người và vơ vét tôn giáo của Allah.

Sau đó, Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – ra lệnh tập hợp mọi người lại sau khi giành thắng lợi, và nói với họ:

"يا معشر قريش ما تظنون أني فاعل بكم؟ قالوا: أخ كريم وابن أخ كريم، قال: فاذهبوا فأنتم الطلقاء فعفا عنهم وترك لهم حرية اعتناق دين الإسلام".

{Hỡi người dân Quraish, các người nghĩ Ta sẽ xử lý các người như thế nào?} Họ nói: "Một người anh em đáng kính và là con trai của một người anh em hào phóng." Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: {Vậy các người hãy đi, các người được tự do.} Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã tha thứ cho họ và để họ tự do, tạo cho họ cơ hội gia nhập Islam.

Đây là lý do khiến mọi người gia nhập Islam hàng loạt. Theo đó, toàn bộ bán đảo Ả-rập đã trở thành vùng đất của người Muslim và theo tôn giáo Islam.

Không lâu sau đó, Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đi hành hương Hajj và có đến 114.000 người mới cải đạo tháp tùng hành hương cùng Người.

Vào Ngày đại Hajj (ngày ‘Arafah), Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã đứng thuyết giảng, giải thích cho họ về các giáo luật của tôn giáo và các giáo điều của Islam, sau đó Người nói: {Có lẽ Ta sẽ không còn gặp lại các người sau năm nay, những người có mặt truyền lại cho người vắng mặt.} rồi Người đưa mắt nhìn mọi người mà nói: {Chẳng phải Ta đã truyền đạt cho các người?} Mọi người đáp: “Thưa, đúng vậy.” Người nói: {Lạy Allah, xin Ngài chứng giám.} rồi Người lặp lại: {Chẳng phải Ta đã truyền đạt cho các người?} Mọi người đáp: “Thưa, đúng vậy.” Người nói: {Lạy Allah, xin Ngài chứng giám.}

Sau chuyến hành hương hajj, Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – trở về Madinah. Vào một ngày nọ, Thiên Sứ tập trung mọi người và nói với họ : {Quả thật, có một người bề tôi được Allah cho chọn lựa giữa việc được ở mãi trên trần gian và những gì ở nơi Allah, và người bề tôi đó đã chọn những gì ở nơi Allah.} Dứt lời, mọi người bật khóc bởi họ biết muốn ám chỉ bản thân Người và rằng Người sắp phải rời khỏi cuộc sống trần gian này. Vào thứ hai,

ngày 12 tháng Rabe' Awwal (tháng 3) năm 11 Hijri, bệnh tình của Thiên Sứ – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – trở nên trầm trọng, và những cơn đau của cái chết bắt đầu đến với Người, vì vậy Người nhìn các Sahabah của mình với ánh mắt từ biệt và khuyên họ duy trì lễ nguyện Salah, và rời linh hồn đáng kính của Người đã ra đi trở về với Đấng Tối Cao.

Các Sahabah – Ro dhi yol lo hu 'an hum – đã bị sốc trước cái chết của Sứ Giả – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam. Nỗi đau buồn của họ đã lắt át tâm trí của họ đến mức một trong số họ, ông 'Umar bin Al-Khattab – Ro dhi yol lo hu 'an hu – đã đứng dậy và cầm thanh kiếm của mình giơ cao mà nói trong hoảng loạn: “Ta không muốn nghe bất cứ ai nói Thiên Sứ của Allah đã chết, bằng không ta sẽ chém đầu người đó.”

Abu Bakar As-Siddiq đến kịp lúc nhắc nhở 'Umar về lời phán của Allah Tối Cao:

(وَمَا مُحَمَّدٌ إِلَّا رَسُولٌ قَدْ خَلَتْ مِنْ قَبْلِهِ الرُّسُلُ أَفَإِنْ مَاتَ أَوْ قُتِلَ انْقَلَبْتُمْ عَلَى أَعْقَابِكُمْ وَمَنْ يَنْقَلِبْ عَلَى عَقْبَيْهِ فَلَنْ يَضُرَّ اللَّهَ شَيْئًا وَسَيَجْزِي اللَّهُ الشَّاكِرِينَ)

﴿Thật ra Muhammad chỉ là một Thiên Sứ giống như bao Thiên Sứ trước Y mà thôi. Lẽ nào khi Y chết hoặc bị giết thì các người lại quay gót bỏ chạy? Người nào quay gót bỏ chạy thì (điều đó) chẳng làm hại được Allah bất cứ điều gì. Quả thật, Allah sẽ ban thưởng cho những người biết tri ân (Ngài).﴾ (chương 3 – Ali 'Imran: 144). Ngay khi 'Umar nghe được câu Kinh thì ông liền té ngất đi.

Đây là Muhammad, Sứ Giả của Allah, là vị Nabi, vị Sứ giả cuối cùng, Người được Allah gửi đến với toàn thể nhân loại để báo tin vui và cảnh báo về sự trừng phạt. Người đã truyền tải toàn bộ thông điệp, đã hoàn thành sứ mạng được ủy thác và đã khuyên bảo cộng đồng tín đồ của Người.

Allah đã hỗ trợ Người bằng Kinh Qur'an cao quý, đó là lời phán của Ngài được ban xuống từ trên trời, một Kinh sách mà trong đó

(لَا يَأْتِيهِ الْبَاطِلُ مِنْ بَيْنِ يَدَيْهِ وَلَا مِنْ خَلْفِهِ تَنْزِيلٌ مِنْ حَكِيمٍ حَمِيدٍ)

﴿Không một điều nguy tạo nào có thể xâm nhập vào Nó dù từ đằng trước hay đằng sau. Bởi vì Nó do Đấng Chí Minh, Đấng Đáng Ca Tụng ban xuống.﴾ (chương 41 – Fussilat: 42), Kinh sách mà dấu cho toàn thể nhân loại từ người đầu tiên đến người cuối cùng của thế giới trần gian tập hợp để sáng tác ra giống như nó thì chắc chắn họ không làm được.

Allah Tối Cao phán:

(يَا أَيُّهَا النَّاسُ اعْبُدُوا رَبَّكُمُ الَّذِي خَلَقَكُمْ وَالَّذِينَ مِنْ قَبْلِكُمْ لَعَلَّكُمْ تَتَّقُونَ * الَّذِي جَعَلَ لَكُمُ الْأَرْضَ فِرَاشًا وَالسَّمَاءَ بِنَاءً وَأَنْزَلَ مِنَ السَّمَاءِ مَاءً فَأَخْرَجَ بِهِ مِنَ الثَّمَرَاتِ رِزْقًا لَكُمْ فَلَا تَجْعَلُوا لِلَّهِ أَنْدَادًا وَأَنْتُمْ تَعْلَمُونَ * وَإِنْ كُنْتُمْ فِي رَيْبٍ مِمَّا نَزَّلْنَا عَلَىٰ عَبْدِنَا فَأْتُوا بِسُورَةٍ مِثْلِهِ وَادْعُوا شُهَدَاءَكُمْ مِمَّنْ دُونِ اللَّهِ إِنْ كُنْتُمْ صَادِقِينَ * فَإِنْ لَمْ تَفْعَلُوا وَلَنْ تَفْعَلُوا فَاتَّقُوا النَّارَ الَّتِي وَقُودُهَا النَّاسُ وَالْحِجَارَةُ أُعِدَّتْ لِلْكَافِرِينَ * وَبَشِّرِ الَّذِينَ آمَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ أَنَّ لَهُمْ جَنَّاتٍ تَجْرِي مِنْ تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ كُلَّمَا رُزِقُوا مِنْهَا مِنْ ثَمَرَةٍ رَزَقُوا قَالُوا هَذَا الَّذِي رَزَقْنَا مِنْ قَبْلُ وَأَنُتُوا بِهِ مُتَشَابِهًا وَلَهُمْ فِيهَا أَنْوَاجٌ مُطَهَّرَةٌ وَهُمْ فِيهَا خَالِدُونَ)

﴿(21) Hỡi nhân loại, các ngươi hãy thờ phượng Thượng Đế của các ngươi, Đấng đã tạo hóa ra các

người và các thế hệ trước các người, mong rằng các người biết kính sợ Ngài.

(22) Ngài đã tạo cho các người trái đất như một tấm thảm và bầu trời như một chiếc lọng che, Ngài ban nước mưa từ trên trời xuống làm mọc ra trái quả thành nguồn sống lộc cho các người. Cho nên, các người chớ đừng dưng những thần linh ngang hàng với Allah trong khi các người biết rõ sự thật.

(23) Còn nếu như các người hoài nghi về Qur'an mà TA đã mặc khải cho người Bè Tôi của TA (Muhammad) thì các người hãy mang đến một chương Kinh giống như Nó, và các người hãy mời gọi các nhân chứng của các người ngoài Allah đến xác nhận nếu các người trung thực.

(24) Nhưng nếu các người không làm được và chắc chắn các người sẽ không bao giờ làm được thì các người hãy sợ Hỏa Ngục, nơi mà chất đốt của Nó là con người và đã được chuẩn bị sẵn cho những kẻ vô đức tin.

(25) Người (Muhammad) hãy báo tin mừng cho những người có đức tin và hành thiện rằng họ sẽ được ban thưởng cho Những Ngôi Vườn Thiên Đàng, bên dưới có các dòng sông chảy. Cứ mỗi lần họ được ban cấp cho trái quả, họ đều nói: “Đây là thứ mà chúng tôi đã được ban cho trước đây” nhưng thật ra họ chỉ được ban cho những thứ giống giống mà thôi. Và trong Thiên Đàng, họ sẽ được ban cho những người vợ thuần khiết và họ sẽ ở trong đó mãi mãi.} (chương 2 – Al-Baqarah: 21 – 25),

Kinh Qur'an gồm 30 phần, 114 chương, hơn 6236 câu. Allah đã thách thức loài người trong mọi thời đại mang đến một chương tương tự như một chương của Qur'an. Và chương ngắn nhất trong Qur'an gồm mỗi ba câu.

Nếu con người có thể làm được điều đó thì họ sẽ biết rằng Qur'an này không phải đến từ Allah. Đây là một trong những phép màu vĩ đại nhất mà Allah đã hỗ trợ Sứ Giả của Ngài – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam. Ngoài ra, Allah còn hỗ trợ Người nhiều phép màu khác, tiêu biểu:

E- Các phép màu hỗ trợ cho Nabi – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –:

1- Rằng Người đã từng cầu xin Allah rồi đặt tay vào bình, nước phun ra từ giữa các ngón tay của Người, cung cấp nước uống cho toàn đội quân với số lượng vượt hơn một ngàn người.

2- Người từng cầu xin Allah rồi đặt tay vào thức ăn, và thức ăn trên đĩa trở nên nhiều thêm đủ cho toàn bộ 1500 Sahabah.

3- Người đã từng giơ tay lên trời cầu xin Allah ban mưa. Khi Người chưa kịp rời đi khỏi vị trí của mình thì nước mưa đã rơi ướt gương mặt cao quý của Người. Và có nhiều phép màu khác nữa.

Allah đã hỗ trợ cho Người bằng cách bảo vệ Người, vì vậy bất cứ ai muốn sát hại Người và dập tắt ánh sáng đến từ Allah sẽ không làm được, Allah phán:

(يَا أَيُّهَا الرَّسُولُ بَلِّغْ مَا أُنْزِلَ إِلَيْكَ مِنْ رَبِّكَ وَإِنْ لَمْ تَفْعَلْ فَمَا بَلَغْتَ رِسَالَتَهُ وَاللَّهُ يَعْصِمُكَ مِنَ النَّاسِ) آلاية

{Hỡi Thiên Sứ (Muhammad), Người hãy truyền đạt toàn bộ thông điệp mà Thượng Đế của Người đã ban xuống cho Người. Nếu như Người không làm vậy thì quả thật Người đã không truyền đạt thông điệp của Ngài. Allah sẽ bảo vệ Người khỏi (sự hãm hại của) thiên hạ.} (chương 5 – Al-Ma-idah: 67).

Với sự phù hộ của Allah, Sứ Giả – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – là một tấm gương tốt trong mọi hành động và lời nói của Người, là người đầu tiên tuân thủ theo mọi mệnh lệnh đến từ Allah, là người năng nổ nhất trong nhân loại trong thờ phượng và vâng lời Allah, là người rộng lượng nhất, Người không chừa lại bất cứ gì từ tài sản ngoại trừ đã bố thí cho những người túng thiếu, những nghèo khổ vì Allah, ngay cả tài sản thừa kế Người cũng không có, Người nói với các Sahabah của Người:

[2]. "إنا معشر الأنبياء لا نورث، ما تركناه صدقة"

{Quả thật các vị Nabi (tài sản của họ) không được thừa kế, những gì mà họ bỏ lại là tài sản dành cho Sadaqah.}(2)¹

Về đạo đức của Người thì không ai đạt tới cảnh giới đạo đức giống như Người, không ai đồng hành

¹ Do Imam Ahmad ghi số (2/463) với đường truyền Sahih như được Ahmad Shakir xác thực là Sahih trong Musnad (19/92) {Những người thừa kế của Ta không được phân chia dù chỉ một đồng Dinar. Những gì Ta để lại sau khi đã chia cho các phụ nữ của Ta như một sự cấp dưỡng, và cho Khalifah của Ta, là Sadaqah.}

với Người mà không yêu thương Người từ tận đáy lòng. Vì vậy, Sứ Giả – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – trở thành người được thương yêu hơn cả con cái và cha mẹ và hơn tất cả nhân loại.

Anas bin Malik, một người sai vặt của Sứ Giả của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: “Tôi chưa từng chạm vào bàn tay nào tốt hơn, mềm hơn, thơm hơn bàn tay của Sứ Giả của Allah. tôi đã theo hầu hạ Người tận mười năm, Người chưa từng nói với tôi về bất cứ điều gì tôi đã làm: tại sao làm thế, sao không làm như vậy, tại sao làm điều đó.”(3)¹

Đó là Muhammad, Sứ Giả của Allah, người mà Allah đã tôn cao địa vị của Người và làm cho mọi người tưởng nhớ đến Người trên thế giới này. Không ai đang tồn tại trong thời đại hôm nay cũng như thời đại trước đó được tưởng nhớ giống Người được tưởng nhớ. Kể từ 1400 năm qua, mỗi ngày năm lần hàng triệu Masjid trên toàn cầu vẫn vang vọng câu “Ash sha du an na Mu ham ma dar su lul loh” và hàng trăm triệu người hành lễ Salah lặp đi lặp lại trong lễ nguyện Salah của mình hơn chục lần câu “Ash sha du an na Mu ham ma dar su lul loh”.

F- Các vị Sahabah (bạn đồng hành) đáng kính

Các Sahabah đáng kính đã gánh vác sứ mệnh truyền bá Islam sau khi Sứ Giả – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – qua đời. ọ đã lên đường đi khắp nơi từ

¹ Do Al-Bukhari ghi (4/230)

đông sang tây, và họ xứng đáng là thế hệ truyền bá Islam tốt nhất, bởi họ là thế hệ chân thành nhất trong lời nói của mình, công bình, trung thực và nhiệt huyết nhất trong việc hướng dẫn và truyền bá điều tốt cho mọi người.

Đạo đức và nhân cách của Sahabah là kế thừa tức các vị Nabi. Với đạo đức và nhân cách này đã tác động rõ ràng đến việc đón nhận tôn giáo của các dân tộc khắp nơi trên thế giới. Mọi người liên tiếp gia nhập tôn giáo của Allah từng đoàn , từng đoàn từ Tây Phi sang Đông Á đến Trung Âu, tất cả đều tự nguyện cải đạo vào tôn giáo này mà không có bất cứ sự cưỡng chế hay ép buộc nào.

Quả thật, Sahabah của Thiên Sứ của Allah, họ là những người tốt nhất xếp sau các vị Nabi, nổi tiếng nhất trong số họ là bốn lãnh đạo Al-Khulafa Ar-Rashidin, họ đã kế vị việc quản lý cộng đồng sau khi Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – qua đời, họ là:

- 1- Abu Bakar As-Siddiq.
- 2- 'Umar bin Al-Khattab.
- 3- 'Uthman bin 'Affan
- 4- 'Ali bin Abi Talib.

Toàn thể người Muslim luôn biết ơn và tôn trọng đối với Sahabah, họ tìm cách đến gần Allah bằng tình yêu dành cho Thiên Sứ của Ngài và tình yêu đến tất cả Sahabah nam và nữ, họ quý mến họ, đề cao họ và đặt họ vào đúng vị trí mà họ xứng đáng.

Không ai ghét họ, hạ thấp họ và xem thường họ ngoại trừ đó là người vô đức tin với tôn giáo Islam, ngay cả khi họ khẳng định mình là người Muslim. Allah đã khen ngợi các Sahabah qua lời phán:

(كُنْتُمْ خَيْرَ أُمَّةٍ أُخْرِجَتْ لِلنَّاسِ تَأْمُرُونَ بِالْمَعْرُوفِ وَتَنْهَوْنَ عَنِ الْمُنْكَرِ وَتُؤْمِنُونَ بِاللَّهِ)

﴿Các người (những người Muslim) là một cộng đồng tốt đẹp nhất được dựng lên (để làm tấm gương) cho nhân loại. Các người bảo ban mọi người hành thiện, ngăn cản mọi người làm điều xấu, và các người có đức tin nơi Allah.﴾ (chương 3 – Ali ‘Imran: 110).

Allah đã khẳng định việc Ngài đã hài lòng trước cam kết trung thành của họ với Sứ Giả của Ngài – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –, Ngài phán:

(لَقَدْ رَضِيَ اللَّهُ عَنِ الْمُؤْمِنِينَ إِذْ يُبَايِعُونَكَ تَحْتَ الشَّجَرَةِ فَعَلِمَ مَا فِي قُلُوبِهِمْ فَأَنْزَلَ السَّكِينَةَ عَلَيْهِمْ وَأَثَابَهُمْ فَتْحًا قَرِيبًا)

﴿Quả thật, Allah đã hài lòng với những người có đức tin khi họ cam kết trung thành với Người (Thiên Sứ Muhammad) dưới gốc cây (tại Hudaibiyah). Ngài biết rõ những gì trong trái tim của họ nên Ngài đã ban xuống sự an bình cho họ và thưởng cho họ một cuộc chiến thắng gần kề.﴾ (chương 48 – Al-Fath: 18).

4- Các trụ cột của Islam

Islam có năm trụ cột chính rõ ràng mà một người Muslim bắt buộc phải tuân theo để chứng tỏ họ đích thực là một tín đồ Muslim:

A- Trụ cột thứ nhất: Câu chứng ngôn Laa i laa ha il lol loh và an na Mu ham ma dar ro su lol loh

Đây là lời đầu tiên bắt buộc một người phải nói khi muốn gia nhập Islam, nói: {Ash ha hu al laa i laa ha il lol loh wa ash ha du an na Mu ham ma danh ‘ab dul lo hi wa ro su luh} với niềm tin tưởng vào tất cả nội dung ý nghĩa của nó, như chúng tôi đã giải thích ở trên.

Tin rằng Allah là Thượng Đế duy nhất, Ngài không sinh ra ai và cũng không do ai sinh ra, và không có một ai (cái gì) có thể so sánh cùng Ngài. Rằng Ngài là Đấng Tạo Hóa và tất cả những gì ngoài Ngài đều là tạo vật của Ngài, chỉ một mình Ngài là Thượng Đế đáng được tôn thờ. Vì vậy, không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Ngài, không có Đấng Chúa Tể đích thực nào ngoài Ngài. Đồng thời, tin Muhammad là nô lệ và là Sứ Giả của Allah, Lời mặc khải từ trên trời được ban xuống cho Người để Người truyền đạt mệnh lệnh của Allah và điều cấm của Ngài. Theo đó, bắt buộc phải tin những gì Người thông tin cho biết, tuân theo mệnh lệnh của Người và tránh xa mọi điều Người cấm và khiển trách.

B- Trụ cột thứ hai: Duy trì lễ nguyện Salah

Trong lễ nguyện Salah, các đặc điểm của sự thờ phượng và hạ mình Allah Tối Cao được thể hiện rõ nhất. Vì vậy, việc một người bề tôi kính cẩn đứng xướng đọc thuộc lòng Qur'an và tôn vinh Allah với

các loại tụng niệm và tán dương, cúi mình và quỳ lạy Ngài, gọi Ngài, cầu xin hồng phúc vĩ đại nơi Ngài. Đây là sự kết nối giữa một người bề tôi và Thượng Đế, Đấng đã tạo hoá ra mình, Đấng biết rõ điều thầm kín và điều công khai, cũng như mọi cử động của họ trong quỳ lạy. Đây là nguyên nhân mà một người bề tôi có được tình yêu của Allah, được gần gũi với Ngài, và được Ngài hài lòng. Và ai từ bỏ lễ nguyện Salah là thể hiện lòng kiêu ngạo trước việc thờ phượng Allah, Allah nổi giận với y, Ngài nguyên rủa y và y đã rời khỏi tôn giáo Islam.

Bắt buộc năm lần hành lễ trong ngày, bao gồm đứng và đọc thuộc lòng chương Al-Fatihah:

(بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ * الْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ * الرَّحْمَنُ الرَّحِيمُ * مَالِكِ
يَوْمِ الدِّينِ * إِيَّاكَ نَعْبُدُ وَإِيَّاكَ نَسْتَعِينُ * اهْدِنَا الصِّرَاطَ الْمُسْتَقِيمَ * صِرَاطَ الَّذِينَ
أَنْعَمْتَ عَلَيْهِمْ غَيْرِ الْمَغْضُوبِ عَلَيْهِمْ وَلَا الضَّالِّينَ.)

(Bis mil la hir roh ma nir ro h.i.m

Al ham đu lil la hi rab bil 'a la m.i.n

Ar roh ma nir ro h.i.m

Maa li ki dhu mid d.i.n

I da ka na' bu đu va i da ka nas ta 'i.n

Eh đi nos si ro tol mus ta q.i.m

Si ro tol la zdi na anh 'am ta 'a lay him ghoi ril
magh dhu bi 'a lay him wa lodh dh.o.l l.i.n) (chương
1 – Al-Fatihah: 1 – 7) Và đọc thuộc lòng tiếp phần
nào của Kinh Qur'an mà chúng ta thấy dễ dàng, bao
gồm Ruku'a (cúi mình), Sujud (quỳ lạy), cầu xin
Allah, vĩ đại hoá Ngài mà nói “Ol lo hu ak bar”, vinh

danh Ngài trong Ruku'a mà nói: "Sub ha na rab bi dal 'a z.i.m" và trong Sujud nói: "Sub ha na rab bi dal 'a la".

Trước khi thực hiện lễ nguyện Salah, người thực hiện cần phải tẩy sạch Najis (từ nước tiểu và phân) dính trên cơ thể, quần áo và nơi hành lễ bằng việc làm Wudu' với nước, bao gồm rửa mặt, rửa hai tay, lau vuốt đầu, sau đó rửa hai bàn chân.

Trường hợp trong tình trạng Junub (sau khi quan hệ vợ chồng) thì cần phải tắm bằng cách rửa toàn thân.

C- Trụ cột thứ ba: Zakah

Đó là một tỷ lệ phần trăm nhất định trong tổng tài sản có được mà Allah bắt buộc người giàu phải trao cho người nghèo, người thiếu thốn, những đối tượng được quyền hưởng trong xã hội, để hỗ trợ nhu cầu thiết yếu và nâng cao đời sống của họ. Mức lượng Zakah là 2,5% trên tổng tài sản, phân phát cho các đối tượng được quyền hưởng.

Trụ cột này là lý do tạo ra sự lan tỏa của tình đoàn kết xã hội giữa các thành viên trong xã hội, đồng thời gia tăng tình yêu thương, tình hữu nghị và giúp đỡ giữa mọi người, giúp xóa bỏ sự thù ghét và ác cảm giữa tầng lớp người nghèo với tầng lớp người giàu trong xã hội. Và trụ cột này cũng là lý do chính cho sự tăng trưởng và thịnh vượng của nền kinh tế cũng như lưu thông tiền tệ một cách hợp lý cho mọi tầng lớp trong xã hội. Zakah bắt buộc đối với nhiều

loại tài sản như tiền, gia súc, trái quả, các loại hạt, hàng hóa, v.v. với một tỷ lệ khác nhau cho từng loại.

D- Trụ cột thứ tư: Nhịn chay Ramadan

Nhịn chay: Là không ăn uống và không quan hệ "tình dục" vợ chồng với định tâm thờ phượng Allah trong khoảng thời gian từ rạng đông đến hoàng hôn.

Tháng Ramadan bắt buộc phải nhịn là tháng 9 theo lịch mặt trăng, và nó là tháng mà Kinh Qur'an bắt đầu được ban xuống cho Thiên Sứ – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –.

Allah Tối Cao phán:

(شَهْرُ رَمَضَانَ الَّذِي أُنْزِلَ فِيهِ الْقُرْآنُ هُدًى لِلنَّاسِ وَبَيِّنَاتٍ مِنَ الْهُدَى وَالْفُرْقَانِ)
فَمَنْ شَهِدَ مِنْكُمُ الشَّهْرَ فَلْيَصُمْهُ

{Tháng Ramadan là tháng mà Qur'an được ban xuống làm nguồn hướng dẫn cho nhân loại, trình bày rõ ràng về sự hướng dẫn và là tiêu chuẩn phân biệt (phúc và tội, chân lý và ngụy tạo). Vì vậy, ai trong các người chứng kiến tháng này (khi đang ở nhà) thì phải nhịn chay nguyên tháng.} (chương 2 – Al-Baqarah: 185)

Trong số những lợi ích tuyệt vời của việc nhịn chay là làm quen với tính kiên nhẫn và củng cố Taqwa (sự ngay chính, ngoan đạo) và đức tin trong tim, bởi vì nhịn chay là việc làm thầm kín giữa người nô lệ và Allah khi mà một người có thể ăn uống khi ở một mình mà không ai biết. Một người từ bỏ việc ăn uống để thờ phượng Allah và tuân theo mệnh lệnh của Ngài, không tổ hợp với Ngài bất cứ gì, và

anh ta biết rõ chỉ có Allah mới có thể nhìn thấy anh ta trong sự thờ phượng này, điều đó là lý do để anh ta gia tăng đức tin và Taqwa, và điều đó là lý do tại sao phần thưởng của những người nhịn chay là rất lớn đối với Allah. Và người nhịn chay sẽ có một cánh cổng riêng trong Thiên Đàng để đi vào được gọi là cổng Arrayyan. Ngoài tháng Ramadan, một người Muslim có thể nhịn chay tự nguyện vào bất cứ lúc nào trong tất cả các ngày của năm, trừ hai ngày 'Eid Al-Fitri và 'Eid Al-Adhha.

E- Trụ cột thứ năm: Hành hương Hajj đến ngôi đền Ka'bah tại Masjid Al-Haram

Bắt buộc người Muslim phải hành hương Hajj một lần trong đời (khi có khả năng) và nếu làm thêm là điều khuyến khích. Allah Tối Cao phán:

(وَلِلّٰهِ عَلَى النَّاسِ حِجُّ الْبَيْتِ مَنِ اسْتَطَاعَ اِلَيْهِ سَبِيْلًا)

﴿Và nhân loại phải đi hành hương đến ngôi đền (Ka'bah) để (thờ phượng) Allah khi có đủ khả năng cho sự việc đó.﴾ (chương 3 – Ali 'Imran: 97). Người Muslim sẽ đến các địa điểm là biểu hiệu của nghi thức Hajj ở Makkah linh thiêng vào tháng được qui định cho Hajj, đó là tháng cuối cùng của lịch Hijri tính theo mặt trăng, và trước khi vào Makkah, người Muslim cần cởi bỏ quần áo thông thường của mình và mặc vào bộ Ehram màu trắng, gồm hai mảnh, một mảnh quấn thân dưới và mảnh còn lại choàng làm áo.

Sau đó, thực hiện các nghi thức khác nhau của Hajj, như Tawaf (đi vòng quanh) Ka'bah, Sa'i (đi qua lại) giữa Safa và Marwah, dừng chân ở khu vực 'Arafah, ở lại qua đêm ở khu vực Muzdalifah, và các nghi thức khác.

Hành hương Hajj là một cuộc tập trung lớn cho các tín đồ Muslim từ khắp nơi trên thế giới, qua đó kết nối tình anh em, cho họ cơ hội yêu thương và lời khuyên bảo lẫn nhau. Tất cả họ mặc cùng y phục, thực hiện cùng nghi thức trong cùng một thời điểm, không ai hơn ai ngoại trừ lòng Taqwa. Và phần thưởng của Hajj vô cùng to lớn, Nabi – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – nói:

[4]. (من حج ولم يفسق خرج من ذنوبه كيوم ولدته أمه).

{Ai hành hương Hajj mà không dâm dục, không làm điều tội lỗi thì sẽ trở lại y như ngày mới lọt lòng mẹ.}(4)¹

5- Các trụ cột của Iman (đức tin)

Các trụ cột Islam là những biểu hiệu bên ngoài mà người Muslim phải thể hiện để chứng tỏ việc chấp nhận tôn giáo Islam của mình thì song song với chúng còn có những trụ cột phải được thể hiện bên trong trái tim. Người Muslim phải tin các trụ cột đó để Islam của anh ta có giá trị được gọi là các trụ cột của Iman. khi đức tin trong lòng càng hoàn thiện thì Iman của người ấy càng cao trong cấp bậc (ở nơi

¹ Do Al-Bukhari ghi (2/164) trong Kitab (phần) hành hương Hajj, bab (chương) giá trị của Hajj được chấp nhận.

Allah) và xứng đáng được nhập vào những bề tôi có đức tin của Allah. Đây là cấp bậc cao nhất của người Muslim. Theo đó, mỗi người có đức tin là Muslim nhưng không phải người Muslim nào cũng đạt được cấp bậc người có đức tin.

Điều chắc chắn rằng mình có đức tin căn bản, nhưng anh ta có thể không có một đức tin hoàn hảo.

Sáu trụ cột của Iman

Là tin nơi Allah, nơi các Thiên Thần của Ngài, nơi các Kinh Sách của Ngài, nơi các vị Thiên Sứ của Ngài, nơi Ngày Cuối Cùng và tin nơi sự tiền định tốt xấu.

Trụ cột thứ nhất: Là tin nơi Allah. Trái tim cần phải lấp đầy tình yêu dành cho Allah, phải tôn cao Ngài, hạ mình trước Ngài, tuân theo mệnh lệnh của một mình Ngài, không tổ hợp với Ngài; đồng thời cũng phải lấp đầy trái tim sự kính sợ Ngài, hy vọng những gì ở nơi Ngài. Với đức tin này, một người mới trở thành một trong những tôi tớ ngoan đạo của Allah, đi trên con đường ngay chính của Ngài.

Trụ cột thứ hai: Tin nơi các Thiên Thần. Tin rằng họ là những bề tôi của Allah được Ngài tạo ra từ ánh sáng, số lượng của họ nhiều vô số, họ phủ đầy các tầng trời và trái đất, chỉ có Allah mới biết rõ về họ. Họ được tạo ra là để thờ phượng, tụng niệm và tôn cao Allah, “Họ ca tụng và tán dương Ngài cả đêm lẫn ngày không mỏi mệt.”

(لَا يَعْصُونَ اللَّهَ مَا أَمَرَهُمْ وَيَفْعَلُونَ مَا يُؤْمَرُونَ)

﴿Họ không trái lệnh Allah bất cứ điều gì, họ chỉ biết thi hành đúng theo lệnh (của Ngài).﴾ (chương 66 – At-Tahrim: 6) Mỗi vị trong số Họ đều có công việc của mình mà Allah đã giao phó. Có những Thiên Thần gánh ‘Arsh (ngai vương) của Ngài; có Thiên Thần được giao phó việc rút linh hồn; có Thiên Thần lãnh trách nhiệm mang lời mặc khải từ trời xuống, đó là Jibril, ngài là Thiên Thần tốt nhất trong tất cả; có Thiên Thần cai quản Thiên Đàng; có Thiên Thần cai quản Hỏa Ngục. Các Thiên Thần là những bề tôi ngoan đạo, Họ thương yêu những người có đức tin và thường xuyên cầu xin tha thứ và cầu nguyện cho họ.

Trụ cột thứ ba: Tin nơi các Kinh Sách được ban xuống từ Allah

Người Muslim phải tin rằng Allah đã ban xuống các Kinh Sách cho bất cứ ai Ngài muốn từ các Sứ Giả của Ngài, trong đó chứa đựng các thông tin chân thực và mệnh lệnh công chính từ Ngài; và rằng Ngài đã ban xuống Tawrah (Kinh Cựu Ước) cho Musa, Injil (Kinh Tân Ước) cho Ysa, Zabur (Thi Thiên) cho Dawood (David), Suhuf cho Ibrahim (Abraham). Đây là những Kinh Sách mà ngày nay không còn tồn tại nguyên bản như đã được Allah ban xuống lúc ban đầu; và phải tin rằng Allah đã ban Kinh Qur'an xuống cho vị Nabi cuối cùng, Muhammad – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – và các câu Kinh Qur'an được ban xuống dần dần xuyên suốt trong hai mươi ba

năm và Allah bảo quản Nó khỏi mọi chỉnh sửa và thay đổi:

(إِنَّا نَحْنُ نَرِئُهَا الذِّكْرَ وَإِنَّا لَهُ لَحَافِظُونَ.)

{Thật vậy, chính TA đã ban Thông Điệp Nhắc Nhở (Qur'an) xuống và chính TA sẽ bảo quản Nó.} (chương 15 – Al-Hijr: 9)

Trụ cột thứ tư: Tin nơi các vị Sứ Giả

(Chúng tôi đã trình bày khá chi tiết về các vị Sứ Giả ở trên) và tất cả các cộng đồng trong suốt lịch sử loài người đều được gửi đến cho họ các Thiên Sứ, tôn giáo của Họ là một, Thượng Đế của Họ là một, Họ đều mời gọi đến với Tawhid (độc tôn một mình) Allah, thờ phượng Ngài và cảnh báo về sự vô đức tin, Shirk và sự bất tuân,

(وَإِنْ مِنْ أُمَّةٍ إِلَّا خَلَا فِيهَا نَذِيرٌ.)

{Và không một cộng đồng nào mà lại không có một Người cảnh báo được cử phái đến với họ.} (chương 35 – Fatir: 24) Và Họ là những người phạm như bao con người phạm khác, có điều Họ được Allah chọn làm người truyền đạt thông điệp của Ngài:

(إِنَّا أَوْحَيْنَا إِلَيْكَ كَمَا أَوْحَيْنَا إِلَى نُوحٍ وَالنَّبِيِّينَ مِنْ بَعْدِهِ ۚ وَأَوْحَيْنَا إِلَى إِبْرَاهِيمَ وَإِسْمَاعِيلَ وَإِسْحَاقَ وَيَعْقُوبَ وَالْأَسْبَاطِ وَعِيسَى وَأَيُّوبَ وَيُونُسَ وَهَارُونَ وَسُلَيْمَانَ ۚ وَآتَيْنَا دَاوُودَ زَبُورًا * وَرُسُلًا قَدْ قَصَصْنَاهُمْ عَلَيْكَ مِنْ قَبْلُ وَرُسُلًا لَمْ نَقْصُصْهُمْ عَلَيْكَ ۚ وَكَلَّمَ اللَّهُ مُوسَى تَكْلِيمًا * رُسُلًا مُبَشِّرِينَ وَمُنْذِرِينَ لِئَلَّا يَكُونَ لِلنَّاسِ عَلَى اللَّهِ حُجَّةٌ بَعْدَ الرُّسُلِ ۚ وَكَانَ اللَّهُ عَزِيزًا حَكِيمًا.)

{(163) TA thực sự đã mặc khải cho Người (Thiên Sứ Muhammad) giống như việc TA đã mặc khải cho

Nuh và các vị Nabi sau Y; và TA đã mặc khải cho Ibrahim, Isma'il, Is-haq (Isaac), Ya'qub (Jacob), và các bộ lạc (của Israel); và TA đã mặc khải cho Ysa, Ayyub (Job), Yunus, Harun (Aaron) và Sulayman (Solomon), và TA cũng đã ban cho Dawood (David) Kinh Zabur (Thánh Thi).

(164) Có một số Thiên Sứ, trước đây TA đã kể cho Người (Thiên Sứ) nghe về Họ nhưng có một số Thiên Sứ TA đã không kể cho Người nghe về Họ. Và Allah đã nói chuyện trực tiếp với Musa.

(165) Các vị Thiên Sứ vừa là những người báo tin mừng (cho người có đức tin) vừa là những người cảnh báo (đến những kẻ vô đức tin) để nhân loại không còn có lý do khiêu nại trước Allah sau khi các vị Thiên Sứ được phái đến (gặp họ). Quả thật, Allah là Đấng Toàn Năng, Đấng Sáng Suốt.} (chương 4 – An-Nisa: 163 – 165) Người Muslim phải tin vào tất cả Họ, yêu thương và ủng hộ tất cả Họ, không phân biệt bất cứ ai trong số Họ. Vì vậy, bất cứ ai không tin vào một ai đó trong số Họ, hoặc xúc phạm Họ và làm hại Họ thì người đó đã phủ nhận tất cả Họ.

Vị tốt đẹp nhất, ưu tú nhất và có vị trí cao nhất nơi Allah chính là vị Nabi cuối cùng, Muhammad – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam.

Trụ cột thứ năm: Tin nơi Ngày Cuối Cùng

Tin rằng Allah sẽ dựng toàn bộ loài người sống lại từ ngôi mộ của họ và tập hợp tất cả họ vào Ngày Tận Thế để xét xử những việc làm của họ trong cuộc sống trần gian:

(يَوْمَ تُبَدَّلُ الْأَرْضُ غَيْرَ الْأَرْضِ وَالسَّمَاوَاتُ ۖ وَبَرَزُوا لِلَّهِ الْوَاحِدِ الْقَهَّارِ).

﴿(Người hãy cảnh báo chúng về) Ngày mà trái đất sẽ được thay thế bằng một trái đất khác và các tầng trời cũng vậy, và (tất cả nhân loại) đều được triệu tập đứng trình diện trước Allah, Đấng Duy Nhất, Đấng Thống Trị (không thể cưỡng lại).﴾
(chương 14 – Ibrahim: 48)

(إِذَا السَّمَاءُ انْفَطَرَتْ * وَإِذَا الْكَوَاكِبُ انْتَثَرَتْ * وَإِذَا الْبُحَارُ فُجِّرَتْ * وَإِذَا الْقُبُورُ بُعِثِرَتْ * عَلِمْتَ نَفْسٌ مَّا قَدَّمَتْ وَأَخَّرَتْ).

- ﴿(1) Khi bầu trời bị phân tách.
- (2) Khi các vì sao rơi, tán xạ.
- (3) Khi các biển dâng trào.
- (4) Khi các ngôi mộ bị quật lên.
- (5) (Lúc đó), mỗi linh hồn sẽ biết những gì nó đã gọi đi trước và những gì còn bỏ lại.﴾

(chương 82 – Al-Infitar: 1 – 5)

(أَوَلَمْ يَرِ الْإِنْسَانُ أَنَّا خَلَقْنَاهُ مِن نُّطْفَةٍ فَإِذَا هُوَ خَصِيمٌ مُّبِينٌ * وَضَرَبَ لَنَا مَثَلًا وَنَسِيَ خَلْقَهُ ۖ قَالَ مَنْ يُحْيِي الْعِظَامَ وَهِيَ رَمِيمٌ * قُلْ يُحْيِيهَا الَّذِي أَنشَأَهَا أَوَّلَ مَرَّةٍ ۖ وَهُوَ بِكُلِّ خَلْقٍ عَلِيمٌ * الَّذِي جَعَلَ لَكُم مِّنَ الشَّجَرِ الْأَخْضَرِ نَارًا فَإِذَا أَنْتُمْ مِنْهُ تُوقَدُونَ * أَوَلَيْسَ الَّذِي خَلَقَ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضَ بِقَادِرٍ عَلَىٰ أَن يَخْلُقَ مِثْلَهُمْ ۚ بَلَىٰ وَهُوَ الْخَلَّاقُ الْعَلِيمُ * إِنَّمَا أَمْرُهُ إِذَا أَرَادَ شَيْئًا أَن يَقُولَ لَهُ كُنْ فَيَكُونُ * فَسُبْحَانَ الَّذِي بِيَدِهِ مَلَكُوتُ كُلِّ شَيْءٍ وَإِلَيْهِ تُرْجَعُونَ).

﴿(77) Lẽ nào con người (phủ nhận sự Phục Sinh) không nhận thấy việc TA đã tạo hóa y từ một giọt tinh dịch nên đã công khai tranh cãi?!

(78) Y đưa ra hình ảnh thí dụ cho TA nhưng lại quên mất sự tạo hóa của mình (khi y đã được TA tạo

ra từ cái không là gì). Y bảo: “Ai có thể làm sống lại những khúc xương khi chúng đã rã mục?”

(79) Người (Thiên Sứ) hãy nói: “Đấng đã tạo hóa chúng lúc ban đầu sẽ làm cho chúng sống lại. Bởi vì, Ngài thông toàn tất cả việc tạo hóa.”

(80) “Đấng đã làm ra lửa cho các người từ một loại cây tươi mà các người dùng để nhóm lửa.”

(81) Lẽ nào Đấng đã tạo hóa ra các tầng trời và trái đất lại không có khả năng tạo hóa ra cái giống như họ ư? Không đâu, Ngài là Đấng Tạo Hóa Toàn Tri.

(82) Quả thật, khi Ngài muốn điều gì, Ngài chỉ cần phán “Hãy thành!” thì tức khắc nó sẽ thành (giống như ý của Ngài).

(83) Bởi thế, thật Quang Vinh thay Đấng mà quyền thống trị vạn vật nằm trong Tay Ngài; và (rồi đây) các người sẽ được đưa trở về trình diện Ngài.}

(chương 36 – Yasin: 77 – 83)

وَنَضَعُ الْمَوَازِينَ الْقِسْطَ لِيَوْمِ الْقِيَامَةِ فَلَا تُظْلَمُ نَفْسٌ شَيْئًا ۖ وَإِنْ كَانَ مِثْقَالَ حَبَّةٍ
مِّنْ خَرْدَلٍ أَتَيْنَا بِهَا ۖ وَكَفَىٰ بِنَا حَاسِبِينَ.

{Rồi đây TA sẽ thiết lập các bàn cân công lý vào Ngày Phán Xét. Lúc đó sẽ không có một linh hồn nào bị đối xử bất công về bất cứ điều gì, cho dù một điều gì đó chỉ bằng sức nặng của một hạt cải thì TA cũng sẽ mang nó ra (để phân xử công minh). Và một mình TA thôi đủ thanh toán (các việc làm của đám bầy tôi của TA).}

(chương 21 – Al-Ambiya: 47)

(فَمَنْ يَعْمَلْ مِثْقَالَ ذَرَّةٍ خَيْرًا يَرَهُ وَمَنْ يَعْمَلْ مِثْقَالَ ذَرَّةٍ شَرًّا يَرَهُ.)

﴿(7) Vì vậy, bất cứ ai hành thiện dù việc thiện đó chỉ nhỏ bằng hạt bụi, y cũng sẽ thấy nó.

(8) Và bất cứ ai làm việc xấu dù việc xấu đó chỉ nhỏ bằng hạt bụi, y cũng sẽ thấy nó.﴾ (chương 99 – Az-Zalzalah: 7, 8)

(وَتَتْلَاَهُمُ الْمَلَائِكَةُ هَذَا يَوْمُكُمْ الَّذِي كُنْتُمْ تُوعَدُونَ.)

﴿Họ sẽ không còn sợ hãi; và các Thiên Thần sẽ nghênh đón họ: “Đây là Ngày mà quý vị đã được hứa.”﴾ (chương 21 – Al-Ambiya: 103)

(وَسِيقَ الَّذِينَ كَفَرُوا إِلَىٰ جَهَنَّمَ زُمَرًا ۖ حَتَّىٰ إِذَا جَاءُوهَا فَفُتِحَتْ أَبْوَابُهَا وَقَالَ لَهُمْ خَزَنَتُهَا أَلَمْ يَأْتِكُمْ رُسُلٌ مِّنكُمْ يَتْلُونَ عَلَيْكُمْ آيَاتِ رَبِّكُمْ وَيُنذِرُونَكُمْ لِقَاءَ يَوْمِكُمْ هَٰذَا ۚ قَالُوا بَلَىٰ وَلَٰكِنْ حَقَّتْ كَلِمَةُ الْعَذَابِ عَلَى الْكَافِرِينَ. قِيلَ ادْخُلُوا أَبْوَابَ جَهَنَّمَ خَالِدِينَ فِيهَا ۖ فَبُئْسَ مَثْوَى الْمُتَكَبِّرِينَ* وَسِيقَ الَّذِينَ اتَّقَوْا رَبَّهُمْ إِلَى الْجَنَّةِ زُمَرًا ۖ حَتَّىٰ إِذَا جَاءُوهَا وَفُتِحَتْ أَبْوَابُهَا وَقَالَ لَهُمْ خَزَنَتُهَا سَلَامٌ عَلَيْكُمْ طِبْتُمْ فَادْخُلُوهَا خَالِدِينَ* وَقَالُوا الْحَمْدُ لِلَّهِ الَّذِي صَدَقْنَا وَوَعَدَهُ أَوْرَثْنَا الْأَرْضَ نَتَبَوَّأُ مِنَ الْجَنَّةِ حَيْثُ نَشَاءُ ۖ فَنِعْمَ أَجْرُ الْعَامِلِينَ.)

﴿(71) Những kẻ vô đức tin sẽ bị lừa đến Hỏa Ngục theo từng nhóm, cho đến khi họ đến nơi, các cánh cổng của Hỏa Ngục đã được mở toang, và các Thiên Thần cai quản (Hỏa Ngục) sẽ hỏi họ: “Lẽ nào các vị Sứ Giả xuất thân từ các người đã không đến đọc cho các người các lời mặc khải của Thượng Đế của các người và lẽ nào Họ đã không cảnh báo các người về Ngày gặp gỡ này của các người sao?!” Họ trả lời: “Vâng, có.” Tuy nhiên, lời phán trừng phạt đã được xác nhận đối với những kẻ vô đức tin. (72) Rồi họ được bảo: “Các người hãy đi vào cổng Hỏa Ngục để

ở vĩnh viễn trong đó. Thật tồi tệ cho nơi cư ngụ của những kẻ tự cao tự đại.”

(73) Riêng những người sợ Thượng Đế của họ sẽ được dẫn đến Thiên Đàng theo từng nhóm, cho đến khi họ đến nơi, các cánh cổng Thiên Đàng đã được mở (để nghinh đón) họ và những vị Thiên Thần gác cổng (Thiên Đàng) sẽ chào đón họ, nói: “Xin chào bằng an đến quý vị! (Trái tim và việc làm của quý vị) thật tốt đẹp, xin hãy đi vào ở trong đó vĩnh viễn.”

(74) (Những người có đức tin, sau khi vào Thiên Đàng) họ sẽ nói: “Alhamdulillah, Đấng đã giữ đúng lời hứa của Ngài với bầy tôi và cho bầy tôi thừa hưởng vùng đất này. (Alhamdulillah, Đấng đã cho) bầy tôi tự do đi đứng bất cứ nơi nào bầy tôi muốn trong Thiên Đàng (của Ngài). Đây quả là phần thưởng vô cùng hồng phúc cho những người làm (việc tốt)!” (chương 39 – Az-Zumar: 71 – 74)

Đây là Thiên Đàng, một nơi của niềm hạnh phúc mà chưa có cặp mắt nào từng nhìn thấy, chưa có đôi tai nào từng nghe qua và cũng chưa có trái tim người phàm nào từng hình dung đến,

﴿فَلَا تَعْلَمُ نَفْسٌ مَّا أُخْفِيَ لَهُمْ مِّن قُرَّةِ أَعْيُنٍ جَزَاءً بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ * أَفَمَن كَانَ مُؤْمِنًا كَمَن كَانَ فَاسِقًا ۚ لَا يَسْتَوُونَ * أَمَّا الَّذِينَ آمَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ فَلَهُمْ أَجْرٌ غَيْرُ الْمَأْوَىٰ نُزُلًا بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ * وَأَمَّا الَّذِينَ فَسَقُوا فَمَأْوَاهُمُ النَّارُ ۚ كُلَّمَا أَرَادُوا أَن يَخْرُجُوا مِنْهَا أُعِيدُوا فِيهَا وَقِيلَ لَهُمْ ذُوقُوا عَذَابَ النَّارِ الَّذِي كُنْتُمْ بِهِ تُكَذِّبُونَ﴾

﴿(17) Không một linh hồn nào biết được niềm vui sướng đã được giấu kín (nơi Thiên Đàng) dùng

làm phần thưởng cho họ về những việc thiện mà họ đã từng làm.

(18) Lẽ nào người có đức tin lại giống với kẻ bất tuân?! Họ chắc chắn không ngang bằng nhau.

(19) Đối với những ai có đức tin và hành thiện thì sẽ được ban thưởng những Ngôi Vườn Thiên Đàng làm nơi cư ngụ (vĩnh hằng), một sự đãi ngộ cho những điều (thiện tốt) mà họ đã làm (trên thế gian).

(20) Riêng những kẻ bất tuân và phạm giới thì chỗ ở của họ sẽ là Hỏa Ngục. Mỗi khi họ muốn thoát ra khỏi đó thì sẽ bị lôi vào trong trở lại và họ được bảo: “Các ngươi hãy nếm hình phạt của Hỏa Ngục, cái mà các ngươi đã phủ nhận (trên thế gian).”} (chương 32 – As-Sajadah: 17 – 20)

مَثَلُ الْجَنَّةِ الَّتِي وُعدَ الْمُتَّقُونَ ۖ فِيهَا أَنْهَارٌ مِّنْ مَّاءٍ غَيْرِ آسِنٍ وَأَنْهَارٌ مِّنْ لَّبَنٍ لَّمْ يَتَغَيَّرَ طَعْمُهُ وَأَنْهَارٌ مِّنْ حَمْرٍ لَّذَّةٍ لِلشَّارِبِينَ وَأَنْهَارٌ مِّنْ عَسَلٍ مُصَفًّى ۖ وَلَهُمْ فِيهَا مِن كُلِّ الثَّمَرَاتِ وَمَغْفِرَةٌ مِّن رَّبِّهِمْ ۚ كَمَنْ هُوَ خَالِدٌ فِي النَّارِ وَسُقُوا مَاءً حَمِيمًا فَقَطَّعَ أَمْعَاءُهُمْ.

{Hình ảnh Thiên Đàng được hứa với những người ngoan đạo (sợ Allah) là nơi có những dòng sông nước ngọt trong vắt không hôi tanh, những dòng sông sữa không đổi vị, những dòng sông rượu tuyệt hảo dành cho những người thích uống, và những dòng sông mật ong tinh khiết; (cư dân) nơi (Thiên Đàng) sẽ có đủ loại trái cây để dùng cùng với sự tha thứ từ Thượng Đế của họ. (Cư dân Thiên Đàng) lẽ nào lại giống với những kẻ đòi đòi ở trong

Hỏa Ngục và được cho uống từ một loại nước cực sôi làm đứt ruột của họ?!}

(chương 47 – Muhammad: 15)

(إِنَّ الْمُتَّقِينَ فِي جَنَّاتٍ وَنَعِيمٍ * فَاكِهِينَ بِمَا آتَاهُمْ رَبُّهُمْ وَوَقَاهُمْ رَبُّهُمْ عَذَابَ
الْجَحِيمِ * كُلُوا وَاشْرَبُوا هَنِيئًا بِمَا كُنْتُمْ تَعْمَلُونَ * مُتَكَبِّرِينَ عَلَىٰ سُرُرٍ مَّصْفُوفَةٍ ۖ
وَزَوَّجْنَاهُمْ بِحُورٍ عِينٍ.)

{(17) Quả thật, những người ngoan đạo sẽ ở trong các Ngôi Vườn Thiên Đàng và tận hưởng niềm vui.

(18) Họ sẽ hạnh phúc với những thứ Thượng Đế của họ ban cấp và với việc Ngài cứu rỗi họ thoát khỏi sự trừng phạt của Hỏa Ngục.

(19) (Họ sẽ được bảo): “Hãy ăn và uống thỏa thích bởi những điều các ngươi đã làm!”

(20) Họ sẽ tựa mình nằm nghỉ trên những chiếc tràng kỷ được xếp thành hàng và TA (Allah) sẽ kết hôn họ với các nàng Hurun ‘In (tiên nữ có đôi mắt to tuyệt đẹp).} (chương 52 – At-Tur: 17 – 20)

Cầu xin Allah để tất cả chúng ta là người của Thiên Đàng.

Trụ cột thứ sáu: Tin nơi sự Tiền định tốt xấu.

Thật ra, mọi chuyển động đang tồn tại đều được Allah ghi định sẵn,

(مَا أَصَابَ مِنْ مُصِيبَةٍ فِي الْأَرْضِ وَلَا فِي أَنْفُسِكُمْ إِلَّا فِي كِتَابٍ مِّن قَبْلِ أَنْ
نَّبْرَأَهَا ۚ إِنَّ ذَٰلِكَ عَلَى اللَّهِ يَسِيرٌ.)

{Không một tai họa nào xảy ra trên trái đất hoặc nhằm vào bản thân các ngươi mà lại không được ghi chép trong Quyển Sổ Định Mệnh trước khi TA

(Allah) thể hiện nó. Quả thật, điều đó rất đơn giản đối với Allah.} (chương 57 – Al-Hadid: 22)

(إِنَّا كُلَّ شَيْءٍ خَلَقْنَاهُ بِقَدَرٍ.)

{Quả thật, tất cả mọi thứ TA tạo ra đều có tiền định.}

(chương 54 – Al-Qamar: 49)

(أَلَمْ نَعْلَمْ أَنَّ اللَّهَ يَعْلَمُ مَا فِي السَّمَاءِ وَالْأَرْضِ ۚ إِنَّ ذَلِكَ فِي كِتَابٍ ۚ إِنَّ ذَلِكَ عَلَى اللَّهِ يَسِيرٌ.)

{Lẽ nào Người (hỡi Thiên Sứ) không biết rằng Allah am tường tất cả mọi thứ trên trời và dưới đất hay sao? Quả thật, tất cả những thứ đó đều nằm trong Quyển Kinh (Al-lawhu Al-Mahfuzh), quả thật điều đó đối với Allah vô cùng đơn giản.} (chương 22 – Al-Hajj: 70)

Đây là sáu trụ cột, bất cứ ai hoàn thành chúng và thật lòng tin vào chúng là họ trở thành bề tôi có đức tin của Allah. Nhìn chung, con người khác nhau về cấp bậc đức tin và cấp bậc cao nhất là Ehsan, nghĩa là {Anh thờ phượng Allah như thể nhìn thấy Ngài, nếu không thấy được Ngài thì Ngài luôn nhìn thấy anh.}(5)¹ Đây là những người chiến thắng, những người sẽ đạt được những cấp bậc cao nhất nơi Thiên Đàng ở tầng Firdaws.

¹ Do Al-Bukhari ghi 4777.

6- Giáo dục và đạo đức Islam

A- Các điều được lệnh

Đây là một số đạo đức và nghi thức của Islam thể hiện lễ nghĩa của xã tín đồ Muslim. Chúng tôi sẽ trình bày ngắn gọn được rút ra từ các bộ nguồn chính thống của Islam như Kinh Sách của Allah (Kinh Qur'an) và các Hadith của Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam.

Thứ nhất: Trung thật trong lời nói:

Islam bắt buộc tất cả tín đồ Muslim phải trung thực trong lời nói, làm cho nó thành một đặc điểm không thể thiếu đối với họ và họ không được từ bỏ nó trong bất cứ hoàn cảnh nào. Islam cảnh báo họ về hình phạt khắc nghiệt cho việc nói dối và kêu gọi tránh xa nó bằng một lời rõ ràng. Allah Tối Cao phán:

(يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا اتَّقُوا اللَّهَ وَكُونُوا مَعَ الصَّادِقِينَ)

﴿Hỡi những người có đức tin, hãy kính sợ Allah và hãy ở cùng với những người chân thật.﴾ (chương 9 – At-Tawbah: 119), Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

(عليكم بالصدق فإن الصدق يهدي إلى البر، وإن البر يهدي إلى الجنة وما يزال الرجل يصدق ويتحرى الصدق حتى يكتب عند الله صديقاً، وإياكم والكذب فإن الكذب يهدي إلى الفجور وإن الفجور يهدي إلى النار ولا يزال الرجل يكذب ويتحرى الكذب حتى يكتب عند الله كذاباً) [6]

{Các người phải trung thực, bởi trung thực hướng dẫn đến sự ngoan đạo và sự ngoan đạo hướng dẫn đến Thiên Đàng; và một người trung thực và tiếp tục

trung thực cho đến khi y được ghi nhận ở nơi Allah là người trung thực. Các người hãy coi chừng gian dối, bởi gian dối hướng dẫn đến sự đồn mạt và sự đồn mạt dẫn lối đến Hỏa Ngục; và một người gian dối và tiếp tục sự gian dối cho đến khi bị ghi nhận ở nơi Allah là kẻ gian dối.}(6)¹

Nói dối không phải là thuộc tính của người có đức tin, mà là một trong những đặc điểm của người giả tạo đức tin(7), Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:²

[آية المنافق ثلاث إذا حدث كذب وإذا وعد أخلف وإذا أوتمن خان](8)

{Ba dấu hiệu nhận biết người giả tạo đức tin là: Khi nói thì dối, khi hứa thì thất tín và khi được tin cậy thì bội tín.}(8)³

Vì vậy, các Sahabah cao quý luôn duy trì tính trung thực, thậm chí một người trong số họ đã nói: “Chúng tôi chưa từng biết ai đó nói dối trong thời đại của Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –.”

Thứ hai: Hoàn thành sự uỷ thác, thực hiện giao ước và cam kết, và công bằng giữa mọi người:

Allah Tối Cao phán:

(إِنَّ اللَّهَ يَأْمُرُكُمْ أَنْ تُؤَدُّوا الْأَمَانَاتِ إِلَىٰ أَهْلِهَا وَإِذَا حَكَمْتُمْ بَيْنَ النَّاسِ أَنْ تَحْكُمُوا بِالْعَدْلِ)

¹ Do Al-Bukhari ghi (6094) và Muslim ghi (2607).

² Người giả tạo đức tin là người thể hiện bề ngoài là một tín đồ Muslim, nhưng trong lòng không có đức tin nơi Islam.

³ Do Al-Bukhari ghi ở Kitab (tập) đức tin, chương đặc điểm nhận biết người giả tạo đức tin (1/15).

{Quả thật, Allah đã ra lệnh cho các người phải giao trả đầy đủ tín vật về lại cho chủ, và khi các người phân xử (các vụ việc) giữa thiên hạ thì các người phải phân xử công bằng.} (chương 4 – An-Nisa: 58). Đấng Hiên Vinh phán:

(وَأَوْفُوا بِالْعَهْدِ إِنَّ الْعَهْدَ كَانَ مَسْئُولًا* وَأَوْفُوا الْكَيْلَ إِذَا كُنْتُمْ وَزَنُوا بِالْقِسْطَاسِ الْمُسْتَقِيمِ ذَلِكَ خَيْرٌ وَأَحْسَنُ تَأْوِيلًا)

{Các người hãy thực hiện đúng theo giao ước (với Allah hoặc với con người), quả thật cuộc giao ước sẽ bị tra hỏi.

(35) Các người hãy đong cho đủ và cân cho đúng. Điều đó tốt đẹp (cho các người ở đời này) và tốt đẹp cả Đời Sau.} (chương 17 – Al-Isra: 34, 35).

Ngài khen ngợi những người có đức tin qua lời phán:

(الَّذِينَ يُوفُونَ بَعْدَ اللَّهِ وَلَا يَنْفُضُونَ الْمِيثَاقَ)

{Những người thực hiện đúng giao ước với Allah và không phá vỡ giao ước (của Ngài)} (chương 13 – Ar-Ra’d: 20).

Thứ ba: Khiêm tốn và không kiêu ngạo

Quả thật, Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – là một người khiêm tốn nhất trong thiên hạ. Người thường ngồi cùng với các Sahabah một cách không phân biệt cao thấp. Người ghét việc ai đó đứng dậy khi Người đến. Đã từng có một người cần sự giúp đỡ nắm tay Người kéo đi và Người cứ đi theo cho đến khi giải quyết xong việc. Và Người ra lệnh cho người Muslim phải luôn khiêm tốn, Người nói: {Quả

thật, Allah đã mặc khải cho Ta rằng các người hãy khiêm tốn để không ai tự hào với ai và không ai đàn áp ai.}(9)¹

Thứ tư: Hào phóng, rộng lượng và chi dùng cho các hoạt động từ thiện:

Allah Tối Cao phán:

(وَمَا تُنْفِقُوا مِنْ خَيْرٍ فَلَأَنْفُسُكُمْ وَمَا تُنْفِقُونَ إِلَّا ابْتِغَاءَ وَجْهِ اللَّهِ وَمَا تُنْفِقُوا مِنْ خَيْرٍ يُوَفَّ إِلَيْكُمْ وَأَنْتُمْ لَا تُظْلَمُونَ)

﴿Và những gì các người chi dùng cho điều thiện tốt thì thật ra đó là những thứ các người chi dùng cho chính bản thân các người; và những gì các người chi dùng là chỉ nhằm làm hài lòng Allah; và những gì các người chi dùng cho điều thiện tốt thì nó sẽ được (Allah) trả lại cho các người và chắc chắn các người sẽ không bị đối xử thiệt thòi bất cứ thứ gì.﴾ (chương 22 – Al-Baqarah: 272), Allah đã khen ngợi những người có đức tin qua lời phán:

(وَيُطْعَمُونَ الطَّعَامَ عَلَىٰ حُبِّهِ مِسْكِينًا وَيَتِيمًا وَأَسِيرًا)

﴿Họ chia sẻ thức ăn cho người nghèo, trẻ mồ côi, và tù binh trong lúc họ cũng yêu thích và cần thức ăn đó.﴾ (chương 76 – Al-Insan: 8). Hào phóng và rộng lượng là một trong những phẩm chất của Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – và của những ai noi theo Người trong số những người có đức tin. Người không để lại bất cứ tài sản gì ngoại trừ đã chi dùng cho các hoạt động từ thiện.

¹ Do Muslim ghi (17/200) trong Kitab Thiên Đàng, chương các đặc điểm nhận biết người của Thiên Đàng.

Ông Jabir – Ro dhi yol lo hu ‘an hu –, một vị Sahabah của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã nói:

“ما سئل رسول الله صلى الله عليه وسلم، شيئاً قط فقال لا”

“Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – chưa từng nói không với bất cứ ai đến hỏi xin Người điều gì đó.” Và khuyến khích sự hiếu khách, Người nói:

(مَنْ كَانَ يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ فَلْيُكْرِمْ ضَيْفَهُ، وَمَنْ كَانَ يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ فَلْيَصِلْ رَحِمَهُ، وَمَنْ كَانَ يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ فَلْيُقِلْ خَيْرًا أَوْ لِيَصْنُمْتُ.) [10]

{Ai có đức tin nơi Allah và Ngày Cuối Cùng thì hãy hiếu khách; ai có đức tin nơi Allah và Ngày Cuối Cùng thì hãy kết nối tình dòng tộc; và ai có đức tin nơi Allah và Ngày Cuối Cùng thì hãy nói lời tốt đẹp hoặc im lặng.}(10)¹

Thứ năm: Kiên nhẫn và chịu đựng trước sự gây hại:

Đấng Tối Cao phán:

(وَاصْبِرْ عَلَى مَا أَصَابَكَ إِنَّ ذَلِكَ مِنْ عَزْمِ الْأُمُورِ)

{Con hãy kiên nhẫn chịu đựng trước mọi điều rủi ro xảy đến cho con bởi đó là một sự kiên quyết trong mọi sự việc.} (chương 31 – Luqman: 17), Allah Hiển Vinh phán:

(يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا اسْتَعِينُوا بِالصَّبْرِ وَالصَّلَاةِ إِنَّ اللَّهَ مَعَ الصَّابِرِينَ)

{Hỡi những người có đức tin, các người hãy cầu xin sự giúp đỡ (của Allah) bằng lòng kiên nhẫn và lễ

¹ Al-Bukhari (6138), Muslim (47)

nguyện Salah. Quả thật, Allah luôn bên cạnh những người kiên nhẫn.} (chương 2 – Al-Baqarah: 153)
Đấng Tối Cao phán:

(وَلَنَجْزِيَنَّ الَّذِينَ صَبَرُوا أَجْرَهُمْ بِأَحْسَنِّ مَا كَانُوا يَعْمَلُونَ)

{Và TA (Allah) chắc chắn sẽ trao cho những người hết lòng kiên nhẫn một phần thưởng tốt hơn những gì họ đã từng làm.} (chương 16 – An-Nahl: 96), Quả thật, Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – là người có lòng kiên nhẫn và tinh thần chịu đựng nhất trong thiên hạ, Người không đáp trả điều xấu bằng điều xấu. Người dân của Người đã gây hại người bằng khi Người mời gọi họ đến với Islam, họ đã đánh Người đến chảy máu mặt, nhưng Người lại cầu xin:

(اللهم اغفر لقومي فإنهم لا يعلمون) [11]

{Lạy Allah, xin Ngài tha thứ cho người dân của bề tôi, vì họ không biết.}(11)¹

Thứ sáu: Mặc cở

Thuần khiết và mặc cở là bản tính của tín đồ Muslim, bởi lẽ mặc cở là một nhánh của đức tin, nó thúc đẩy người Muslim đến với mọi phẩm chất đạo đức, đồng thời ngăn cản họ khỏi sự khiếm nhã và thô tục trong lời nói và hành động, như Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã nói:

(الحياء لا يأتي إلا بخير) [12]

¹ Do Al-Bukhari ghi trong Kitab những người bỏ đạo, chương (5) (9/20).

{Mắc cỡ chỉ mang đến điều tốt đẹp.}(12)¹

Thứ bảy: Hiếu kính cha mẹ:

Hiếu kính cha mẹ, tử tế với họ, và chăm sóc họ là một trong những điều bắt buộc chính yếu trong tôn giáo Islam. Điều bắt buộc này được nhấn mạnh khi cha mẹ về già và cần đến con cái. Allah đã ban sắc lệnh hiếu kính với cha mẹ trong Kinh Sách của Ngài và Ngài nhấn mạnh quyền lợi của họ qua lời phán:

(وَقَضَىٰ رَبُّكَ أَلَّا تَعْبُدُوا إِلَّا إِيَّاهُ وَبِالْوَالِدَيْنِ إِحْسَانًا إِمَّا يَبُلُغَنَّ عِنْدَكَ الْكِبَرَ أَحَدُهُمَا أَوْ كِلَاهُمَا فَلَا تَقُلْ لَهُمَا أَفٍ وَلَا تَنْهَرْهُمَا وَقُلْ لَهُمَا قَوْلًا كَرِيمًا * وَخَفْضُ لَهُمَا جَنَاحِ الذَّلِيلِ مِنَ الرَّحْمَةِ وَقُلْ رَبِّ ارْحَمْهُمَا كَمَا رَبَّيَانِي صَغِيرًا)

{(23) Và Thượng Đế của Người (Thiên Sứ) sắc lệnh cho các người phải thờ phượng duy nhất một mình Ngài và phải đối xử tử tế với cha mẹ. Nếu một trong hai người họ hoặc cả hai sống chung với các người đến tuổi già thì các người chớ buông tiếng ‘uf’ (âm thanh biểu hiện sự bất kính) với hai người họ, và chớ xua đuổi hai người họ, mà các người phải ăn nói với hai người họ bằng lời lẽ đầy tôn kính.}

(23) Các người hãy đối xử khiêm nhường bằng lòng nhân từ đối với họ, và các người hãy cầu nguyện: “Lạy Thượng Đế của bề tôi, xin Ngài rủ lòng thương xót cha mẹ của bề tôi giống như hai người họ đã thương yêu, nuôi nấng và chăm sóc bề tôi lúc hãy còn bé.” (chương 17 – Al-Isra: 23, 24).

Allah Hiển Vinh phán:

¹ Do Al-Bukhari ghi ở Kitab Đạo Đức, chương mắc cỡ (8/35).

(وَوَصَّيْنَا الْإِنْسَانَ بِوَالِدَيْهِ حَمَلَتْهُ أُمُّهُ وَهْنًا عَلَى وَهْنٍ وَفِصَالَهُ فِي شَامِئِينَ أَنْ اشْكُرْ لِي وَلِوَالِدَيْكَ إِلَيَّ الْمَصِيرُ)

﴿TA (Allah) đã truyền lệnh cho con người phải hiếu thảo với cha mẹ. Mẹ của y đã cưu mang y từ đau yếu này chỗi lên đau yếu khác và cho y bú sữa và dứt sữa y trong thời gian hai năm. Do đó, (hỡi con người,) người hãy tạ ơn TA và biết ơn cha mẹ của người, bởi chắc chắn người sẽ trở về trình diện TA.﴾ (chương 31 – Luqman: 14).

Một người đàn ông đã hỏi Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – rằng: “Ai là người xứng đáng nhất để tôi đồng hành cùng?” Người nói:

[illegible]

{Mẹ của anh} rồi đến ai, người đàn ông hỏi? Người nói: {Mẹ của anh} rồi đến ai nữa, người đàn ông hỏi tiếp? Người vẫn nói: {Mẹ của anh}. Người đàn ông hỏi tiếp: Kế đến là ai? Người đáp: {Cha của anh}(13).

Do đó, Islam bắt buộc người Muslim phải luôn vâng lời cha mẹ của mình trong tất cả những gì họ bảo ban, trừ khi đó là điều nghịch lại Allah, trong trường hợp đó không có việc tuân theo lệnh của con người mà chống lại lệnh của Đấng Tạo Hoá, Allah Tối Cao phán:

(وَإِنْ جَاهَدَاكَ عَلَى أَنْ تُشْرِكَ بِي مَا لَيْسَ لَكَ بِهِ عِلْمٌ فَلَا تُطِعْهُمَا وَصَاحِبُهُمَا فِي الدُّنْيَا مَعْرُوفًا)

¹ Do Al-Bukhari ghi ở phần Đạo đức, chương ai xứng đáng nhất để đồng hành (2/8).

{Nếu cha mẹ của người đầu tranh bắt người làm điều Shirk với TA với những gì mà người không biết thì người chớ nghe theo hai người họ, tuy nhiên, người vẫn phải ăn ở tử tế với họ ở đời này.} (chương 31 – Luqman: 15) Ngài cũng bắt buộc người Muslim phải tôn trọng họ, chăm sóc họ, lễ phép với họ trong lời nói và hành động, hiếu kính với họ bằng mọi cách có thể, chẳng hạn như nuôi ăn họ, săn sóc quần áo cho họ, lo thuốc men cho họ, bảo vệ họ bình an khỏi mọi điều gây hại, cầu nguyện và cầu xin sự tha thứ cho họ, thực hiện lời hứa của họ, và tôn trọng bạn bè của họ.

Thứ tám: Cư xử tốt với người khác:

Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

(أَكْمَلُ الْمُؤْمِنِينَ إِيمَانًا أَحْسَنَهُمْ خُلُقًا) [14]

{Người có đức tin trọn vẹn nhất là người có phẩm chất đạo đức tốt nhất.}(14)¹

Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

(إِنْ مِنْ أَحْبَبَكُمْ إِلَيَّ وَأَقْرَبَكُمْ مِنِّي مَجْلَسًا يَوْمَ الْقِيَامَةِ أَحْسَنَكُمْ أَخْلَاقًا) [15]

{Quả thật, người thân yêu nhất trong số các người đối với Ta và là người gần gũi nhất với Ta trong

¹ Do Abu Dawood ghi ở phần Sunnah, chương bằng chứng cho việc tăng và giảm đức tin (5/6), At-Tirmizdi ghi ở phần nuôi con bằng sữa mẹ, chương quyền lợi của vợ đối với chồng (3/457), At-Tirmizdi nói: “Hasan, Sahih” và trong kiểm chứng của Al-Albani: Xem Sahih Abu Dawood (3/886).

Ngày Phục Sinh sẽ là người có phẩm chất đạo đức tốt nhất trong các người.}(15)¹

Allah đã mô tả vị Nabi của Ngài – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – với lời phán:

(وَإِنَّكَ لَعَلَىٰ خُلُقٍ عَظِيمٍ)

{Và quả thật, Người là người có phẩm chất đạo đức vĩ đại.} (chương 68 – Al-Qalam: 4). Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

(إِنَّمَا بُعِثْتُ لِأَتَمَّ مَكَارِمِ الْأَخْلَاقِ)(16)

{Ta được gửi đến để hoàn thiện phẩm chất đạo đức tốt đẹp.}(16)² Vì vậy, bắt buộc tín đồ Muslim phải hiếu kính với cha mẹ và đối xử tốt với họ, như chúng tôi đã đề cập ở trên, cư xử tốt với con cái của mình, giáo dục chúng một cách tốt đẹp, dạy chúng những giáo luật của Islam, giữ chúng tránh xa tất cả những gì có hại cho chúng trên đời này và Đời Sau, nuôi dưỡng chúng bằng tiền của chính mình cho đến khi chúng đủ tuổi tự lực và khả năng kiếm tiền. Tương tự, người Muslim phải tốt với vợ, với anh chị em, họ hàng, làng xóm và mọi người, thương yêu anh em đồng đạo như thể yêu thương chính mình. Và mở rộng lòng thương xót đối với những người hàng xóm của mình, tôn kính những người lớn tuổi,

¹ Do Al-Bukhari ghi ở phần các đức tính, chương bản tính của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – (4/230) với đường truyền {Quả thật, người tốt nhất trong các người là người có phẩm chất đạo đức tốt nhất.}

² Do Imam Ahmad ghi trong Al-Musnad (17/80), Ahmad Shakir nói: "Đường truyền của nó chính xác." Al-Bukhari ghi trong phần Đạo đức, Al-Baihaqi ghi ở các nhánh của đức tin và Al-Hakim ghi trong Al-Mustadrak.

thương xót những người trẻ tuổi, quan tâm, giúp đỡ và an ủi những người khổ nạn, là thực hành theo lời phán của Allah Tối Cao:

(وَبِالْوَالِدَيْنِ إِحْسَانًا وَبِذِي الْقُرْبَىٰ وَالْيَتَامَىٰ وَالْمَسْكِينِ وَالْجَارِ ذِي الْقُرْبَىٰ وَالْجَارِ الْجُنُبِ وَالصَّاحِبِ بِالْجَنبِ وَابْنِ السَّبِيلِ)

{Các người hãy ăn ở tử tế với cha mẹ, với bà con ruột thịt, với trẻ mồ côi, với người thiếu thốn, với xóm giềng gần xa, với bạn bè, với người lỡ đường.} (chương 4 – An-Nisa: 36) Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

(من كان يؤمن بالله واليوم الآخر فلا يؤذ جاره) [17]

{Ai có đức tin nơi Allah và Ngày Cuối Cùng thì chớ đừng gây hại đến người hàng xóm.} (17)¹

Thứ chín: Jihad vì chính nghĩa của Allah Tối Cao để giúp đỡ người bị áp bức, thiết lập chân lý và truyền bá công lý

Allah Tối Cao phán:

(وَقَاتِلُوا فِي سَبِيلِ اللَّهِ الَّذِينَ يُقَاتِلُونَكُمْ وَلَا تَعْتَدُوا إِنَّ اللَّهَ لَا يُحِبُّ الْمُعْتَدِينَ)

{Các người hãy vì chính nghĩa của Allah mà chiến đấu chống lại những kẻ khai chiến với các người nhưng các người chớ đừng vượt quá mức giới hạn (sát hại phụ nữ, người già và trẻ con) bởi Allah không ưa thích những kẻ vượt quá giới hạn.} (chương 2 – Al-Baqarah: 190). và Đấng Vinh Quang và Tối Cao phán:

¹ Do Al-Bukhari ghi ở phần Đạo đức, chương "Ai có đức tin nơi Allah và Ngày Cuối Cùng thì chớ đừng gây hại đến người hàng xóm (8/13).

(وَمَا لَكُمْ لَا تُقَاتِلُونَ فِي سَبِيلِ اللَّهِ وَالْمُسْتَضْعَفِينَ مِنَ الرِّجَالِ وَالنِّسَاءِ وَالْوِلْدَانِ الَّذِينَ يَقُولُونَ رَبَّنَا أَخْرِجْنَا مِنْ هَذِهِ الْقَرْيَةِ الظَّالِمِ أَهْلُهَا وَاجْعَلْ لَنَا مِنْ لَدُنْكَ وَلِيًّا وَاجْعَلْ لَنَا مِنْ لَدُنْكَ نَصِيرًا)

{Điều gì đã cấm cản các người (những người có đức tin) không đi chiến đấu cho con đường chính nghĩa của Allah để giải phóng cho những người đàn ông, những người phụ nữ và đám trẻ thơ đang cầu nguyện: “Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin hãy giải cứu bầy tôi thoát khỏi thị trấn (Makkah) này bởi cư dân của nó là kẻ áp bức và bất công, xin Ngài hãy chỉ định ai đó đứng ra làm người bảo hộ và giúp đỡ bầy tôi.”} (chương 4 - An-Nisa': 75).

Mục tiêu của Jihad trong Islam là thiết lập chân lý, truyền bá công lý giữa mọi người và chống lại những kẻ đàn áp và ngăn cản thờ phượng Allah và quy thuận Islam. Mặt khác, nó bác bỏ ý tưởng ép buộc mọi người bằng vũ lực để gia nhập tôn giáo Islam, Allah Tối Cao phán:

(لَا إِكْرَاهَ فِي الدِّينِ)

{Không có sự cưỡng bức (đức tin) trong tôn giáo.} (chương 2 – Al-Baqarah: 256).

Trong giao chiến, người Muslim không được phép giết phụ nữ, trẻ nhỏ hoặc người già. Đúng hơn, chỉ đánh với những người trực tiếp đánh trận bất công.

Và bất cứ ai bị giết vì chính nghĩa của Allah được gọi là Shahid (người tử vì đạo), người đó có địa vị,

phần thưởng và công đức vĩ đại ở nơi Allah, Ngài phán:

(وَلَا تَحْسَبَنَّ الَّذِينَ قُتِلُوا فِي سَبِيلِ اللَّهِ أَمْوَاتًا بَلْ أَحْيَاءٌ عِنْدَ رَبِّهِمْ يُرْزَقُونَ*
فَرِحِينَ بِمَا آتَاهُمُ اللَّهُ مِنْ فَضْلِهِ وَيَسْتَبْشِرُونَ بِالَّذِينَ لَمْ يَلْحَقُوا بِهِمْ مِنْ خَلْفِهِمْ أَلَّا
خَوْفٌ عَلَيْهِمْ وَلَا هُمْ يَحْزَنُونَ)

﴿(169) Người (hỡi Thiên Sứ Muhammad) chớ đừng nghĩ rằng những người đã bị giết vì con đường chính nghĩa của Allah đã chết. Ngược lại, họ vẫn đang sống ở nơi Thượng Đế của họ và họ được ban bố bổng lộc (thật đầy đủ).

(170) Họ thực sự đang vui hưởng hồng phúc mà Allah ban cấp cho họ và họ báo tin mừng cho những ai chưa nhập đoàn với họ ở đằng sau họ rằng (những người hy sinh vì con đường chính nghĩa của Allah) sẽ không phải lo sợ cũng sẽ không buồn phiền.﴾ (chương 3 – Ali ‘Imran: 169, 170).

Thứ mười: Cầu nguyện, tụng niệm và xướng đọc Qur'an:

Mỗi khi Iman của người tín đồ càng gia tăng, mối liên hệ của họ với Allah Tối Cao càng thắt chặt. Họ cầu nguyện Ngài, hạ mình trước Ngài, xin Ngài giải quyết nhu cầu cuộc sống trần gian cho họ, họ cầu xin Ngài tha thứ cho tội lỗi và lỗi lầm của họ, và nâng cao địa vị của họ ở Đồi Sau. Và Allah rất hào phóng, rộng lượng, Ngài yêu thích những ai cầu xin Ngài, Ngài phán:

(وَإِذَا سَأَلَكَ عِبَادِي عَنِّي فَإِنِّي قَرِيبٌ أُجِيبُ دَعْوَةَ الدَّاعِ إِذَا دَعَانِ)

{Và khi bày tỏ của TA hỏi Người (Muhammad) về TA thì Người hãy bảo họ rằng quả thật TA ở rất gần, TA luôn đáp lại lời cầu xin của ai cầu xin TA.} (chương 2 – Al-Baqarah: 186). Allah luôn đáp lại lời cầu xin nếu điều đó tốt cho người cầu xin, và người cầu xin sẽ được ban phần thưởng qua việc cầu xin này.

Tương tự như vậy, trong những thuộc tính của người có đức tin là thường xuyên tụng niệm Allah cả ngày lẫn đêm, thầm kín và công khai. Y tôn vinh Allah bằng các lời tụng niệm như : Sub ha nol loh, Al ham du lil lah, Laa i laa ha il lol loh, Ol lo hu ak bar và các lời tụng niệm tương tự khác. Y sẽ đạt được công đức và phần thưởng to lớn từ nơi Allah qua việc làm này, Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

(سبق المفردون، قالوا: وما المفردون يا رسول الله قال: الذاكرون الله كثيراً والذاكرات)[18].

{Những người một mình đã chiến thắng.} Mọi người hỏi: Những người một mình là ai thừa Thiên Sứ của Allah? Người đáp: {Là những nam nữ nhiều tụng niệm Allah.}(18)¹ Đấng Hiển Vinh phán:

(يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا اذْكُرُوا اللَّهَ ذِكْرًا كَثِيرًا * وَسَبِّحُوهُ بُكْرَةً وَأَصِيلًا)
[الأحزاب: 41، 42]. وقال سبحانه: (فَاذْكُرُونِي أَذْكُرْكُمْ وَاشْكُرُوا لِي وَلَا تَكْفُرُونَ)

¹ Do Muslim ghi ở phần tụng niệm và cầu xin, chương khuyến khích tụng niệm (4/17).

{(41) Hỡi những người có đức tin! Các người hãy nhớ đến Allah thật nhiều (bằng trái tim, chiếc lưỡi và việc làm của các người).

(42) Các người hãy tán dương Ngài vào mỗi sáng và mỗi chiều.} (chương 33 – Al-Ahzab: 41, 42) và Đấng Hiển Vinh phán: {Vì vậy, các người hãy nhớ đến TA, TA sẽ nhớ đến các người; các người hãy tri ân TA và chớ là những kẻ phụ ơn.} (chương 2 – Al-Baqarah: 152). Một trong số hình thức tụng niệm là xướng đọc Kinh Sách của Allah - Qur'an cao quý. Người bề tôi càng đọc và suy ngẫm về Kinh Qur'an thì vị trí của y ở nơi Allah càng cao.

Vào Ngày Phán Xét Cuối Cùng, người ta sẽ nói với người xướng đọc Qur'an:

(اقرأ وارتق ورئلاً كما كنت تُرئلاً في الدنيا فإنَّ منزلَكَ عند آخر آيةٍ
تقرؤها.) [19]

{Người hãy đọc và đi lên giống như người đã xướng đọc ở cuộc sống trần gian. Quả thật, vị trí của người là câu cuối cùng người đọc.}(19)¹

Thứ mười một: Học hỏi kiến thức Islam, dạy nó cho mọi người và kêu gọi đến với nó:

Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

(من سلك طريقاً يلتمس فيه علماً سهل الله له طريقاً إلى الجنة، وإنَّ الملائكة لتضع أجنحتها لطالب العلم رضا بما يصنع) [20].

{Bất cứ ai tìm con đường học hỏi kiến thức (Islam), Allah sẽ tạo sự dễ dàng cho người đó một con đường

¹ Do Abu Dawood ghi (1464) và lời của ông, At-Tirmizdi ghi (2914), An-Nasa-i' ghi trong (Sunan Al-Kubra) (8056), Ahmad ghi (6799)

dẫn đến Thiên Đàng, và các Thiên Thần sẽ hạ thấp những chiếc cánh của Họ trong sự khiêm nhường trước người học hỏi kiến thức, hài lòng với những gì họ đang làm.}(20)¹

Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

(خيركم من تعلم القرآن وعلمه)[21]

{Người tốt nhất trong các người là người học Qur'an và truyền dạy Nó lại.}(21)² Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

(إن الملائكة ليصلون على معالي الناس الخير)[22].

{Quả thật, các Thiên Thần sẽ cầu xin sự tha thứ cho những người truyền đạt điều tốt đẹp đến mọi người.}(22)³ Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

(من دعا إلى هدى كان له من أجر من عمل به لا ينقص من أجورهم شيئاً)[23]

{Ai kêu gọi đến với sự chỉ đạo sẽ nhận được ân phước giống như ân phước của người thực hiện theo nó, mà không hề bị giảm bớt đi bất cứ ân phước nào của họ.}(23)⁴

¹ Do At-Tirmizdi ghi ở phần kiến thức, chương giá trị giáo luật thực hành trong thờ phượng (4/153), Abu Dawood ghi ở phần kiến thức, chương khuyến khích học hỏi kiến thức (4/5857), Ibnu Majah ghi trong phần giới thiệu (1/81) và được Al-Albani xác thực là Sahih trong Sahih Al-Jami'a (5/302).

² Do Al-Bukhari ghi ở phần các giá trị, chương Người tốt nhất trong các người là người học Qur'an và truyền dạy Nó lại (6/236).

³ Do At-Tirmizdi ghi ở phần kiến thức, chương giá trị giáo luật thực hành trong thờ phượng (5/50) với ngôn từ dài hơn.

⁴ Do Muslim ghi ở phần kiến thức, chương trong những đường lối tốt hoặc xấu (227/16)

Đấng Hiển Vinh phán:

(وَمَنْ أَحْسَنُ قَوْلًا مِمَّنْ دَعَا إِلَى اللَّهِ وَعَمِلَ صَالِحًا وَقَالَ إِنَّنِي مِنَ الْمُسْلِمِينَ)

﴿Còn ai có lời nói tốt đẹp hơn người đã kêu gọi đến với Allah, hành thiện và nói “Tôi là một người Muslim.”﴾ (chương 41 – Fussilat: 33).

Thứ mười hai: Hải lòng với phán quyết của Allah và Sứ Giả của Ngài:

Không phản đối sắc lệnh mà Allah đã thiết lập, vì Allah Hiển Vinh là Đấng Thẩm Phán quyền lực nhất, là Đấng Nhân Từ nhất, không có gì có thể che giấu khỏi Ngài dù ở dưới đất hay ở trên trời. Quyền phán quyết của Allah không bị ảnh hưởng bởi cảm hứng của con người hoặc tham vọng của những tên bạo chúa. Với lòng thương xót của Allah, Ngài thiết lập cho đám bầy tôi của Ngài bộ giáo luật mang lại lợi ích cho họ cả cuộc sống này và Đời Sau, và trong giáo luật đó Ngài không yêu cầu họ làm quá năng lực của mình. Một trong những yêu cầu của sự thờ phượng Allah là phải phán quyết sự việc theo luật mà Allah đã thiết lập trong mọi vụ việc cùng với sự hải lòng tuyệt đối của con tim về vụ việc đó.

Allah Tối Cao phán:

(قُلْ لَا يُؤْمِنُونَ حَتَّى يُحَكِّمُوكَ فِيمَا شَجَرَ بَيْنَهُمْ ثُمَّ لَا يَجِدُوا فِي أَنْفُسِهِمْ حَرَجًا مِمَّا قَضَيْتَ وَيُسَلِّمُوا تَسْلِيمًا)

﴿TA (Allah) xin thề với Thượng Đế của Người (hỡi Thiên Sứ Muhammad), họ sẽ không có đức tin thực sự cho đến khi nào họ tự đến yêu cầu Người phân xử việc tranh chấp giữa họ rồi không cảm thấy

trong lòng uất ức về quyết định của Người và họ hoàn toàn chịu qui phục.﴾ (chương 4 – An-Nisa': 65)
Đấng Hiển Vinh phán:

(أَفَحُكْمَ الْجَاهِلِيَّةِ يَنْعُونَ وَمَنْ أَحْسَنُ مِنَ اللَّهِ حُكْمًا لِقَوْمٍ يُوقِنُونَ)

﴿Lẽ nào họ mong muốn được phân xử theo luật lệ của thời kỳ đen tối (thời tiền Islam)?! Và ai tốt hơn Allah về việc qui định giới luật dành cho đám người có đức tin kiên định?!﴾ (chương 5 – Al-Ma'idah: 50).

B- Những điều cấm

Thứ nhất: Shirk (là hướng bất kỳ hình thức thờ phượng nào đến với ai khác ngoài Allah Tối Cao):

Chẳng hạn như một người quỳ lạy ai khác ngoài Allah, hoặc cầu xin ai khác ngoài Allah và khẩn vái cầu xin người đó đáp ứng nhu cầu của mình, hoặc giết tế cho ai khác ngoài Allah, hoặc hướng bất kỳ hình thức thờ phượng nào đó đến với ai khác ngoài Allah, bất kể cái được khẩn vái là người sống, người chết, mờ mả, thần tượng, đá, cây cối, Thiên Thần, Nabi, Wali, động vật hay bất cứ thứ gì. Tất cả đều là hành vi Shirk với Allah, một đại tội không được Allah tha thứ trừ khi ăn năn sám hối và gia nhập lại Islam.

Allah Tối Cao phán:

(إِنَّ اللَّهَ لَا يَغْفِرُ أَنْ يُشْرَكَ بِهِ وَيَغْفِرُ مَا دُونَ ذَلِكَ لِمَنْ يَشَاءُ وَمَنْ يُشْرِكْ بِاللَّهِ فَقَدْ افْتَرَىٰ إِثْمًا عَظِيمًا)

﴿Chắc chắn Allah không tha thứ cho kẻ phạm tội Shirk với Ngài nhưng Ngài sẽ tha thứ các tội lỗi khác ngoài tội đó cho bất cứ ai Ngài muốn. Người nào phạm tội Shirk với Allah thì quả thật y đã phạm phải một đại trọng tội.﴾ (chương 4 – An-Nisa': 48) Vì vậy, người Muslim không tôn thờ ai ngoài Allah Toàn Năng và Hiển Vinh, không khấn vái một ai (vật gì) và không hạ mình trước bất cứ ai (vật gì) ngoài Allah Tối Cao:

(قُلْ إِنْ صَلَاتِي وَنُسُكِي وَمَحْيَايَ وَمَمَاتِي لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ * لَا شَرِيكَ لَهُ وَبِذَلِكَ أُمِرْتُ وَأَنَا أَوَّلُ الْمُسْلِمِينَ)

﴿(162) Người (hỡi Thiên Sứ) hãy nói: “Quả thật, lễ nguyện Salah của Ta, việc giết tế của Ta, cuộc sống và cái chết của Ta đều dành trọn cho một mình Allah, Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật.”

(163) “(Allah) không có đối tác ngang vai. Đó là điều mà Ta được lệnh và Ta là một tín đồ Muslim đầu tiên.”﴾ (chương 6 – Al-An'am: 162, 163).

Còn một loại Shirk khác là tin rằng Allah có vợ hoặc con trai – Allah tối cao vượt xa những điều đó - hoặc tin rằng có thần linh nào đó ngoài Allah đang chi phối sự tồn tại này

(لَوْ كَانَ فِيهِمَا آلِهَةٌ إِلَّا اللَّهُ لَفَسَدَتَا فَسُبْحَانَ اللَّهِ رَبِّ الْعَرْشِ عَمَّا يَصِفُونَ)

﴿Nếu trong các tầng trời và trái đất thực sự có những thần linh khác ngoài Allah thì các tầng trời và trái đất chắc chắn sẽ sụp đổ. Cho nên, Allah, Thượng Đế của Chiếc Ngai Vương, tối cao và trong

sạch khỏi những điều mà họ đã mô tả (về Ngài).} (chương 21 – Al-Ambiya: 22)

Thứ hai: Phép thuật, bói toán và việc tự nhận biết được điều vô hình:

Phép thuật và bói toán là vô đức tin, và một pháp sư hay thầy bùa không thể trở thành pháp sư hoặc thầy bùa trừ khi họ kết nối với những tên Shatan và thờ cúng chúng thay vì Allah. Vì vậy, người Muslim không được phép tìm đến những người làm bùa thuật cũng như không được phép tin họ về những gì họ nói dối rằng họ biết được điều vô hình, về những gì họ thông tin về các sự kiện sẽ xảy ra trong tương lai.

Đấng Tối Cao phán:

﴿قُلْ لَا يَعْلَمُ مَنْ فِي السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ الْغَيْبَ إِلَّا اللَّهُ﴾

{Người (hỡi Thiên Sứ) hãy nói: “Không ai biết rõ điều vô hình trong các tầng trời và trái đất ngoại trừ Allah; và tất cả đều không biết thời khắc nào sẽ được phục sinh trở lại.”} (chương 27 – An-Naml: 65). Đấng Hiển Vinh phán:

﴿عَالِمُ الْغَيْبِ فَلَا يُظْهِرُ عَلَى غَيْبِهِ أَحَدًا* إِلَّا مَنِ ارْتَضَى مِنْ رَسُولٍ فَإِنَّهُ يَسْلُكُ مِنْ بَيْنِ يَدَيْهِ وَمِنْ خَلْفِهِ رَصَدًا﴾

{(26) (Ngài là) Đấng biết những điều không thể nhìn thấy. Và Ngài không tiết lộ những điều không thể nhìn thấy của Ngài cho bất cứ ai.

(27) Ngoại trừ những ai mà Ngài hài lòng trong số các Sứ Giả của Ngài. Và Ngài phái các Thiên thần

tháp tùng Y đằng trước và đằng sau.) (chương 72 – Al-Jinn: 26, 27)

Thứ ba: Sự bất công:

Bất công là một chương rộng lớn, chứa đựng những hành động và bản chất xấu, bao gồm việc một cá nhân bất công với bản thân, hoặc đối với mọi người xung quanh, hoặc đối với xã hội hoặc thậm chí đối với kẻ thù, Đấng Tối Cao phán:

(وَلَا يَجْرِمَنَّكُمْ شَنَاٰنُ قَوْمٍ عَلَىٰٓ أَلَّا تَعْدِلُوٓا ۖ اَعْدِلُوٓا هُوَ اَقْرَبُ لِلتَّقْوَىٰ)

{Các người chớ đừng để cho lòng hận thù đối với một đám người nào đó khiến các người hành động bất công, các người hãy công bằng vô tư, điều đó gần với sự ngoan đạo nhất.} (chương 5 – Al-Ma-idah: 8). Allah Tối Cao đã cho chúng ta biết rằng Ngài không ưa thích những người bất công. Sứ Giả của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã thuật lại lời phán của Allah Tối Cao:

(يَا عِبَادِي اِنِّي حَرَمْتُ الظَّلْمَ عَلَىٰ نَفْسِي وَجَعَلْتَهُ بَيْنَكُمْ مُحَرَّمًا فَلَا تَظَالَمُوْا)[24].

{Hỡi bầy tôi của TA, quả thật, TA đã tự cấm mình sự bất công và TA qui định đó là điều Haram (bị cấm) giữa các người, vì thế các người chớ bất công lẫn nhau.}(24)¹ Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

¹ Do Muslim ghi ở phần kính hiếu, hàn gấm và đạo đức, chương cấm bất công (16/132).

(أَنْصُرْ أَخَاكَ ظَالِمًا أَوْ مَظْلُومًا فَقَالَ رَجُلٌ: يَا رَسُولَ اللَّهِ، أَنْصُرْهُ إِذَا كَانَ مَظْلُومًا، أَفَرَأَيْتَ إِذَا كَانَ ظَالِمًا كَيْفَ أَنْصُرْهُ؟ قَالَ: (تَحْجُزْهُ، أَوْ تَمْنَعْهُ، مِنَ الظُّلْمِ فَإِنَّ ذَلِكَ نَصْرُهُ). [25]

{Hãy giúp đỡ người anh em của người dù là kẻ bất công hay là người bị áp bức.} Một người đàn ông hỏi: Thưa Thiên Sứ, tôi sẽ giúp đỡ cho người bị áp bức, còn kẻ bất công thì tôi giúp y như thế nào? Người nói: {Hãy kiềm chế anh ta, hoặc ngăn anh ta làm điều sai quấy, đó là cách giúp đỡ anh ta.}(25)¹

Thứ tư: Giết người, điều Allah nghiêm cấm ngoại trừ vì công lý:

Đó là một tội ác lớn trong tôn giáo Islam, và Allah đe dọa trừng trị kẻ sát nhân bằng một cực hình đau đớn và mức phạt cao nhất ngay trong cuộc sống này là tử hình, trừ khi gia đình nạn nhân đồng ý ân xá, Allah Tối Cao phán:

(مَنْ أَجَلَ ذَلِكَ كَتَبْنَا عَلَى بَنِي إِسْرَائِيلَ أَنَّهُ مَنْ قَتَلَ نَفْسًا بِغَيْرِ نَفْسٍ أَوْ فَسَادٍ فِي الْأَرْضِ فَكَأَنَّمَا قَتَلَ النَّاسَ جَمِيعًا وَمَنْ أَحْيَاهَا فَكَأَنَّمَا أَحْيَا النَّاسَ جَمِيعًا)

{Vì lẽ đó, TA (Allah) đã qui định cho con cháu Israel rằng ai giết chết một sinh mạng không phải để đền mạng (theo luật Qisas) hoặc không phải là kẻ phá hoại trái đất thì giống như y đã giết toàn bộ nhân loại; và ai cứu một mạng người thì giống như y đã cứu toàn bộ nhân loại.} (chương 5 – Al-Ma'idah: 32). Đấng Hiển Vinh phán:

¹ Do Al-Bukhari ghi ở phần bất công và chiếm đoạt, chương "Hãy giúp đỡ người anh em của người dù là kẻ bất công hay là người bị áp bức." (3/168).

(وَمَنْ يَقْتُلْ مُؤْمِنًا مُتَعَمِّدًا فَجَزَاؤُهُ جَهَنَّمُ خَالِدًا فِيهَا وَغَضِبَ اللَّهُ عَلَيْهِ وَلَعْنَهُ وَأَعَدَّ لَهُ عَذَابًا عَظِيمًا)

﴿Người nào cố tình giết một người có đức tin thì hình phạt dành cho y là Hỏa Ngục, y sẽ mãi mãi ở trong đó, Allah sẽ giận dữ với y, Ngài sẽ nguyên rủa y và chuẩn bị cho y một sự trừng phạt khủng khiếp.﴾ (chương 4 – An-Nisa': 93)

Thứ năm: Chiếm đoạt tài sản của mọi người:

Dù bằng hành vi trộm cắp, cướp giật, hối lộ, lừa đảo hay bất cứ hình thức nào, Allah Tối Cao phán:

(وَالسَّارِقُ وَالسَّارِقَةُ فَاقْطَعُوا أَيْدِيَهُمَا جِزَاءً بِمَا كَسَبَا نَكَالًا مِنَ اللَّهِ وَاللَّهُ عَزِيزٌ حَكِيمٌ)

﴿Đối với người trộm cắp, nam cũng như nữ (khi đã đủ bằng chứng kết tội cũng như các tình tiết không thể không thi hành bản án) thì các người hãy chặt bàn tay (phải) của họ, một sự trừng phạt về tội mà họ đã phạm, một hình thức răn đe từ Allah (dành cho hành động trộm cắp). Quả thật, Allah là Đấng Toàn Năng, Đấng Anh Minh.﴾ (chương 5 – Al-Maidah: 38). Đấng Hiển Vinh phán:

(وَلَا تَأْكُلُوا أَمْوَالَكُم بَيْنَكُم بِالْبَاطِلِ)

﴿Các người chớ dùng ăn tài sản của nhau một cách bất chính.﴾ (chương 2 – Al-Baqarah: 188). Đấng Hiển Vinh phán:

(إِنَّ الَّذِينَ يَأْكُلُونَ أَمْوَالَ الْيَتَامَى ظُلْمًا إِنَّمَا يَأْكُلُونَ فِي بُطُونِهِمْ نَارًا وَسَيَصْلَوْنَ سَعِيرًا)

﴿Những kẻ ăn tài sản của trẻ mồ côi một cách bất công, thật ra là họ đang nuốt lửa vào bụng của mình;

rồi đây họ sẽ sớm bị thiêu đốt trong Hỏa Ngục.﴾
(chương 4 – An-Nisa': 10)

Islam kịch liệt chống lại mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, phản đối mạnh mẽ hành động đó, kẻ vi phạm phải chịu hình phạt nghiêm khắc bởi vì hành vi đó gây rối trật tự, an ninh xã hội.

Thứ sáu: Gian lận, lừa gạt

Gian lận và lừa gạt bị nghiêm cấm trong tất cả các giao dịch như mua bán, các hợp đồng v.v. Đó là những bản chất và hành vi xấu xa mà Islam ngăn cấm và cảnh báo.

Allah Tối Cao phán:

(وَيْلٌ لِّلْمُطَفِّفِينَ * الَّذِينَ إِذَا اكْتَالُوا عَلَى النَّاسِ يَسْتَوْفُونَ * وَإِذَا كَالُواهُمْ أَوْ وَزَنُوهُمْ يُخْسِرُونَ * أَلَا يَظُنُّ أُولَٰئِكَ أَنَّهُمْ مَبْعُوثُونَ * لِيَوْمٍ عَظِيمٍ * يَوْمَ يَقُومُ النَّاسُ لِرَبِّ الْعَالَمِينَ)

﴿(1) Thật khốn thay cho những kẻ gian lận.

(2) Những kẻ mà khi nhận của người thì đòi cho đủ.

(3) Nhưng khi đong hoặc cân cho người thì lại cân và đong thiếu.

(4) Có phải những kẻ đó nghĩ rằng họ sẽ không được phục sinh?

(5) Cho một Ngày vĩ đại?

(6) Ngày mà nhân loại sẽ đứng trình diện trước Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật.﴾ (chương 83 - Al-Mutaffifin: 1 – 6). Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

[من غشنا فليس منا] [26].

{Ai gian lận Ta thì không phải là tín đồ của Ta.}(26)¹
Đấng Tối Cao phán:

(إِنَّ اللَّهَ لَا يُحِبُّ مَنْ كَانَ خَوَّانًا أَثِيمًا)

{Quả thật Allah không yêu thương kẻ gian dối tội lỗi.} (chương 4 – An-Nisa': 107)

Thứ bảy: Xúc phạm và gây hận thù

Islam nghiêm cấm hành vi xúc phạm người khác dưới mọi hình thức như lăng mạ, chửi rủa, nói xấu sau lưng, mách lẻo, đổ kị, ngò vức, gián điệp, chế giễu, v.v. Islam cố gắng thiết lập một xã hội trong sạch và thuần khiết. Lan tỏa tình yêu thương, tình anh em, sự hòa đồng, hợp tác và giúp đỡ. Vì vậy, Islam rất nghiêm khắc trong việc loại trừ mọi căn bệnh xã hội dẫn đến sự tan rã và làm nảy sinh thù hận, ganh ghét và đổ kị giữa các thành viên.

Allah Tối Cao phán:

(يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا لَا يَسْخَرْ قَوْمٌ مِّنْ قَوْمٍ عَسَىٰ أَن يَكُونُوا خَيْرًا مِّنْهُمْ وَلَا نِسَاءٌ مِّنْ نِّسَاءٍ عَسَىٰ أَن يَكُنَّ خَيْرًا مِّنْهُنَّ وَلَا تَلْمِزُوا أَنْفُسَكُمْ وَلَا تَنَابَرُوا بِالْأَلْقَابِ بِئْسَ الْإِسْمُ الْفُسُوقُ بَعْدَ الْإِيمَانِ وَمَن لَّمْ يَتُبْ فَأُولَٰئِكَ هُمُ الظَّالِمُونَ * يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا اجْتَنِبُوا كَثِيرًا مِّنَ الظَّنِّ إِنَّ بَعْضَ الظَّنِّ إِثْمٌ وَلَا تَجَسَّسُوا وَلَا يَغْتَبِ بَعْضُكُم بَعْضًا أَيُحِبُّ أَحَدُكُمْ أَن يَأْكُلَ لَحْمَ أَخِيهِ مَيْتًا فَكَرِهْنَاهُ وَإِنفُوا اللَّهَ إِنَّ اللَّهَ تَوَّابٌ رَّحِيمٌ)

{(11) Hỡi những người có đức tin! Nhóm người này chớ nên cười nhạo nhóm người kia bởi biết đâu nhóm người kia tốt hơn nhóm người này. Và nhóm phụ nữ này chớ nên cười nhạo nhóm phụ nữ kia bởi

¹ Do Muslim ghi ở phần đức tin, chương lời nói của Nabi {Ai gian lận Ta thì không phải là tín đồ của Ta.} (2/109)

biết đâu nhóm phụ nữ kia tốt hơn nhóm phụ nữ này. Các người đừng xúc phạm nhau và đừng gọi nhau bằng những biệt danh (mục đích nhạo báng và chế giễu). (Quả thật,) việc bêu tên xấu của một người sau khi y đã có đức tin là một hành động bất tuân (Allah). Và ai không sám hối thì đó là những kẻ làm điều sai quấy.

(12) Hỡi những người có đức tin! Các người hãy tránh nhiều giả định (tiêu cực). Thật vậy, một số giả định là tội lỗi. Các người đừng dò thám cũng như đừng nói xấu lẫn nhau. Lẽ nào ai đó trong các người thích ăn thịt của người anh em của mình đã chết? Vì vậy, các người hãy ghét việc làm đó. Các người hãy sợ Allah. Quả thật, Allah là Đấng chấp nhận sự ăn năn sám hối, Đấng Nhân Từ.) (chương 49 – Al-Hujurat: 11, 12)

Ngoài ra, Islam còn quyết liệt chống lại mọi hình thức phân biệt chủng tộc và phân biệt giai cấp giữa các cá nhân trong xã hội. Theo quan điểm của Islam, mọi người đều bình đẳng, không phải người Ả-rập tốt hơn người ngoại quốc, cũng không phải người da trắng tốt hơn người da màu ngoại trừ một điều quyết định nằm trong con tim của họ đó là Taqwa (lòng kính sợ Allah). Mọi người đều bình đẳng trong việc thi đua hành đạo để đến gần Allah, Ngài phán:

يَا أَيُّهَا النَّاسُ إِنَّا خَلَقْنَاكُمْ مِنْ ذَكَرٍ وَأُنْثَىٰ وَجَعَلْنَاكُمْ شُعُوبًا وَقَبَائِلَ لِتَعَارَفُوا إِنَّ أَكْرَمَكُمْ عِنْدَ اللَّهِ أَتْقَاكُمْ إِنَّ اللَّهَ عَلِيمٌ خَبِيرٌ

{Hỡi nhân loại! TA (Allah) đã tạo hóa các người từ một người nam và một người nữ và làm cho các người thành các quốc gia và những bộ lạc để các người nhận biết lẫn nhau. Quả thật, người vinh dự và cao quý nhất ở nơi Allah là người có Taqwa (sự ngay chính, ngoan đạo và sợ Allah) nhất trong các người. Quả thật, Allah là Đấng Hằng Biết, Đấng Thông Toàn.} (chương 49 – Al-Hujurat: 13)

Thứ tám: Cờ bạc, uống rượu và dùng ma túy

Allah Tối Cao phán:

يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا إِنَّمَا الْخَمْرُ وَالْمَيْسِرُ وَالْأَنْصَابُ وَالْأَزْلَامُ رَجْسٌ مِنْ عَمَلِ الشَّيْطَانِ فَاجْتَنِبُوهُ لَعَلَّكُمْ تُفْلِحُونَ * إِنَّمَا يُرِيدُ الشَّيْطَانُ أَنْ يُوقِعَ بَيْنَكُمْ الْعَدَاوَةَ وَالْبَغْضَاءَ فِي الْخَمْرِ وَالْمَيْسِرِ وَيَصُدَّكُمْ عَنْ ذِكْرِ اللَّهِ وَعَنِ الصَّلَاةِ فَهَلْ أَنْتُمْ مُنْتَهُونَ

{(90) Hỡi những người có đức tin! Quả thật (uống) rượu, cờ bạc, thờ cúng trên bàn thờ đá và xin xăm là những thứ ô uế thuộc hành vi của Shaytan. Bởi thế, các người hãy tránh xa chúng mong rằng các người thành đạt.

(91) Quả thật, Shaytan chỉ muốn gieo lòng hận thù và hiềm khích giữa các người qua (việc uống) rượu và cờ bạc. Thật ra (Shaytan) chỉ muốn cản trở các người tưởng nhớ Allah và muốn các người (sao lãng) lễ nguyện Salah mà thôi. Vậy các người không chịu ngưng ư?!} (chương 5 – Al-Ma-idah: 90, 91).

Thứ chín: Ăn xác chết, tiết, thịt lợn

Islam nghiêm cấm tất cả thức ăn bẩn có hại cho con người, cũng như những con vật tể được giết vì ai khác ngoài Allah, như Ngài đã phán:

﴿يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا كُلُوا مِن طَيِّبَاتِ مَا رَزَقْنَاكُمْ وَاشْكُرُوا لِلَّهِ إِن كُنتُمْ إِيَّاهُ تَعْبُدُونَ
* إِنَّمَا حَرَّمَ عَلَيْكُمُ الْمَيْتَةَ وَالدَّمَ وَلَحْمَ الْخِنْزِيرِ وَمَا أُهِلَّ بِهِ لِغَيْرِ اللَّهِ فَمَن اضْطُرَّ
غَيْرَ بَاغٍ وَلَا عَادٍ فَلَا إِثْمَ عَلَيْهِ إِنَّ اللَّهَ غَفُورٌ رَّحِيمٌ﴾

﴿(172) Hỡi những người có đức tin, các người hãy ăn những thực phẩm tốt sạch mà TA đã ban bố cho các người; và các người hãy tri ân Allah nếu các người chỉ thờ phượng riêng Ngài.

(173) Quả thật, Ngài (Allah) chỉ cấm các người ăn xác chết, máu (phun ra ngoài cơ thể của con vật), thịt heo và những con vật được nhân danh các thần linh khác ngoài Allah (khi giết). Tuy nhiên, ai rơi vào tình huống bất đắc dĩ phải ăn (những món cấm đó) ngoài ý muốn và không quá độ thì y không bị bắt tội. Bởi Allah là Đấng Tha Thứ, Đấng Khoan Dung.﴾ (chương 2 – Al-Baqarah: 172, 173).

Thứ mười: Zina và đồng tính

Zina là tình dục ngoài hôn nhân, là một hành vi đồi bại làm băng hoại đạo đức và xã hội, gây ra sự hỗn tạp gia phả, mất gia đình và mất quyền nuôi dạy đúng đắn. Những đứa trẻ được xin ra từ Zina cảm thấy cay đắng của tội ác và sự căm ghét của xã hội hướng về chúng, Allah Tối Cao phán:

﴿وَلَا تَقْرُبُوا الزَّوَائِيَ إِنَّهُ كَانَ فَاحِشَةً وَسَاءَ سَبِيلًا﴾

{Các người chớ đến gần Zina (tình dục ngoài hôn nhân), bởi quả thật đó là hành vi ô uế và là một con đường xấu xa.} (chương 17 – Al-Isra: 32)

34- Zina là lý do lây lan của các bệnh tình dục hủy hoại xã hội, Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói:

{ما انتشرت الفاحشة في قوم قط حتى يعلنوا بها إلا فشا فيهم الطاعون والأمراض التي لم تكن في أسلافهم}[27].

{Bất cứ cộng đồng nào mà Zina lan tràn một cách công khai thì những bệnh dịch lây lan giữa họ, điều chưa từng xảy ra với tổ tiên họ.}(27)¹

Do đó, Islam ra lệnh ngăn chặn tất cả các lối ngõ dẫn đến Zina. Theo đó, Islam ra lệnh cho tín đồ Muslim cả nam lẫn nữ phải hạ ánh nhìn xuống, bởi vì cái nhìn là chìa khoá khởi đầu của con đường dẫn đến Zina. Islam ra lệnh cho phụ nữ phải che đậy thân thể, ăn mặc kín đáo và đoan trang, để xã hội luôn được bảo vệ khỏi sự đồi bại của sự vô luân. Mặt khác, Islam khuyến khích kết hôn lập gia đình. Đúng hơn, Islam hứa hẹn sẽ ban công đức cho vợ chồng ngay cả những khoái cảm tình dục mà vợ chồng trao nhau để trở thành những gia đình thanh khiết đàng hoàng đủ điều kiện trở thành môi trường giáo dục hứa hẹn cho thế hệ trẻ thơ hôm nay và những người đàn ông mai sau.

¹ Do Ibnu Majah ghi ở phần Fitnah, chương các hình phạt (2/1333), Al-Albani nhận xét bảo: Hadith Hasan (Sahih Ibnu Majah) (2/370).

Thứ mười một: Ăn Riba

Riba là một hình thức tàn phá nền kinh tế, và bóc lột nhu cầu của những người cần tiền, cho dù đó là một thương gia trong lĩnh vực buôn bán hay là người nghèo vì nhu cầu cần tiền. Riba là hình thức cho vay khoản tiền trong một thời gian nhất định đổi lại người vay phải trả thêm tiền nhiều hơn lúc nhận. Người cho vay lợi dụng nhu cầu cần tiền của người nghèo để bóc lột và đặt gánh nặng lên lưng người vay những khoản nợ chồng chất vượt quá mức vốn mà người vay nhận.

Người cho vay lợi dụng nhu cầu cần tiền của thương gia, của nhà sản xuất, của nông dân hoặc những người khác, những người lay động nền kinh tế.

Họ lợi dụng nhu cầu cấp bách về tài chính của người vay áp đặt cho người vay một phần lời bổ sung từ số tiền họ cho vay không dưới hình thức hối lộ và không quan tâm đến sự thua lỗ hay rủi ro của người vay.

Nếu người vay kinh doanh thua lỗ thì nợ nần chồng chất lên người anh ta và người cho vay sẽ thừa cơ hội chèn ép. Trong khi nếu người cho vay là đối tác cùng chịu lời và lỗ thì người này sẽ bỏ công sức còn người kia bỏ vốn như Islam đã bảo ban, bánh xe của nền kinh tế sẽ chạy liên tục vì lợi ích của tất cả mọi người.

Allah Tối Cao phán:

(يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا اتَّقُوا اللَّهَ وَذَرُوا مَا بَقِيَ مِنَ الرِّبَا إِن كُنْتُمْ مُؤْمِنِينَ * فَإِن لَّمْ تَفْعَلُوا فَأْذَنُوا بِحَرْبٍ مِنَ اللَّهِ وَرَسُولِهِ وَإِن تُبْتِغُوا فَلََكُمْ رُوُسُ أَمْوَالِكُمْ لَا تَظْلُمُونَ وَلَا تُظْلَمُونَ * وَإِن كَانَ ذُو عُسْرَةٍ فَنَظِرَةٌ إِلَىٰ مَيْسَرَةٍ وَأَن تَصَدَّقُوا خَيْرٌ لَّكُمْ إِن كُنْتُمْ تَعْلَمُونَ)

﴿(278) Hỡi những người có đức tin, các người hãy sợ Allah mà bỏ đi phần còn lại của tiền lời cho vay, nếu các người thật sự có đức tin nơi Ngài.

(279) Nhưng nếu các người không phục tùng theo mệnh lệnh thì xem như các người đã khai chiến với Allah và Thiên Sứ của Ngài. Tuy nhiên, nếu các người biết ăn năn hối cải thì các người được thu hồi tiền vốn của mình, đây là cách các người không gây bất công cho ai và cũng không bị thiệt thòi.

(280) (Trường hợp) người thiếu nợ gặp khó khăn không thể hoàn nợ (lúc đến kỳ hạn) thì hãy gia hạn cho y đến lúc y cảm thấy dễ dàng hơn (cho việc trả nợ); tuy nhiên, nếu các người bố thí khoản nợ đó thì điều đó tốt hơn cho các người nếu các người biết.﴾ (chương 2 – Al-Baqarah: 278 – 280).

Thứ mười hai: keo kiệt, bủn xỉn

Đó là bằng chứng của sự ích kỷ và đam mê vật chất. Vì vậy kẻ keo kiệt này tích trữ tiền của mình và từ chối xuất Zakah cho người nghèo và người thiếu thốn, phớt lờ trách nhiệm của mình đối với xã hội, từ chối giúp đỡ lẫn nhau và tình anh em mà Allah và Sứ Giả của Ngài đã ra lệnh. Allah Tối Cao phán:

(وَلَا يَحْسَبَنَّ الَّذِينَ يَبْخُلُونَ بِمَا آتَاهُمُ اللَّهُ مِنْ فَضْلِهِ هُوَ خَيْرٌ أَلَهُمْ بَلْ هُوَ شَرٌّ لَهُمْ سَيُطَوَّقُونَ مَا بَخُلُوا بِهِ يَوْمَ الْقِيَامَةِ وَلِلَّهِ مِيرَاثُ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضِ وَاللَّهُ بِمَا تَعْمَلُونَ خَبِيرٌ)

{Những kẻ keo kiệt chớ đừng nghĩ rằng việc họ ôm trọn hết thiên lộc mà Allah đã ban cho họ (không chịu xuất) là điều tốt cho họ, ngược lại, đó là điều xấu cho họ. Rồi đây vào Ngày Phán Xét, những gì mà họ đã keo kiệt giữ lại sẽ được mang ra treo lủng lẳng trên cổ họ. Quả thật, mọi di sản trong các tầng trời và trái đất đều thuộc về một mình Allah. Quả thật, Allah thông toàn mọi điều các người làm.} (chương 3 – Ali ‘Imran: 180)

Thứ mười ba: Nói dối và làm chứng giả:

Chúng tôi đã trình bày lời nói của Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –:

(إن الكذب يهدي إلى الفجور وإن الفجور يهدي إلى النار ولا يزال الرجل يكذب ويتحرى الكذب حتى يكتب عند الله كذاباً).

{Quả thật sự gian dối dẫn đến sự đốn mạt và sự đốn mạt dẫn đến Hỏa Ngục. Và một người cứ gian dối cho đến khi bị ghi nhận nơi Allah là kẻ gian dối.}

Một trong các dạng gian dối xấu xa là làm chứng giả. Quả thật, Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã cảnh báo mạnh mẽ về hậu quả của hành vi làm chứng giả. Người đã lớn giọng nói với các Sahabah rằng:

(ألا أنبئكم بأكبر الكبائر الشرك بالله وعقوق الوالدين وكان متكئاً فجلس فقال: ألا وقول الزور ألا وشهادة الزور)[28]

{Ta cảnh báo các người về các đại trọng tội: Shirk với Allah, bất hiếu với cha mẹ,} lúc đó Người đang dựa lưng thì liền ngồi thẳng dậy mà nói tiếp: {và lời

nói dối và làm chứng giả.}(28)¹ Người cứ lặp đi lặp lại lời nói đó để cảnh báo cộng đồng tín đồ của Người vi phạm chúng.

Thứ mười bốn: Tự cao, kiêu ngạo

Kiêu ngạo, tự phụ là những bản chất xấu, đáng chê trách trong tôn giáo Islam. Allah đã cho chúng ta biết rằng Ngài không ưa thích những kẻ kiêu ngạo, Ngài phán về họ ở Đời Sau:

(الَّذِينَ فِي جَهَنَّمَ مَمُوتٌ لِّلْمُتَكَبِّرِينَ)

«Lẽ nào Hỏa Ngục không phải là chỗ cư ngụ cho những kẻ tự cao tự đại hay sao?» (chương 39 – Az-Zumar: 60). Kẻ kiêu căng, ngạo mạn, tự mãn về mình là bản tính bị Allah ghét bỏ, đáng khinh.

C- Sám hối khi phạm phải các điều bị cấm

Các đại tội và các điều bị nghiêm cấm mà chúng tôi đã đề cập, bắt buộc mỗi tín đồ Muslim phải hết sức cẩn thận để không mắc phải. Bởi lẽ, mỗi hành động của một người sẽ được thưởng và bị phạt vào Ngày Phán Xét cuối cùng, nếu tốt được tốt và nếu xấu bị xấu.

Khi một tín đồ Muslim rơi vào bất kỳ điều cấm nào trong số này, hãy ngay lập tức hối cải ăn năn, hướng về Allah mà cầu xin sự tha thứ từ Ngài. Y phải thành tâm sám hối, phải từ bỏ tội lỗi mà mình đã phạm phải, hối hận về những gì mình đã làm và

¹ Do Al-Bukhari ghi ở phần các bằng chứng, chương những điều liên quan đến làm chứng giả (3/225).

quyết tâm không tái phạm. Nếu bắt công với người thì cần phải trả lại công bằng và lẽ phải cho người hoặc xin người đó tha thứ, lúc đó, sự ăn năn của y mới thành tâm và Allah sẽ chấp nhận sự ăn năn của y và sẽ không trừng phạt y về điều đó. Và người ăn năn vì tội lỗi sẽ giống như một người không có tội.

Và người sám hối cần phải cầu xin sự tha thứ của Allah thật nhiều. Đúng hơn, là mỗi tín đồ Muslim cần phải luôn miệng cầu xin sự tha thứ cho những gì bản thân mình nhận thấy phạm lỗi lầm dù nhỏ hay lớn. Allah Tối Cao phán:

(اسْتَغْفِرُوا رَبَّكُمْ إِنَّهُ كَانَ غَفَّارًا)

﴿Các ngươi hãy cầu xin Thượng Đế của các ngươi tha thứ tội lỗi cho các ngươi. Quả thật, Ngài là Đấng Tha Thứ.﴾ (chương 71 – Nuh: 10). Việc thường xuyên cầu xin sự tha thứ (nói As tagh fi rul loh) và hướng về Allah là một thuộc tính đáng tuyên dương của những người có đức tin chân thật. Allah Tối Cao phán:

(قُلْ يَا عِبَادِيَ الَّذِينَ أَسْرَفُوا عَلَىٰ أَنفُسِهِمْ لَا تَقْنَطُوا مِن رَّحْمَةِ اللَّهِ إِنَّ اللَّهَ يَغْفِرُ الذُّنُوبَ جَمِيعًا إِنَّهُ هُوَ الْغَفُورُ الرَّحِيمُ* وَأَنِيبُوا إِلَىٰ رَبِّكُمْ وَأَسْلِمُوا لَهُ مِنْ قَبْلِ أَنْ يَأْتِيَكُمُ الْعَذَابُ ثُمَّ لَا تُنصَرُونَ)

﴿(53) Ngươi (hỡi Thiên Sứ) hãy nói: “Hỡi các bầy tôi của TA! Những ai đã làm hại bản thân mình (bởi những điều tội lỗi) thì chớ đừng tuyệt vọng nơi lòng thương xót của Allah. Chắc chắn Allah sẽ tha thứ tất cả tội lỗi (cho những ai quay về sám hối với Ngài); quả thật Ngài là Đấng Hằng Tha Thứ, Đấng Nhân Từ.

(54) “Các người hãy quay về sám hối với Thượng Đế của các người và thần phục Ngài trước khi sự trừng phạt xảy đến với các người; rồi (lúc đó) các người sẽ không được ai cứu giúp.”} (chương 39 – Az-Zumar: 53, 54)

D- Người Muslim quan tâm về mức độ chính xác của việc truyền tải tôn giáo này

Vì những câu nói, hành động và các biểu hiện của Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – là lời giải thích, là sự phân tích về lời phán của Allah Tối Cao về các mệnh lệnh, các điều cấm trong tôn giáo Islam, người Muslim rất chú trọng đến tính xác thực của việc truyền tải những Hadith của Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam. Họ đã nỗ lực sàng lọc những Hadith này nhằm lược bỏ những từ, những câu nói vốn không phải là lời nói của Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam. Khi phân tích những Hadith bịa đặt, hư cấu, các học giả đã đặt ra những quy tắc và điều lệ để tuân thủ trong việc truyền tải các Hadith từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Và chúng tôi sẽ nói rất ngắn gọn về loại kiến thức này (kiến thức về Hadith) để người đọc thấy rõ đặc thù của cộng đồng Islam khác hẳn với tất cả các tôn giáo và tín ngưỡng khác, theo cách mà Allah đã phù hộ cho họ để dàng bảo tồn tôn giáo của mình luôn thuần khiết và trong sạch, không pha trộn với mọi điều dối trá, hư cấu trong suốt bao thời đại trôi qua.

Việc truyền tải lời phán của Allah Tối Cao và lời nói của Thiên Sứ của Ngài – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – phụ thuộc vào hai vấn đề chính, gồm:

Ghi nhớ thuộc lòng và ghi chép. Trước đây, những người Muslim là những người dẫn đầu về khả năng ghi nhớ chính xác và hiểu sâu rộng bởi sự minh mẫn của trí óc và sức mạnh của trí nhớ. Điều này được biết rõ đối với những ai tìm hiểu tiểu sử của họ và tra cứu thông tin về họ. Trước đây, các vị Sahabah thường lắng nghe Hadith từ miệng của Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – và họ ghi nhớ cẩn thận và truyền dạy nó lần lượt cho thế hệ Tabi'een (người nối tiếp Sahabah), họ ghi nhớ thuộc lòng và truyền đạt lại. Cứ như thế, các thế hệ tiếp nối nhau theo cách đó, nghe Hadith và ghi chép lại và tập hợp trong tập sách. Một người sẽ nghe và thu thập Hadith bằng cách ghi nhớ thuộc lòng và ghi chép lại thành sách rồi truyền lại cho các học trò. Cũng theo cách này, các học trò sẽ tiếp thu bằng cách nghe, ghi nhớ thuộc lòng, ghi chép và truyền lại cho thế hệ học trò tiếp theo. Đây là cách bảo tồn kiến thức.

Vì lý do này, một Hadith từ Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – không được chấp nhận nếu không biết chuỗi dẫn truyền từ những người truyền Hadith đến cho chúng ta.

Cũng liên quan đến vấn đề này, một nguồn kiến thức khác giúp cộng đồng tín đồ Islam nổi trội hơn tất cả cộng đồng tín ngưỡng khác, đó là môn học về

chuỗi người dẫn truyền Hadith hoặc được gọi là Ilmu Al-Jarh Watta'dil.

Đó là loại kiến thức nhận biết tình trạng của những người dẫn truyền Hadith của Thiên Sứ – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam. Nó quan tâm đến tiểu sử của họ, ngày sinh và cái chết của họ qua việc nhận biết các người thầy và học trò của họ, qua lời chứng nhận của các học giả đương đại về họ, mức độ thuộc lòng và khả năng ghi nhớ của họ, xét về tính trung thực và độ chính xác của Hadith, và những vấn đề khác mà một học giả chuyên Hadith quan tâm để đảm bảo tính xác thực của Hadith được thuật lại qua chuỗi người kể chuyện này.

Nó là một loại kiến thức mà chỉ cộng đồng Islam mới lưu giữ và quan tâm nhằm đảm bảo tính chính xác của lời nói được cho là của Nabi của Islam. Chắc chắn, trong lịch sử loài người từ thuở sơ khai đến nay không có cộng đồng tín ngưỡng nào có sự quan tâm đến loại kiến thức này ngoài cộng đồng tín đồ Islam. Chẳng có ai quan tâm nhiều đến lời nói của một ai đó trong nhân loại giống như tín đồ Muslim đã dày công và nỗ lực hết mình để bảo toàn Hadith của Thiên Sứ – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – tránh mọi lẫn lộn từ lời nói của người khác thêm vào.

Đây là một bộ môn kiến thức khổng lồ được viết trong những cuốn sách rất chú trọng đến những người dẫn truyền Hadith. Trong đó đề cập đến tiểu sử chi tiết của hàng ngàn người truyền Hadith

chẳng vì bất cứ vấn đề gì ngoài việc để xác định họ là những người trung gian trong việc truyền tải những Hadith của Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – cho các thế hệ tiếp nối họ, và không có việc tăng bớt bất cứ ai trong loại kiến thức này. Thay vào đó, nó giống như một bàn cân về độ chính xác của những lời khẳng định rằng họ là người nói dối, họ là người trung thực, họ có khả năng ghi nhớ kém, họ có khả năng ghi nhớ tốt và tương tự như vậy. Giới học giả chuyên môn đã thiết lập nên một hệ thống qui tắc chuẩn mực, chính xác để sàng lọc.

Và theo giới chuyên môn, một Hadith không được công nhận là chính xác cho đến khi chuỗi những người dẫn truyền phải được kết nối liên tục với nhau không được gián đoạn, và những người truyền lại phải là người ngoan đạo, trung thực trong lời nói cộng thêm khả năng ghi nhớ tốt và chuẩn xác.

Một vấn đề khác về kiến thức Hadith

Đó là số lượng của chuỗi người kể về một Hadith. Theo đó, một Hadith được thuật lại từ Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – được thông qua nhiều hơn một chuỗi người kể lại. Có những Hadith được truyền lại đến hai, ba hoặc bốn chuỗi truyền, đôi khi mười chuỗi truyền và đôi khi nhiều hơn thế.

Việc càng có nhiều chuỗi truyền tải thì càng khẳng định Hadith đó mạnh và chính xác rằng nó đích thực là từ Thiên Sứ – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam. Một Hadith được kể lại bởi hơn mười người

đáng tin cậy trong tất cả các chuỗi dẫn truyền của nó được gọi là Hadith Tawatur (có nghĩa liên tục và nhiều như giọt mưa, không thể phủ nhận tính chân thật của nó), đây là loại Hadith được tín đồ Muslim xếp lên bậc cao nhất. Vấn đề càng quan trọng trong tôn giáo Islam càng được xem xét kỹ lưỡng, chẳng hạn như về các nền tảng Islam, thì các chuỗi truyền tải phải càng liên mạch hơn và nhiều số lượng chuỗi truyền tải hơn. Còn về các vấn đề phụ, khuyến khích, thì những lời tường thuật về nó càng ít đi và sự quan tâm đến nó càng yếu đi.

Mỗi quan tâm cao nhất trong việc tường thuật là sự quan tâm của tín đồ Muslim đối với tính chính xác của việc truyền tải về Qur'an cao quý, nó được kiểm tra nghiêm ngặt, xem xét chi tiết về từng dòng viết và thuộc lòng, soi xét từng chữ một, từng từ một, từng câu một về cách phát âm và về cách đọc. Số lượng chuỗi truyền lại Qur'an có đến hàng ngàn đường truyền qua các thế hệ tiếp nối nhau. Do đó, không có bất cứ bàn tay nào có thể chỉnh sửa, thay đổi được Qur'an mặc dù đã trải qua rất nhiều thế kỷ. Theo đó, quyển Qur'an có ở chân trời Tây cũng là Qur'an ở chân trời Đông và Nó cũng là Qur'an ở khắp nơi trên thế giới, tất cả giống nhau như một. Điều này khẳng định tính chính xác về lời phán của Allah Tối Cao:

(إِنَّا نَحْنُ نَزَّلْنَا الذِّكْرَ وَإِنَّا لَهُ لَحَافِظُونَ)

{Thật vậy, chính TA đã ban Thông Điệp Nhắc Nhở (Qur'an) xuống và chính TA sẽ bảo quản Nó.} (chương 9 – Al-Hijr: 9)

E- LỜI KẾT:

Đây là tôn giáo Islam, tôn giáo tuyên bố chỉ thờ phượng một mình Allah Tối Cao. Biểu hiệu của nó là Laa i laa ha il lol loh (không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah). Đây là tôn giáo Islam, tôn giáo mà Allah đã hài lòng và chấp nhận cho đám bầy tôi của Ngài.

(الْيَوْمَ أَكْمَلْتُ لَكُمْ دِينَكُمْ وَأَتِمَمْتُ عَلَيْكُمْ نِعْمَتِي وَرَضِيتُ لَكُمُ الْإِسْلَامَ دِينًا)

{Ngày nay, TA đã hoàn chỉnh tôn giáo cho các người, TA đã hoàn tất ân huệ của TA cho các người, và TA đã hài lòng chọn Islam làm tôn giáo cho các người.}

(chương 5 – Al-Ma-idah: 3).

Đây là tôn giáo Islam, tôn giáo mà Allah không chấp nhận bất cứ tôn giáo nào khác ngoài nó.

(وَمَنْ يَتَّبِعْ غَيْرَ الْإِسْلَامِ دِينًا فَلَنْ يُقْبَلَ مِنْهُ وَهُوَ فِي الْآخِرَةِ مِنَ الْخَاسِرِينَ)

{“Ai chọn lấy một tôn giáo nào khác ngoài tôn giáo Islam thì việc làm đó của y sẽ không bao giờ được (Allah) chấp nhận và ở Đời Sau y sẽ là một trong những kẻ thua thiệt.”} (chương 3 – Ali ‘Imran: 85).

Đây là tôn giáo Islam, tôn giáo mà bất cứ ai tin vào nó và hành thiện đúng theo giáo luật qui định của nó sẽ nằm trong số những người chiến thắng được vào Thiên Đàng vĩnh cửu.

(إِنَّ الَّذِينَ آمَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ كَانَتْ لَهُمْ جَنَّاتُ الْفِرْدَوْسِ نُزُلًا * خَالِدِينَ فِيهَا لَا يَبْغُونَ عَنْهَا حَوْلًا)

﴿(107) Quả thật, những ai có đức tin và hành thiện thì sẽ được ân thưởng các Ngòi Vườn Firdaws (nơi Thiên Đàng) làm chốn cư ngụ.

(108) Họ sẽ sống trong đó đời đời và sẽ không mong chuyển đến nơi khác.﴾ (chương 18 – Al-Kahf: 107, 108)

Đây là tôn giáo Islam, không phải là tôn giáo dành riêng cho một nhóm người nào, hay dân tộc nào, mà Islam là tôn giáo chung cho tất cả những ai đã tin vào Nó, kêu gọi đến với Nó. Theo đó, ai là người tin tưởng đầu tiên sẽ là người vinh dự ở nơi Allah nhất:

(إِنَّ أَكْرَمَكُمْ عِنْدَ اللَّهِ أَتْقَاكُمْ)

﴿Quả thật, người vinh dự và cao quý nhất ở nơi Allah là người có Taqwa (sự ngay chính, ngoan đạo và sợ Allah) nhất trong các người.﴾ (chương 49 – Al-Hujurat: 13)

Trách nhiệm của chúng tôi là nhắc nhở độc giả thân mến về những vấn đề quan trọng ngăn cản mọi người theo tôn giáo này và cản trở họ vào Islam:

Thứ nhất: Do thiếu hiểu biết về tôn giáo Islam về các khía cạnh đức tin, giáo luật và đạo đức Islam - bởi lẽ con người là kẻ thù với những gì mình không biết - do đó những người muốn biết về tôn giáo Islam cần phải đọc, rồi đọc, rồi đọc, và tiếp tục đọc cho đến khi nắm vững về tôn giáo này từ các bộ nguồn chính thống của Nó. Hãy đọc sách trên tinh

thần khách quan và công bằng, muốn tìm kiếm sự thật với tất cả sự công bằng.

Thứ hai: Do cuồng tín với tôn giáo, phong tục và nền văn hóa mà cá nhân được nuôi dưỡng, họ không suy nghĩ sâu sắc và cân nhắc về giá trị của tôn giáo mà họ được nuôi dưỡng, và họ bị kiềm kẹp bởi tình thần dân tộc trỗi dậy trong họ khiến họ phủ nhận mọi tôn giáo khác với tôn giáo của cha ông họ. Do đó, việc cuồng tín khiến họ bị mù quáng, không nhìn thấy, không tư duy phóng khoáng, không phân biệt được đâu là bóng tối, đâu là ánh sáng.

Thứ ba: Ý muốn và dục vọng của bản thân đã điều khiển suy nghĩ và ý chí đến với việc hủy hoại con người theo cách mà họ không cảm nhận được và ngăn cản mạnh mẽ không cho họ chấp nhận sự thật và phục tùng nó.

Thứ tư: Tồn tại một số sai lầm và lệch lạc xuất phát từ một số tín đồ Muslim, và cho đó là do tôn giáo bảo ban. Tuy nhiên, Islam hoàn toàn vô can với họ và hành động lệch lạc của họ, và để mọi người ghi nhớ rằng tôn giáo của Allah không chịu trách nhiệm cho những sai sót của con người.

Vì vậy, cách dễ nhất để biết chân lý và chỉ đạo thì con người hãy hướng lòng mình về Allah, thành tâm ăn năn và khẩn cầu Ngài, xin Ngài hướng dẫn mình đến con đường ngay thẳng và tôn giáo đúng đắn mà Ngài yêu thích và hài lòng. Có thể con người mới đạt được một cuộc sống tốt đẹp và hạnh phúc vĩnh cửu, không bao giờ phải đau khổ sau đó, và hãy biết rằng

Allah sẽ đáp lại lời khẩn cầu của người cầu xin, nếu họ một lòng khẩn vái Ngài, như Ngài đã phán:

(وَإِذَا سَأَلَكَ عِبَادِي عَنِّي فَإِنِّي قَرِيبٌ أُجِيبُ دَعْوَةَ الدَّاعِ إِذَا دَعَانِ فَلْيَسْتَجِيبُوا لِي وَلْيُؤْمِنُوا بِي لَعَلَّهُمْ يَرْشُدُونَ)

﴿Và khi bày tôi của TA hỏi Người (Muhammad) về TA thì Người hãy bảo họ rằng quả thật TA ở rất gần, TA luôn đáp lại lời cầu xin của ai cầu xin TA. Do đó, họ hãy đáp lại (lời gọi của) TA và hãy tin nơi TA, mong rằng họ được hướng dẫn đúng đường.﴾
(chương 2 – Al-Baqarah: 186)

Xin hết bằng Alhamdulillah (tán dương và tạ ơn Allah).

Mục Lục

Tôn Giáo Islam.....	2
Lời Mở Đầu.....	2
Bạn đọc thân mến:	7
1- Lời Tawhid “Laa i laa ha il lol loh”	9
b- Tại sao Allah tạo ra chúng ta?.....	22
2- Muhammad là Thiên Sứ của Allah:	26
A- Ý nghĩa của Sứ Giả? Muhammad là ai? Có những sứ giả nào khác ngoài Người không?	27
B- Vị Nabi đầu tiên là ông tổ của chúng ta, Adam – ‘A lai his sa lam –	28
C- Nuh – ‘A lai his sa lam:.....	32
D- Thiên Sứ Hud – ‘A lai his sa lam.....	37
E- Thiên Sứ Saleh – ‘A lai his sa lam.....	39
F- Thiên Sứ Ibrahim – ‘A lai his sa lam	42
G- Thiên Sứ Lut – ‘A lai his sa lam –	46
H- Thiên Sứ Shu’aib – ‘A lai his sa lam –	47
I- Thiên Sứ Musa (Môi-sê) – ‘A lai his sa lam –	49
J- Thiên Sứ Ysa (Giê-su) – ‘A lai his sa lam –	65
3- Muhammad Thiên Sứ của Allah (Vị Nabi và Sứ Giả cuối cùng)	73
A- Xuất thân cao quý của Người	74
B- Đặc điểm nhân cách và diện mạo của Người.....	74
C- Quraish và Ả-rập	75
D- Sứ mệnh Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –	76
E- Các phép màu hỗ trợ cho Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –:	92
F- Các vị Sahabah (bạn đồng hành) đáng kính.....	94
4- Các trụ cột của Islam	96

A- Trụ cột thứ nhất: Câu chứng ngôn Laa i laa ha il loll oh và an na Mu ham ma dar ro su lol loh	97
B- Trụ cột thứ hai: Duy trì lễ nguyện Salah.....	97
C- Trụ cột thứ ba: Zakah.....	99
D- Trụ cột thứ tư: Nhịn chay Ramadan.....	100
E- Trụ cột thứ năm: Hành hương Hajj đến ngôi đền Ka'bah tại Masjid Al-Haram.....	101
5- Các trụ cột của Iman (đức tin).....	102
6- Giáo dục và đạo đức Islam	114
A- Các điều được lệnh.....	114
Thứ nhất: Trung thật trong lời nói:.....	114
Thứ hai: Hoàn thành sự uỷ thác, thực hiện giao ước và cam kết, và công bằng giữa mọi người:.....	115
Thứ ba: Khiêm tốn và không kiêu ngạo.....	116
Thứ tư: Hào phóng, rộng lượng và chi dùng cho các hoạt động từ thiện:	117
Thứ năm: Kiên nhẫn và chịu đựng trước sự gây hại:	118
Thứ sáu: Mặc cỡ.....	119
Thứ bảy: Hiếu kính cha mẹ:.....	120
Thứ tám: Cư xử tốt với người khác:.....	122
Thứ chín: Jihad vì chính nghĩa của Allah Tối Cao để giúp đỡ người bị áp bức, thiết lập chân lý và truyền bá công lý.....	124
Thứ mười: Cầu nguyện, tụng niệm và xướng đọc Qur'an: .	126
Thứ mười một: Học hỏi kiến thức Islam, dạy nó cho mọi người và kêu gọi đến với nó:	128
Thứ mười hai: Hải lòng với phán quyết của Allah và Sứ Giả của Ngài:	130
B- Những điều cấm	131
Thứ nhất: Shirk (là hướng bất kỳ hình thức thờ phượng nào đến với ai khác ngoài Allah Tối Cao):	131

Thứ hai: Phép thuật, bói toán và việc tự nhận biết được điều vô hình:	133
Thứ ba: Sự bất công:	134
Thứ tư: Giết người, điều Allah nghiêm cấm ngoại trừ vì công lý:.....	135
Thứ năm: Chiếm đoạt tài sản của mọi người:.....	136
Thứ sáu: Gian lận, lừa gạt	137
Thứ bảy: Xúc phạm và gây hận thù	138
Thứ tám: Cờ bạc, uống rượu và dùng ma túy	140
Thứ chín: Ăn xác chết, tiết, thịt lợn	141
Thứ mười: Zina và đồng tính	141
Thứ mười một: Ăn Riba.....	143
Thứ mười hai: keo kiệt, bủn xỉn.....	144
Thứ mười ba: Nói dối và làm chứng giả:.....	145
Thứ mười bốn: Tự cao, kiêu ngạo.....	146
C- Sám hối khi phạm phải các điều bị cấm	146
D- Người Muslim quan tâm về mức độ chính xác của việc truyền tải tôn giáo này.....	148
Một vấn đề khác về kiến thức Hadith	151
E- Lời kết:.....	153